

LOẠI SÁCH ĐỜI NAY

**BƯỚC
TRẮNG**

TIỂU THUYẾT

của

NHẤT - LINH



PHẦN THỨ NHẤT

I

Trương chậm bước lại vì chàng vừa nhận thấy mình đi nhanh quá tuy không có việc gì vội và cũng không nhất định đi đến đâu. Từ lúc này, vô cớ chàng thấy lòng vui một cách đột ngột khác thường nên tự nhiên chàng đi nhanh lắm như bước đi cần phải ăn nhịp với nỗi vui trong lòng.

Đường phố vắng, trời mờ xám như trong một ngày mùa đông. Hai bên toàn là những gian nhà tiêu tụy của những người ít tiền phải ra vùng ngoại ô trú ngụ. Mấy rặng cây bồ-kếp đại đã trụi lá, còn trơ lại những chùm quả đen, héo quăn. Nhưng hôm nay Trương nhìn không thấy cảnh buồn như mọi lần ; chàng thấy đời người ta đâu khổn khổ đến đâu cũng có những thú vị riêng ở trong. Một bà cụ già ngồi ở cạnh cột đèn đương bán mấy quả táo cho một cậu bé ; Trương tự nhiên thấy vui thích khi nhìn bà hàng bỏ mấy đồng trinh vào túi và cậu bé nhăn mặt cắn sâu vào quả táo. Trong một căn nhà chật hẹp và bẩn thỉu, một thiếu phụ bế con ngồi nhìn ra ; nét mặt thiếu phụ trong bóng tối, Trương đoán là đẹp và có duyên : cạnh giường vì nhà chật có để mấy cái

hòm cũ, một đôi gối và một cái chăn bông bọc vải đỏ lấm tấm hoa. Trương đoán người thiếu phụ đợi chồng về và không hiểu sao Trương lại đoán chồng là một người thợ máy. Chàng nghĩ đến cái chăn bông mới lấy ra được vài hôm từ khi trời trở rét và cái đời thân mật, đầm ấm của đôi vợ chồng nghèo, lát nữa khi buổi chiều buồn về.

Trên đường một cơn gió thổi bay lên mấy chiếc lá khô và một ít bụi trắng khiến Trương cảm thấy nỗi hiu quạnh của cuộc đời cô độc chàng sống đã mấy năm nay. Chàng thốt nhớ đến Liên, người của chàng đã chết về bệnh lao ba năm trước. Chàng nghĩ đến những cái thú thần tiên của tình yêu lúc mới bắt đầu, và nỗi buồn của chàng khi được tin Liên chết.

Những ý nghĩ lảng quăng ấy gọi Trương nhớ đến một câu về bệnh lao chàng đọc trong báo đã lâu lắm.

— Những người mắc bệnh lao hay yêu đời và tự nhiên có những lúc vui thích quá, vui một cách vô cớ, hình như cứ được sống là đủ vui rồi.

Trương thấy câu ấy rất đúng đối với chàng. Từ khi tình nghi mắc bệnh lao, bỏ trường luật về nghỉ dưỡng bệnh, chàng không thấy mình buồn lắm; lúc nào chàng cũng hy vọng sẽ khỏi bệnh và chàng lại thấy mình náo nức muốn sống, yêu đời và vui vẻ.

Trương ngừng lại trước một cửa hàng và nhìn bóng mình trong một chiếc gương; nhờ có ánh sáng đều đều của một ngày phủ mây nên mặt chàng không có vẻ hốc hác như mọi lần. Chàng vui mừng; không, chàng không đến nỗi gầy lắm, có lẽ béo hơn một chút thì tốt, nhưng béo quá, béo đến nỗi xấu và già đi như Lương và Mịch thì chàng sẽ khó chịu vô cùng.

Trương nghĩ đến những câu các bạn trong lớp khen đùa chàng đẹp trai và có duyên. Chàng nghĩ:

— Đến khi khỏi bệnh, mình lại vào học nốt. Thì ra mình không cần kiếm ăn có thể tung hoành được.

Lúc nào chàng cũng chỉ nghĩ « đến khi khỏi bệnh » làm như sự khỏi bệnh là một sự tất nhiên rồi; nhưng lần nào cũng vậy, một ý nghĩ khác ngấm đến mà chàng muốn gạt đi ngay.

— Thế ngộ mình không khỏi bệnh?

Chàng thấy nhói ở quả tim và ngừng nhìn lên. Ở phía xa có tiếng trống và tiếng kèn thổi một cách vội vàng. Những chấm xanh vàng của các đôi trống hiện ra ở đầu phố lẫn với những chấm trắng của các người đi đưa đám.

— Có lẽ đám ma cậu anh Hợp đã trở về.

Chàng bước nhanh đi về phía đám ma. Đi một quãng, Trương lắc đầu như xưa đuổi một

ý nghĩ khó chịu lớn-vồn trong óc. Chàng tắc lưỡi, nói một mình :

— Hôm nào phải lại hỏi đóc-tờ, hỏi thẳng xem họ nói mình sống hay chết, cho ngã ngũ hẳn ra... Nhưng anh nào chịu nói thật, mà mình biết thế quái nào được là họ nói thật hay không.

Chàng chưa biết rồi sẽ xử trí cách nào và ý ấy làm vẫn đục cả nỗi vui thanh thần của chàng.

Lúc Trương đến đầu phố thì đám tang cũng dừng lại để phu khiêng nghỉ chân. Hợp lấy tay vẩy Trương lại :

— Anh đi đâu đấy ?

— Tôi đi chơi mát.

Trương mỉm cười nói tiếp :

— Tuy trời không lấy gì làm mát lắm, nhưng đóc-tờ bảo cần phải đi lấy không khí. Anh đi từ sáng tới giờ chắc mệt.

Hợp đáp :

— Cũng khá mỏi chân. Tôi ở đây đợi xe điện về nhà. Lát nữa anh lại chơi.

Trương chưa kịp trả lời thì một thiếu nữ đội mũn đi lại chỗ chàng và Hợp đứng.

Thiếu nữ thấy Trương vội cúi đầu chào rồi không đợi Trương trả lời, cất tiếng hỏi Hợp :

— Anh có thấy người cai phu đâu không ?

Hợp đáp vu vơ :

— Cô thử tìm xem. Có lẽ bác ta vào hàng làm mấy tốp rượu lấy sức.

Thiếu nữ hơi mỉm cười, cái mỉm cười ngượng ngập của những người đang có việc đau buồn.

— Sau trông giống Liên thế. Lại có phần đẹp hơn.

Chàng dăm dăm nhìn hai con mắt to và đen, sáng long lanh như còn ướt nước mắt và đôi gò má không phấn sáp, ửng hồng, ẩn trong khung vải trắng. Vẻ buồn của tang phục làm lộ hẳn cái rực rỡ của một vẻ đẹp rất trẻ và rất tươi. Nét mặt thiếu nữ, Trương thấy kiêu hãnh một cách ngây thơ và cái vẻ kiêu hãnh lại làm cho sắc đẹp thiếu nữ có ý vị hơn lên như chất chua của một quả mơ.

Thiếu nữ nhìn ngang nhìn ngửa tìm người cai phu. Trương thấy nàng không để ý đến mình : nàng bỏ đi chỗ khác quên không chào Trương. Hợp nhìn Trương nói :

— Trông anh độ này khỏe ra tợn. Da dẻ hồng hào hơn trước nhiều.

Trương biết mình hồng hào là vì đỏ mặt chứ không phải vì khỏe ; mới hôm kia Hợp gặp chàng còn nói là nước da chàng vẫn còn như cũ. Trương sung sướng bàng hoàng ; chàng rất thích được ai khen mình mạnh khỏe hơn lên, nhưng lúc này thì nỗi vui sướng của chàng có một duyên cớ khác :

— Sao lại giống Liên thế, mà lại đẹp hơn nhiều.

Chàng ngây ngất với cái ý nghĩa ấy và lấy làm ngạc nhiên sao lại có một sự tình cờ lạ lùng như vậy.

Thiếu nữ lại đến gần Hợp nhưng lần này không hỏi câu gì cả.

— Cô đã tìm thấy bác cai chưa?

Thiếu nữ uể oải trả lời vắn tắt:

— Thưa anh, chưa.

Hợp nói:

— Chắc cô mỏi chân lắm. Hôm nọ cô vừa bị cảm mới khỏi, cô lại chạy đi chạy lại nhiều quá. Cô nên cẩn thận. Hay lên xe điện mà về.

Thiếu nữ hỏi:

— Sắp có xe chưa?

Trương đáp:

— Xe đã đến đàng kia rồi.

Lúc bấy giờ thiếu nữ mới nhìn Trương. Hợp nói:

— Quên không giới thiệu với cô anh Trương, sinh viên trường luật... đây là cô em họ tôi, cô Thu.

Thu đáp:

— À, ông Trương. Chắc ông có biết anh Mỹ tôi.

— Có, anh ấy học sau tôi một năm.

Trương hơi ngạc nhiên về mấy tiếng « À, ông Trương ». Chắc Mỹ ở nhà đã nhiều lần nói đến mình với cô em gái này. Chàng mừng rằng Mỹ không biết chàng nghỉ học vì tình nghi mắc bệnh lao, vả lại ngoài Hợp ra không ai biết cả. Chàng nghĩ thầm :

— Lát nữa phải dẫn lại Hợp mới được.

Trương đương cố tìm xem Mỹ đứng ở đâu, thì xe điện đã tới nơi. Năm, sáu người bạn tang phục bước lên xe. Chàng lại ngồi bên Hợp đối diện với Thu. Hợp hỏi :

— Anh cũng đi xe à ?

— Thì tôi cốt ở nhà ra đây để chờ xe điện lên phố.

— Sao anh bảo đi chơi mát ?

Trương cười :

— Đi chơi mát rồi lên phố sau.

Thu từ lúc lên xe không nói gì ; nàng ngả đầu vào cánh cửa và lim dim mắt lại vì buồn ngủ quá. Thỉnh thoảng Thu lại mở mắt để cố chống lại giấc ngủ vì nàng cho ngủ ở trên xe như vậy là không lịch sự. Trương đứng lên kéo cửa kính cho gió khỏi lọt vào chỗ Thu ngồi. Thu mỉm cười nói :

— Cảm ơn ông.

Giọng nói mệt nhọc và ấm áp, Trương nghe có một vẻ quyến rũ mê đắm. Trong lúc Thu

nhắm mắt lại, Trương tha hồ ngắm nghía ; chàng cố trấn tĩnh sự cảm động bàng hoàng để nhìn thật kỹ nét mặt Thu. Đã nhiều lần rồi chàng thất vọng khi nhìn kỹ lại một người con gái mà thoạt trông chàng thấy đẹp hoàn toàn. Về đẹp đánh lừa ấy là nhờ ở phần sấp hay nhờ ở ánh đèn từng lúc. Lại có một người chàng trông lâu mới thấy đẹp dần lên, nhưng chàng vẫn khó chịu về cái cảm tưởng rằng người ấy chắc không đẹp lắm vì lần đầu tiên người ấy đã không đẹp. Trương nhìn kỹ vẫn thấy Thu đẹp mà may quá người đẹp ấy lại là người mà mới nhìn chàng đã biết rằng có thể yêu mê man. Chỉ ngồi gần Thu, Trương đã thấy trong người đổi khác, cuộc đời và cảnh trời đất lúc đó cũng nhiễm một vẻ khác hẳn lúc thường. Ngày trước lúc gần Liên chàng đã có được cái cảm tưởng ấy ; còn thường thì đầu nhìn một người rất đẹp chàng cũng thấy đứng đưng như ngắm một bức tranh đẹp, không thấy người ấy có liên-lạc sâu xa gì với mình.

Trời bỗng nắng to : bức tường trắng và nóc ngói đỏ tươi của một ngôi nhà mới xây vụt qua cửa xe rực rỡ như một thứ đồ chơi, sơn còn mới. Trương thấy tiếng người tiếng xe cộ qua lại dưới phố cũng vừa bùng nổi to hơn như theo ánh nắng mà ồn ào, rộn rịp hẳn lên. Ánh

nặng chiếu vào trong xe điện, in trên tấm áo trắng của Thu.

Trương không nghĩ ngợi thốt ra một câu :

— Sau mấy ngày u ám, trông nắng mới ngon lạ.

Thu mở mắt nhìn Trương, không hiểu tại sao câu nói ấy khiến nàng để ý tới Trương, và đến lúc ấy nàng mới nhận thấy Trương đẹp và có duyên. Hai con mắt Trương nàng trông hơi là lạ, khác thường, tuy hiền lành, mơ màng nhưng vẫn phảng phất có ẩn một vẻ hung-tợn ; hai con mắt ấy Thu thấy là đẹp nhưng đẹp một cách nảo-nùng khiến nàng xao xuyến như vừa cảm thấy một nỗi đau thương.

Thu ngượng vì Trương đưa mắt nhìn mình. Nàng chớp mắt luôn mấy cái, giơ tay lên che miệng làm như muốn ngáp. Nàng nói với Hợp :

— Thế mà em cũng vừa chộp được một giấc ngon lạ.

Tự nhiên nàng nói dẫn vào hai tiếng « ngon lạ », tuy nàng không định ý nhắc lại hai tiếng mà Trương vừa dùng đến.

Mới thoáng qua, Trương cũng đã nhận thấy trong một lúc đôi con mắt của Thu đẹp hẳn lên và nhiễm một vẻ khác : không phải hai con mắt thản nhiên lúc mới gặp. Chàng

đoán là Thu cũng bị xúc động như chàng. Chàng chắc là mình đoán không sai.

— Vả lại có sai nữa rồi cũng phải thành sự thực.

Chàng tự kiêu cho rằng khi nào mình chân thật yêu một người thì người đó tất sẽ yêu lại mình; chàng có cái ý oái oăm muốn Thu sẽ yêu chàng hơn là chàng yêu Thu.

Xe điện gần đến chợ Hôm. Thu và Hợp cùng đứng dậy, Hợp bắt tay Trương nói:

— Vài hôm nữa tôi sẽ đến chơi anh.

Thu nghiêm trang cúi chào, rồi đi thẳng ra cửa xe. Trương thất vọng vì thấy Thu đi ra không chút lưỡng lự.

Xe sắp chạy, chàng thò đầu ra cửa nhưng không thấy Thu có ý nhìn lên xe. Nàng bận nói chuyện với mấy người nhà; Trương thấy nàng hơi nhích mép cười và kéo góc vạt mấn để vào môi ngậm. Chàng nhìn vào đôi môi hé nở của Thu một lúc rồi chép miệng ngồi xuống ghế: chàng mỉm cười nghĩ đến vẻ lãnh đạm của Thu và có cái thú rằng sự trả thù của chàng là một ngày kia Thu sẽ yêu chàng và đôi môi của Thu sẽ...

Trương nhận ra rằng từ trước đến giờ chàng đã sống như một người đi tìm tình yêu mà ngày hôm nay là ngày chàng đã tìm thấy.

II

Muốn yêu thì sẽ yêu, nhưng từ lúc muốn đến lúc yêu thật cũng phải bao nhiêu tình cò, bao nhiêu dịp may. Giờ thì mình yêu rồi.

Trương nghĩ đến cuộc gặp Thu hôm ba mươi tết và tự nhủ :

— Mình yêu rồi và có lẽ Thu đã yêu mình... Thu có lẽ yêu mình ngay từ hôm gặp trên xe điện, nhưng hôm ba mươi vừa rồi mình mới được biết là Thu yêu mình...

Chàng dở cuốn sổ tay dùng để ghi những việc quan trọng trong đời. Những đoạn nói về việc nào có tính cách thân mật, chàng viết theo một lối riêng chỉ có mình chàng đọc được thôi. Chàng lầm nhảm đọc :

— Mừng sáu tháng mười. Hai con mắt đẹp. Sao mình vui thế. Có lẽ mình đã tìm thấy người yêu. Thu ! không biết rồi sẽ ra sao ?

— 29 tháng 10 đến nhà với Mỹ. Chủ nhật nắng. Trời đẹp quá. Cái áo lụa trắng và hai con mắt đen ở sau những lá lan. Nhìn mình chắc là để

ý đến mình. Sao mình lại buồn quá thế. Sao lại chán nản.

Rồi đến hơn một trang sách biên chép toàn những việc không có liên lạc với Thu.

Chàng nhớ lại nỗi buồn nản của chàng hôm ở nhà Thu về. Hồi ấy, Trương chưa yêu lắm như chàng tưởng, nên Trương thấy công việc về tình ái khó khăn và phiền phức. Chàng chưa có đủ can đảm đợi rình hằng ngày để được trông thấy mặt Thu; chàng cho rằng nếu tiện yêu thì yêu và thôi không nghĩ đến việc ấy nữa, phó mặc cho sự tình cờ.

— 28 tháng 11 vô ích. Nếu phải khó nhọc Thu mới yêu mình thì tình yêu ấy không phải do duyên trời. Chắc là sau mình khó chịu.

Sau hôm viết mấy dòng ấy, sự tình cờ quả nhiên xui Trương gặp Thu ở trong hiệu Gò-đa, Thu đi với Mỹ và hai cô bạn; trông thoáng thấy Trương, nàng kéo tay Mỹ:

— Kìa anh, ông Trương.

Trương nhận thấy trong cái cử chỉ đó nỗi vui mừng tự nhiên của Thu khi gặp chàng. Từ hôm đó, Trương có ý làm thân với Mỹ và lại chơi nhà Mỹ luôn, nhưng lần nào cũng đến với Hợp hay Mỹ.

Hôm ba mươi tết, lần đầu Trương đến một mình lấy cớ tìm Mỹ có việc cần. Thu ra phòng

khách tiếp Trương, nói Mỹ đi vắng. Trương cau mày ra vẻ khó chịu lắm. Thu đưa thuốc lá cho Trương, hỏi :

— Chắc là việc cần kíp lắm.

Trương đáp :

— Việc cũng không lấy gì làm cần.

Chàng thấy Thu mỉm cười hình như có ý bảo :
« Thế sao anh lại cau mày khó chịu ». Chàng cũng nhận thấy lúc này mình cau mày là vô lý. Thu đánh rơi bao thuốc lá ; hai người cùng cúi xuống nhặt và cùng cố lách cho khỏi chạm vào nhau. Lúc ngừng lên, Trương ngẫm nghĩ :

— Sao Thu lại có vẻ sung sướng thế kia ?

Đột nhiên Thu hỏi :

— Năm nay anh ăn tết ở đâu ?

— Tôi ăn tết ở đây... nghĩa là ở Hà-nội.

— Thế à ? anh không về quê ?

— Tôi không có quê. Tôi ăn tết một mình.

— Thế à ? Ăn tết một mình thì chắc buồn lắm.

Trương chép miệng nói giọng đùa :

— Cũng chẳng buồn. Tôi quen rồi và lại cố nhiên là tôi phải ăn tết một mình vì tôi... tôi chỉ một mình.

Chàng thấy Thu chăm chú nghe hình như cho điều chàng sống cô độc là thích. Trương cầm mũ chào Thu. Thu tiễn chàng ra cửa và trong lúc nàng lách ra một bên để nhường chỗ, nàng nói thật

khẽ và vội vàng hình như không muốn cho Trương để ý đến :

— Mừng ba tết anh lại đánh bạc cho vui.

Trương cũng không trả lời, làm như không nghe thấy câu nói ấy.

Lúc chàng sắp bước xuống bậc hiên, chàng thấy Thu đứng nhìn ra ngoài phố, nói một mình :

— Chiều ba mươi tết trời trông buồn lạ.

Chàng quay nhìn lại và mắt hai người lặng nhìn nhau một lúc.

Trương nói :

— Tôi cũng vừa định nói thế xong.

Cuộc gặp gỡ chỉ thế thôi, nhưng không hiểu tại sao Trương thấy rõ là Thu có thể sẽ yêu mình. Cái cảm tưởng ấy không dựa vào một câu nói, một cử chỉ nào rõ rệt của Thu cả, mà chính lại dựa vào những thứ không rõ rệt của câu nói, của những cử chỉ vu vơ mà riêng hôm đó chàng đã nhận thấy.

Trương đọc trong cuốn sổ tay mấy dòng biên về ngày hôm đó :

— 30 tết. Thu không dám đương nhiên nói một câu mời rất tự nhiên : một chứng cớ là Thu yêu mình. Tại sao Thu lại thấy chiều ba mươi tết là buồn : hai chứng cớ là Thu yêu mình.

Trương mỉm cười về câu chưa có ý nghĩa khôi hài.

Chàng rút bút máy biên thêm:

— *Trương Thu bắt đầu yêu nhau,*

Chàng sung sướng khi có ý viết hai chữ Trương Thu liền sát thành một chữ.

→ Đến gần nhà Thu, Trương bỏ cuốn sổ vào túi, chăm chú nhìn mấy cái cửa sổ sơn màu vàng nâu, cánh mở rộng. Ở một chiếc cửa sổ về phía rào sắt có tua màn đen trắng, Trương đoán là buồng của Thu nằm. Chàng mong ngay lúc đó Thu hiện ra ở khung cửa để chàng đến Mỹ và làm như nhân tiện đi qua ghé vào thăm một lát. Chàng đi chậm bước lại đợi vì nếu đi quá, chàng sẽ quay trở lại rồi sẽ đi lần thứ hai, cử chỉ ấy chàng thấy trước là sẽ buồn cười cho người nào đứng ở trong nhà nhìn thấy mà hơn nữa nếu người ấy lại là Thu. Không ai cả, Trương quả quyết bước vào cổng nhà tuy lúc đi chàng đã định bụng nếu không gặp ai ở cửa thì không vào. Nhưng chàng vào chỉ vì chàng không có can đảm quay lại để đi qua cửa sổ một lần nữa. Vào đến vườn, Trương thấy mình đã bạo dạn quá không phải vì đến nhà Thu nhưng chính vì đến vào ngày mừng ba Tết theo đúng như lời mời của Thu. Giá hôm ba mươi chàng trả lời hẳn ra rằng không đến thì xong chuyện. Chàng lại làm như không nghe thấy câu mời của Thu. Đến tức là đã mắc mưu Thu và ngầm tỏ ra cho Thu biết rằng hôm đó rõ ràng mình nghe thấy

mà làm như không nghe thấy chỉ vì mình đã yêu.
Chàng ngẫm nghĩ :

— Đàn bà họ tinh ranh lắm.

Thấy trong nhà mọi người đang quay quần đánh bạc chung quanh cái bàn tròn. Trương yên tâm không thấy sự đến chơi đột ngột của mình là chương nữa. Mỹ chạy ra mời. Hợp, người quen chàng, cũng có đấy. Cảnh cất tiếng nói :

— Anh Trương! Tinh cờ nhỉ?

Nhiều người quá nên Trương đưa mắt tìm một lúc lâu mới trông thấy Thu ngồi núp sau bà cụ; đáng chừng nàng chỉ ngồi kẻ cho vui.

Hôm nay Trương thấy Thu có đánh phẩn — lần đầu chàng thấy Thu có đánh phẩn — nên hai con mắt của nàng, Trương thấy đen và sáng hơn. Chàng nhìn Thu trả lời :

— Tinh cờ hay là không tinh cờ? Có lẽ không?

Chàng loay hoay tìm cách giảng cho câu nói của mình có nghĩa đối với mọi người khác :

— Có lẽ không vì...

Nhưng chàng không tìm ra và bỏ dở câu nói, theo Mỹ đến chỗ bàn bài đánh bạc, Tân, em Mỹ đứng lên nhường cửa. Trương làm bộ ngần ngại nhưng sau cũng ngồi vào đánh.

-- Tết chỉ có cái thú đánh bạc. Nhưng tôi không biết đánh với ai vì chỉ có mình ăn tết với

mình. Cứ năm tết đến tôi lại bắt đầu buồn, buồn ngay từ chiều ba mươi.

Trương thấy Thu nhìn chàng lúc chàng nói đến câu ấy. Chắc Thu đã nhớ lại câu nàng nói chiều hôm ba mươi lúc đứng ở hiên tiền chàng ra cổng.

Nhân nói chuyện về cuộc họp bạc. Thu thêm một câu :

— Mà em nhận ra rằng ở nhà này năm nào cũng vậy, cứ mừng ba mới bắt đầu đánh bạc.

Bà cụ ngồi cạnh Thu — mà Trương chưa biết thứ bạc đối với Thu — mỉm cười nói :

— Chuyện ! mừng một thì đi mừng tuổi, mừng hai thì đi về quê.

Câu nói của Thu làm Trương giật mình ; có lẽ Thu muốn nhắc chàng đến câu mời hôm nọ ; thế mà chàng đã đến, tuy câu mời rõ ràng chàng không nghe thấy. Thu hơi lánh mặt sau bà cụ và mỉm cười, hai con mắt sáng lẹp có vẻ tinh nghịch. Không lúc nào như lúc ấy, Trương nhận thấy bao nhiêu cái đáng yêu trong vẻ mặt kiêu hãnh của Thu. Chàng muốn rằng những điều từ nãy đến giờ là đúng cả và chàng muốn cái mỉm cười kiêu hãnh của Thu là cái mỉm cười được biết chàng đã mắc mưu.

Trương trở nên bạo dạn : vừa rút bài chàng vừa cố ý nhìn Thu nhưng lâu lắm chàng không thấy Thu nhìn mình nữa. Thu

mãi nói chuyện với bà cụ ngồi trước mặt về nước bài mà lúc đó Trương đã biết thừa là phi « nhị tổng tửu » thì « tam tổng bát ». Cụ Bát nói :

— Cơ sự cứ như thế này mãi thì di cháu ta đến hết vốn liếng.

Thu nói :

— Cháu chỉ tiếc mất đồng hào ván mới của cháu.

Nàng vừa nói vừa nhìn theo đồng hào mà Trương vơ về phía mình. Vì lúc đó chàng cầm cái. Trương nhặt riêng đồng hào ván bỏ vào ví làm như quả quyết không cho đồng hào trở về với Thu nữa. Nhìn thấy Thu cau mày thất vọng, chàng lấy làm thích. Bỗng chàng yên lặng, nghĩ cách dò ý từ Thu, dò ý trước mặt cả mọi người mà không ai có thể nghĩ ngờ được. Chàng để cổ bài lên đĩa nói :

— Đến lượt ai bắt cái ?

Trương đã nghĩ ra. Chàng đặt tay lên ví nói :

— Ván này ăn được đồng hào mới... ngon lạ.

Chàng không có ý dẫn hai tiếng « ngon lạ » và cũng không nhìn Thu, nhưng chàng biết là Thu nhìn mình. Hớp thì chắc không thể nào dễ ý nhớ một câu vu vơ chàng nói trên xe điện được, chàng không sợ lộ. Thu cũng có thể không nhớ đến, nhưng nếu Thu nhớ đến mà nếu lại tỏ ra cho chàng biết tức

là Thu để ý đến chàng ngay từ khi gặp trên xe điện và tức là Thu có thiện cảm với chàng. Trương vừa đánh bài vừa ngong ngóng đợi.

Thu với bà đi lại mỉm cười nhìn nhau, Thu nói :

— Di thử tính lại xem. Nhị với tứ với ngũ vị chi là... Nàng cười.

— Hình như là mười một mất rồi, di ạ.

Rồi đột nhiên không có cơ gì cả, nàng ngẩng nhìn ra phía cửa sổ, chớp mau hai hàng mi. Nàng cất tiếng nói một mình :

— Trời cứ âm u mãi không thấy nắng mới.

Trương sung sướng quá, nhân ván ấy được vợ tiền cả làng, chàng mỉm cười nói để cố diễn cho Thu biết là chàng đã hiểu rồi :

— Sống lúc nào cũng như phút này thì cảnh nào cũng đẹp. Nắng cũng đẹp mà mưa cũng đẹp...

Chàng thở dài, để tay lên tập bạc giấy nói tiếp :

— Sung sướng quá.

Cụ Bát nhìn Trương nói :

— Ông ấy đở quá. Di cháu chúng mình thì chỉ thấy bất cả đời.

Thu nói :

— Đánh để thua với được. Người được thì vui, người thua cũng thích không kém gì...

Hợp nói :

— Cái đó thì hơi nghi.

Trương giật mình nhìn Hợp một lúc. Chàng yên tâm tự bảo :

— Không, Hợp không có ngầm ý gì cả.

Canh bạc tan, Trương cùng đi với Hợp ra đợi xe điện.

Chàng nhớ lại trước đã định dặn Hợp đừng cho ai biết là mình đã mắc bệnh lao, nhưng lúc này thì chàng không dám nói vì nói tất Hợp sẽ sinh nghi. Trương bắt tay Hợp lên xe điện. Chàng ngồi ở hạng nhất, thu mình vào một góc, đầu dựa cửa kính nhìn ra đường.

Thấy bóng mình trong kính, chàng lùi ra để nhìn nhưng không rõ nét mặt. Chàng lắc đầu xua đuổi một ý nghĩ khó chịu :

— Không, mình không chết được. Độ nọ mình đã định hỏi đốc tờ mà mãi mình vẫn chưa đi.

Chàng loay hoay tìm cách nào hỏi cho biết rõ được sự thực.

Nghĩ một lúc, chàng thấy bức tức :

— Không, để lúc khác, lúc này mình hãy vui đã.

Trương nhớ đến câu nói với Cảnh khi mới vào nhà Thu và tự trách không nhanh trí khôn tìm ngay được cách giảng nghĩa đến nỗi phải bỏ dở câu nói.

Có lẽ không tình cờ vì... vì là sao ?

Nhưng lần này chàng cũng không tìm được cách giảng nghĩa cho xuôi. Chàng lần nữa tìm mãi và công việc ấy làm chàng quên đi nỗi nghĩ đến bệnh của mình nữa.

III

Trương dừng lại nhìn cái biển đồng treo ở cửa đề :

Bác-sĩ TRẦN-ĐÌNH-CHUYÊN

Chuyên trị bệnh đau phổi và đau tim

Chàng đưa mắt tìm cái chuông bấm tuy đã biết rằng mình không vào. Đến nơi, Trương mới thấy hỏi thầy thuốc như vậy không ích lợi gì. Chàng tự bảo :

— Nhất là hỏi thế để làm gì mới được chứ ! Nhưng cái cốt chính mà Trương không muốn tự thú là chàng sợ sự thực. Biết đâu lời thầy thuốc lại không nói đúng sự thật vì chính chàng, chàng đã tìm ra cách để bắt buộc thầy thuốc phải nói rõ sự thật : đã cùng Chuyên ở trọ học mấy năm nên Trương biết tính Chuyên bộp chộp và thẳng thắn, chắc Chuyên sẽ bị chàng cho vào trông. Chàng mỉm cười, quay nhìn ra đường, toan đi thì vừa lúc đó trời bắt đầu đổ mưa rào. Trương đứng sát vào tường để tránh mưa ngay cạnh chỗ bấm chuông. Chàng tắc lưỡi ần ần vào khuy bấm một hồi lâu, ngâm nghĩ :

— Ta cứ vào, không dùng mưu gì cả vậy, mặc cho Chuyên khám bệnh.

Bồi ra đưa chàng ngồi ở phòng khách. Trương với một cuốn tạp chí về y học, dở vài trang nhưng không đọc, đưa mắt nhìn quanh. Căn phòng khách mờ mờ tối, những bức màn màu nâu nhạt. Trương thấy nhuộm một vẻ buồn âm u như ở ngoài thế giới người đời.

Ở góc buồng, cạnh cửa sổ có để một bình sứ cắm mười bông cầm-chương vàng, trắng lẫn đỏ, cuống dài rũ xòe ra như một cái đuôi công. Mấy bông hoa trong bóng âm thầm gọi chàng nghĩ đến những cái vui của cuộc đời nở ở những nơi khác.

Một bông cầm-chương trắng, gió lọt vào làm rung động như một cánh bướm. Tưởng đến một ngày chủ nhật nắng — một ngày đã xa lắm, chàng đứng nhìn những con bướm trắng bay trên một luống cải lấm tấm hoa vàng — và nhớ lại cả cái ngạc nhiên của mình khi nhìn cảnh rất thường ấy. Hình như hôm đó chàng nghĩ ra được một ý tưởng gì và chỉ sự nhớ là hôm đó Chuyên cũng có đi với chàng.

Tiếng mở cửa và tiếng nói làm Trương giật mình bỏ cuốn tạp-chí xuống bàn và quay lại nhìn. Chuyên bắt tay người khách rồi tiến đến phía Trương :

— Anh đợi đã lâu chưa ? Độ này ra sao ?
Trương đáp :

— Không ra sao thì mới phải tìm đến anh.
Gặp anh tức là không vui gì.

Chuyên cười, để lộ cả hàm răng và lợi ở phía trên. Trương nhớ đến một câu nói đùa Chuyên ngày trước :

— Anh này có gì kín thì để cả ra lợi.

Chàng nghiêm trang trả lời :

— Anh xem hộ tôi hai cái phổi. Hình như anh có máy chiếu điện ?

— Có, anh vào đây, nhưng anh đừng lo, không sao ma.

Trương vừa đi theo vừa nói :

— Anh chưa xem mà đã nói không sao. Đến lúc không sao thật, anh nói cũng không ai tin nữa.
Chuyên nói :

— Nghĩa là tôi muốn nói anh đừng lo. Lo là có hại. Chữa là làm cho người ốm bớt lo.

Trương đã định để mặc cho Chuyên xem, nhưng câu nói sau cùng của Chuyên hình như xui giục chàng nhìn đến cái mưu của mình nghĩ được. Tuy vậy chàng cũng chưa quyết định hẳn.

Chiếu điện đã nhiều lần rồi nên Trương thân nhiên như không. Chuyên nhìn chăm chú vào ngực chàng, thỉnh thoảng lại hừ một tiếng, mỗi Chuyên cau lại, môi cong lên để lộ cả lợi như lúc cười.

Trương không biết là Chuyên vì chú ý nên có cái dáng mặt ấy hay vì hốt hoảng không ngờ bệnh chàng lại nặng đến thế, Trương hỏi giọng đùa:

— Thế nào anh, đã chết chưa?

Chuyên đưa tay ra hiệu không muốn cho Trương làm mình đăng trí:

— Gượm anh, hãy thông thả.

Trương không giữ nổi mím cười vì nghe câu đáp của Chuyên, chàng lại nói:

— Phải thông thả rồi hãy chết, đi dàu mà vội.

Đến lúc ấy, Trương nhất quyết dùng cái mưu của mình để biết rõ sự thực. Chuyên bật đèn lên. Không đợi cho Chuyên bắt đầu, chàng nói luôn, nét mặt buồn rầu:

— Anh đừng giấu tôi nhé! Trước khi đến với anh, tôi đã chữa khắp mặt đóc tờ rồi. Anh không biết chứ tôi đã lao hơn năm nay. Cái chết thì tôi đã cảm chắc rồi, không phân vân gì nữa.

Chuyên giờ tay nói:

— Ồ! Anh không lo, anh đừng lo...

Trương ngắt lời:

— Anh để tôi nói đã. Tôi không ham sống mà tôi cũng không sợ cái chết đến. Nhưng tôi có một việc rất quan trọng đối với tôi mà tôi cần phải thu xếp trước khi chết. Anh bảo thực, liệu tôi còn sống được hai tháng nữa không? Tôi chỉ cần hai tháng là thu xếp xong việc ấy. Anh nói thực:

tôi còn hy-vọng sống được vài tháng nữa chứ ?
Tôi chỉ lo vài hôm nữa.

Chuyên nói :

— Phổi thì không nguy lắm. Nhưng tôi, tôi sợ cho quả tim của anh...

Trương tái hân mặt lại. Chàng không bao giờ nghĩ đến quả tim của chàng cả ; đã nhiều lần chàng được nghe nói đến cái nguy hiểm của bệnh đau tim : chết dễ như không, mà chết lúc nào không biết. Có người đang cầm thìa canh giờ lên môi chưa kịp ăn đã gục xuống chết.

Chuyên thấy cần phải giảng nghĩa thêm :

— Tôi muốn nói đến phổi đau có ảnh hưởng đến quả tim...

Nhưng thực ra chàng muốn nói khi ốm lao nặng, thường chết vì quả tim yếu quá. Chàng không nói rõ thành câu nói của chàng không có nghĩa lý gì. Nhưng chàng không quan tâm lắm vì Trương khó lòng biết được là sai.

Chàng nói tiếp :

— Anh đừng lo vội... Anh còn chán thì giờ mà lo liệu việc của anh. Phổi ấy và tim ấy cũng còn được một năm nữa là ít.

Thực ra Chuyên nghĩ :

— Bệnh phổi của Trương nếu không có một sự gì bất ngờ thì trong vòng một năm nữa sẽ làm

nguy đến tính mệnh. Có lẽ sớm hơn nữa nhưng điều đó thì không dám chắc.

Chuyên đã mắc lừa Trương: đối với một người ốm khác không bao giờ chàng dám nói thật như vậy; lần này chàng nói ra vì yên trí là để an ủi một người tưởng mình gần đến ngày chết.

Trương không hỏi thêm gì cả. Chàng đã biết rõ sự thực như ý chàng muốn: những câu dăn dò của Chuyên chàng không để ý nghe đến nữa. Chàng chỉ muốn đi ra thật mau.

Chuyên đứng lên tiễn Trương và chàng bắt đầu thấy hơi đã lờ lờ. Chàng đứng lại ở phòng khách nói vớt vát lại mấy câu mong an ủi Trương:

— Anh đừng lo...

Trương thấy nóng ở hai tai; nghe mãi thấy tiếng « anh đừng lo » chàng đã phát câu toan nói, nhưng biết là sẽ nói những câu rồ dại, chàng lại thôi. Mắt chàng tự nhiên nhìn vào mấy bông hoa cắm chường và hình ảnh những con bướm bay trong nắng một ngày chủ nhật đã xa xôi lại hiện ra trước mắt.

Chuyên mở cửa ra đường, cười và bắt tay Trương. Trương nhìn vào lợi và hàm răng trên của Chuyên, rồi không hiểu tại sao chàng thấy buồn nản hộ Chuyên:

— Không biết đời anh này sống thì có gì là vui?

Một người phu xe tiến đến mời, nhưng Trương cứ cắm đầu đi dưới mưa. Chàng thở dài và có cái cảm tưởng một người bị đau nằm mê man vừa chợt tỉnh đề mà nhận thấy cái đau của mình. Chàng nói nhảm bằng tiếng Pháp :

— Hà ! thế là mình sắp chết. Chắc chắn.

Chàng dò xem lòng chàng bị xúc động ra sao nhưng chàng chỉ thấy bàng hoàng chứ chưa có cảm tưởng gì rõ rệt cả.

Bàn tay chàng thọc trong túi sờ vào cuốn sổ tay. Tuy việc quan trọng mà chàng không nghĩ đến biên vào sổ ; chàng định bụng khi về nhà sẽ đem đốt sổ đi. Chàng ngẫm nghĩ :

— Trước khi đốt, ta sẽ biên vào : ngày... hôm nay là ngày mấy ? Ta sẽ biên : ngày 21 tháng 2. *Hôm nay mình chết.*

Chàng mỉm cười. Nước mưa chảy lạnh cả trán và má ; mắt chàng mờ hắt đi, chàng không biết vì nước mắt hay nước mưa.

Chàng thấy thồn thừ thương cho mình, không phải thương mình sắp chết mà lại thương vì thấy mình đi đầy đọa dưới mưa một cách vô lý như một người sắp điên. Chàng nhận thấy mình vô lý thật, nhưng chàng biết chắc là mình không điên. Chàng nhớ đến một bức tranh khôi hài xem trong báo vẽ một người đội giấy lên đầu và nói :

— Mình không điên, vì mình còn biết là mình không điên.

Trương mỉm cười lần nữa. Có tiếng gọi tên chàng.

Trương giật mình nhìn lên. Quang đứng ẩn dưới hiên một hiệu sách, lấy tay vẫy chàng lại. Quang tươi cười bắt tay Trương hỏi:

— Đi đâu mà mỉm cười vui vẻ thế?

Trương rút khăn lau nước mắt nhưng Quang cho là chàng lau nước mưa:

— Vui vẻ quên cả đi trời mưa được thì hẳn là bị rồi...

— Bị gì cơ?

— Bị... yêu cô nào rồi chứ gì: Đúng không?

Quang chỉ tay sang một hiệu cao lâu ở bên kia phố:

— Ta sang đấy đi.

— Ừ thì sang.

Ngồi vào bàn Quang hỏi:

— Uống cà-phê nhé?

Trương ngẫm nghĩ một lát, nói:

— Cà-phê uống hại tim.

— Ai bảo anh thế?

— Đốc tờ.

Quang lấy tay gạt ngay:

— Đừng tin. Láo tuốt. Uống cà-phê không ngủ được, nhưng nếu uống nhiều lại thành ra buồn ngủ, tôi vừa xem ở một tờ báo xong. Vậy

muốn khỏi hại tim, mỗi người uống ba cốc. Thế là tiện.

Chàng ra hiệu bảo bồi :

— Hai cốc cà-phê. Thật đặc... À này, phở ky anh cho xuống cốc một ít nước đầu thôi, còn thì nhắc lọc ra cho khỏi chất rồi anh thêm nước sôi vào cốc. Phải thế cà-phê mới thơm ngon. Anh nhớ chưa? Những tay sành mới biết cách ấy.

Trương nói :

— Thế nghĩa là anh bảo tôi không sành vì tôi không biết cách ấy.

— Anh thì sành với ai. Cách ấy của Kinh, một tay đã lỏi đời, ném đủ hết mùi đời bảo lại tôi.

Quang nói thêm tiếng Pháp :

— Anh ấy mới thực là đã sống, biết sống, sống đầy đủ, chứ anh thì chỉ biết học, cặm cụi học, thế thôi. Tôi cũng đã nhiều lần khó chịu với anh rồi. À mà sao lần này tôi không gặp anh đi học.

Trương nói :

— Tôi nghĩ đề chơi.

Đấy chỉ là một câu nói đùa, nhưng câu ấy thốt gọi chàng yên lặng, nhìn ra ngoài đường ngẫm nghĩ.

Trời đã tạnh mưa. Cuộc sống lại bắt đầu hoạt động. Một chiếc xe ô tô cổ động cho một rạp xiếc đi vụt ngang, phía sau các tờ giấy quảng cáo xanh,

đỏ bay phấp phới. Trương tần mẩn nhìn những người bán hàng rong qua lại. Một người đàn bà vạt áo vạt lên vai, đi sát ngay cửa hiệu khiến Trương chăm chú :

— Hình như mình có gặp người này rồi.

Bỗng chàng nhớ ra, người ấy chàng vừa mới gặp khi đứng lánh mưa và bấm chuông để vào nhà đốc tờ. Chàng thở dài ngừng nhìn trời ; buột miệng nói :

— Thế là chắc chắn...

Quang đang mãi uống cà phê nên không để ý đến câu nói của Trương. Quang hỏi Trương :

— Thế nào, có ngon hơn không ?

Trương không đáp, vừa thổi khói thuốc lá vừa nhìn Quang uống cà phê. Chàng thấy Quang lúc nào cũng dễ yêu đời, dễ vui vẻ về những việc còn con, uống một chén cà phê được như ý muốn hay nhìn vào một cô con gái đẹp đi qua, chàng cũng lộ vẻ sung sướng đầy đủ, không còn phải băn khoăn về sự thèm muốn được hơn thế nữa. Quang có vẻ sống thong thả như một người ăn thức ngon, ăn thong thả để hưởng được lâu hơn.

— Già Quang bây giờ biết Quang một năm nữa sẽ chết — chắc chắn chết — như mình thì không hiểu Quang nghĩ ra sao ? Nhưng hiện giờ thì Quang sung sướng chỉ vì Quang sống như không bao giờ phải chết.

Trương trả lời vội cái ý nghĩ mới lộ ra lúc này khi trả lời Quang cái ý nghĩ bỏ dở khi mãi ngắm cảnh ngoài phố :

— Hay là mình không cần gì nữa ?

Chàng thấy quả tim đập mạnh :

— Phải, mình cần gì nữa. Chắc chắn là sẽ chết thì còn cần cái quái gì !

Chàng sẽ ném đủ cái khoái lạc ở đời, chàng sẽ sống đến cực điểm, sống cho hết để không còn ao ước gì nữa, sống cho chán chường. Trương thấy mình nó nức hời hợt mà lại sung sướng nữa. Chàng sung sướng chỉ vì chàng thấy mình như con chim thoát khỏi lồng, nhẹ nhàng trong một sự tự do không bờ bến. Những cái ràng buộc, đè nén của cuộc đời sống thường không có nữa, chàng sẽ hết băn khoăn, hết e dè, được hoàn toàn sống như ý mình.

— Chết thì còn cần gì nữa ?

Bao nhiêu điều ham muốn bấy lâu, nhưng ham muốn không dám tự thú, hay bị đè nén đi trong một phút bùng bùng nổi dậy : một đời mới đợi chàng. Chàng thấy nóng ở hai tai. Trương nhớ đến hôm nào vào một cái quán nghỉ chân gặp một người đàn bà đang nằm ngủ ; cái ý tưởng lợi dụng cơ hội làm chàng thấy nóng ở hai tai và hời hợt. Cảm

tưởng thêm muốn hôm đó giống như hết cái cảm tưởng chàng vừa thấy, nhưng hôm đó chàng giữ được lại và bỏ đi, hơi tiếc. Chàng cũng không hiểu rõ tại sao, nhưng có một sức mạnh ngăn chàng làm việc đó. Bây giờ thì không sức gì ngăn cản nữa.

Trương đưa mắt nhìn Quang và lấy làm lạ rằng mình trở nên người, một người bạo dạn hơn trước. Quang hỏi :

— Sao hai mắt anh đỏ thế kia ? Đau mắt à ?

Trương nói đùa :

— Không, có lẽ tai uống cà-phê. Hỏa nó bốc.

Quang trả tiền, rồi hai người đứng dậy.

Quang hỏi :

— Anh đi đâu bây giờ ?

Trương đáp :

— Tôi ấy à ? Tôi về nhà.

Khi nói đến mấy tiếng « tôi về nhà » sao chàng buồn thế ; chàng như thấy thấm vào người tất cả nỗi buồn đìu hiu của thế gian. Chàng lặng người đi, lấy làm ngạc nhiên tại sao vì một câu nói còn con lại có thể đau buồn đến như thế được.

Trương giơ tay bắt tay Quang, rồi đứng lại tần ngần nhìn Quang đi xa dần ; một lúc Quang đã khuất sau một bức tường ở đầu phố. Tuy Quang đối với chàng không thân gì lắm

mà chàng cũng như thấy Quang đi là bỏ chàng đi hẳn để lại một mình chàng bơ vơ trước cuộc đời.

Cái dự định lúc nãy đã làm chàng sung sướng bây giờ chàng thấy nó không thật được như ý chàng tưởng.

— Đã đành không cần gì cả, nhưng khó là làm thế nào thật tình mình không cần gì cả.

Trương tự hỏi:

— Mình đi đâu bây giờ?

Chàng không muốn về nhà vì chàng không sao đủ can đảm để về nhà lúc này; về nhà đối với chàng hình như là chỉ nằm để đợi cái chết đến. Có lẽ vì thế nên lúc nãy chàng đã buồn khi trả lời câu hỏi của Quang.

Trương thấy điều cần thiết cho chàng lúc đó là quên. Chàng muốn chạy theo Quang rồi rủ Quang đi bất kỳ đâu, nhưng một ý nghĩ khác thoát đến làm Trương tươi hẳn nét mặt. « Trông thấy Thu một lúc — một lúc thôi — xem ra sao? » đó là điều chàng vừa nghĩ đến.

Khi đến nhà Thu, Trương hơi khó chịu không gặp lúc Thu ở phòng khách để được nhìn thấy mặt ngay. Mỹ ra tiếp chàng; trông nét mặt và xem cách thức tiếp đãi, Mỹ có vẻ một người sắp phải đi chơi đâu. Trương vờ như không nhận thấy, nhưng chàng ngượng lắm.

Giá lúc khác thì chàng cũng đứng lên kiếu từ ngay. Lần này chàng nhất định ngồi cho đến lúc Thu ở trong nhà ra.

— Nếu Thu không ra thì nhất định ngồi cho đến nửa đêm. Hay có lẽ Thu đi vắng?

Chàng hỏi dò Mỹ :

— Anh ở nhà có một mình. Có thể đi chơi được không?

— Có một mình thôi. Nhưng không thể đi đâu được.

Trương tức bực rằng lúc cần gặp Thu nhất lại là lúc Thu đi vắng. Chàng toan đứng dậy nhưng chàng đã thấy trước một nỗi buồn ghê gớm đợi chàng ở ngoài kia nên lại thôi ; đã ra rồi lẽ tất nhiên không sao quay trở vào thăm Mỹ một lần nữa được. Trương loay hoay mãi ở trong cái ghế bành ; chàng thấy Mỹ nhìn chàng như có ý nói :

— Không đứng dậy đi ngay đi. Anh chẳng có lý gì ngồi mãi ở chỗ ấy, phiền tôi lắm.

Trương biết là Mỹ rất phiền vì thấy chàng ngồi mãi. Nhưng chàng cũng rất phiền vì chưa được gặp mặt Thu. Chàng biết là đáng dấp hai người lúc đó có vẻ buồn cười lắm.

Có tiếng còi ô tô. Mỹ chạy ra xem và Trương cũng chạy theo, sung sướng như người thoát nợ.

Tiếng Thu nói ở ngoài hàng rào, Trương

đứng dừng lại, lòng bỗng thấy nhẹ như bông tơ; đám mây mù u uất trong hồn chàng cũng vừa tan đi và một nỗi vui hiện đến sáng như một quãng trời xanh ấm nắng. Thu và Hợp lẽ mề xách vào trong vườn một cái bồ nặng, Thu cười nói:

— Đề em lại cho vào hòm xe rồi ta đi thì vừa.

Nàng nhìn thấy Trương, hơi ngạc nhiên:

— Kia anh đứng ý ra đây à? Không ra xách hộ em à? Mọi tay quá rồi.

Trương vẫn đứng yên; một lúc sau Thu đương cởi dây buộc bỗng ngừng tay nói:

— Anh Trương hôm nay hình như có sự gì buồn.

Hợp đưa mắt nhìn Trương bảo:

— Hay là anh đi với chúng tôi đi.

Mỹ như người chợt nghĩ đến, vui mừng nói:

— Ờ nhỉ. Hay đi với chúng tôi đi.

Phải về quê ăn mừng thọ ông nội nên lúc này Mỹ rất khó chịu thấy Trương đến chơi ngồi lâu. Cái ý kiến mời Trương về chơi nhà tự nhiên thế, sao chàng không nghĩ đến. Mỹ lấy làm hối đã tiếp Trương một cách quá ư lãnh đạm và muốn chuộc lỗi, chàng trở nên rất ân cần đối với Trương:

— Anh đi nhé. Chết chữa, sao tôi lú gan lú ruột đến thế.

Trương mỉm cười nói:

— Các anh làm tôi bối rối như một người

biết mình sắp chết. Đi, ừ thì đi, nhưng các anh quên không cho tôi biết là đi đâu.

Hợp và Mỹ cũng bật lên cười :

— Ừ nhỉ ! Nhưng điều cần là anh đi ngay được chứ ?

— Đi ngay được.

— Thế là xong. Đi ở lâu kia đấy. Mười ngày anh không cần sửa soạn gì cả à ?

— Tôi cứ đi là đi. Còn học thì các anh nghỉ được, tôi cũng nghỉ được.

Trương sung sướng chỉ vì chàng tránh được một việc rất tầm thường nhưng rất đáng sợ đối với chàng : về nhà ngay lúc đó.

Vừa nhìn những ngón tay thon đẹp của Thu loay hoay buộc các gói, chàng vừa tự hỏi không hiểu vì có gì Mỹ lại trở nên ân cần đối với chàng như thế. Trương thấy ấm áp trong lòng và từ nay về sau ở trong gia đình Thu chắc chàng sẽ không còn cái cảm tưởng rằng mình là một người xa lạ nữa.

Thu nói :

— Ô hay, ba anh nghĩ gì mà cả ba cứ đứng ngây ra đấy thế ? Ra đây làm giúp em chứ. Mau, không lên tới nơi thì tối mất.

Trương mỉm cười tự kiêu khi nhận thấy Thu đột nhiên vội vã, rồi rít tuy không có việc gì đáng vội đến như thế.

IV

Trời tối xe mới đến ấp. Tài xế cho xe đỗ ở giữa một cái sân rộng có thấp mấy ngọn đèn bão. Người nhà chạy ra đón tới tấp trong đó Trương nhận thấy có bà Bát và bà Nghi, thân mẫu Thu. Bà Bát hỏi :

— Sao mãi bây giờ mới về ?

Thu nói :

— Xe hai lần chết ở dọc đường.

Bà Bát trông thấy Trương xuống xe tỏ vẻ mừng rỡ :

— Kia, cả cậu Trương cũng về nữa kia. Anh Mỹ mời cậu ấy lên nhà khách đi. Các cậu chắc đói lắm thì phải. Gần tám giờ rồi còn gì.

Nghe bà Bát nói, Trương mới sực nhớ là từ sáng chưa ăn cơm, chỉ uống có một chén cà phê với Quang. Chàng nhớ lại cuộc đến hỏi đốc tờ và lấy làm lạ rằng lúc này chàng không bận tâm đến chuyện ấy nữa. Chàng có nghĩ đến cũng chỉ nghĩ thoáng qua. Tay chàng lại sờ vào cuốn sổ mà sáng ngày đã định đốt đi.

Trương có ý tìm nhưng không thấy Thu đâu

nữa. Nàng chắc sẽ bị bận bịu với những người trong họ và công việc nhà, khó lòng chàng gặp luôn được. Trương theo Mỹ vào chào cụ Thượng rồi lại ra ngay vì cụ đã già lắm không ngồi tiếp chuyện được lâu. Ngoài phòng khách rất đông người, nhưng toàn người trong làng trong họ cả, Trương không buồn bắt chuyện với ai, ngồi nhìn các bức hoành phi, câu đối đợi lúc ăn cơm :

— Người nhà ăn cơm cả rồi. Đến lúc ăn thế nào chẳng có Thu cùng ngồi ăn.

Nhưng đến khi ăn, Trương cũng không thấy Thu đâu. Lúc chàng rửa tay, một đứa bé mà chàng đoán là em Thu chấp tay sau lưng, đứng dạng hai chân tò mò nhìn chàng. Tuy không thích gì đứa bé, chàng cũng nháy mắt nhìn lại nó để làm thân ; ngay lúc ấy chàng nhận thấy mình tâm thương và cuộc ái tình của chàng với Thu cũng tâm thương. Một thiếu nữ đẹp, một cậu em trai và mấy công tử làm thân với người em để được gần chị, cái cảnh ấy đã nhiều lần Trương nhìn thấy và trước kia chàng tự xét chàng sẽ rất tâm thương nếu chàng là một trong những công tử « theo bám ». Bây giờ không ngờ chàng lại ở trong cái cảnh huống ấy. Trương tự nhủ :

— Nhưng cần gì tâm thương ! Yêu nhau thì đến thế nào đi nữa cũng không sợ, còn sợ gì cái tâm thương.

Nghĩ vậy nhưng chàng vẫn mang máng thấy rằng chàng có thể chịu được hết các thử thách, đủ nhục vì yêu Thu; chịu được hết chỉ trừ có sự tâm thương.

Trương rủ Mỹ và Hợp đi xem qua nhà, nhưng ý chàng chỉ cốt gặp mặt Thu; chàng tò mò muốn biết cái đời thân mật của Thu ở trong gia-đình. Thu có nói nàng đã sống hơn mười năm ở đây và tỏ vẻ yêu mến chốn này lắm. Đến trước thềm một căn nhà đèn sáng trưng, ba người gặp bà Bát đứng lại nói chuyện. Trương đưa mắt nhìn vào trong nhà thấy đông các bà các cô đang rộn-rìp sửa-soạn cỗ bàn. Bà Bát nói:

— Ở nhà nóng ruột đợi xe về.

Hợp nói đùa:

— Chắc không phải nóng ruột đợi chúng con, nhưng nóng ruột đợi các thức vậy, hóng trong hòm xe.

Trương vui vẻ nhận thấy có nhiều thiếu-nữ đẹp vì nếu chỉ có một mình Thu là đẹp trong đám toàn người xấu, chàng sẽ không được tự do. Thu ở phòng bên kia đi ra, trông thấy Trương nàng đứng lại, ngập ngừng một lát rồi quả-quyết đi về phía mấy người đứng.

Bà Bát hỏi Thu:

— Chắc cháu mệt lắm.

— Cũng khá mệt.

— Khi nào mệt thì về nhà cũ mà ngủ với đi. Sợ đông khách, đi đã dọn cái buồng chưa to để đi ngủ cho tỉnh.

Trương lòng tai hồi hộp hình như việc Thu ngủ ở đây là một việc rất quan trọng. Mỹ hỏi:

— Thế còn chúng cháu ngủ ở đâu?

— Cũng ở đây.

Bà Bát nhìn Trương nói tiếp:

— Anh Mỹ với cậu Trương ngủ ở buồng ngoài chỗ cái sập gu. Không có màn nhưng được cái không có muỗi đâu mà sợ.

Mỹ nói:

— Ngủ thế nào cũng được, miễn là xa chỗ khách khứa. Bây giờ ta về luôn đây nghỉ vì mấy lần đây xe mệt quá.

Trương náo-nức như người thành-công một việc ước định đã lâu; chàng nghĩ thầm:

— Không nhân dịp này thì không bao giờ nữa.

Trương lại nhút nhát, cho việc mình dự định táo bạo quá.

— Giá mình không yêu Thu lắm thì việc ấy rất dễ. Không yêu thì thành hay không thành mình cần quái gì. Đằng này mình yêu, ngộ nhỡ hỏng thì chết mất.

— Hay ta ở đợi ít lâu nữa đã?

Trương mỉm cười vì chàng nghĩ đến cái chết

nó cũng đương đợi chàng : không lẽ lại đợi cho đến khi sắp chết.

Mấy người cũng đi về phía vườn sau. Trong vườn đen, chỉ còn rõ con đường lát gạch bát trắng mờ mờ trắng. Thỉnh thoảng Trương phải cúi đầu cho khỏi chạm vào cành cây ; dưới một cái ao gần đấy, bóng một cành tre in ngược, ngọn trúng vào giữa một đám sao trông như một cây bông vừa tỏa hoa lấp lánh. Trương nói :

— Các anh trông có giống một cây bông người ta đốt không. Chỉ khác là hoa đứng yên một chỗ mãi không rơi xuống.

Thu nói :

— Cây bông xò ra một tí hoa lại tắt ngay người ta mới thích trông.

Yên lặng một lát, nàng nói tiếp :

— Nghĩa là cái gì mong manh mới quý.

Lần đầu tiên Trương để ý đến sức học của Thu. Chàng biết mang máng là Thu đã đỗ bằng thành chung nhưng chàng không dò cho biết rõ.

Chàng chỉ biết nhiều câu nói, nhiều cử chỉ của Thu đã tỏ ra nàng có trí thông minh biết rộng và có thể thấu hiểu được những ý nhị phức tạp. Yêu một người con gái chỉ đẹp thôi không có linh hồn phong phú, hơi lạ lùng thì tình yêu ấy chỉ là tình yêu vật chất, tầm thường, Trương thấy Hợp vịn vào vai mình. Hợp nói :

— Cái nhà này trước để ông cậu tôi ở. Ông cậu mà độ nợ anh gặp tôi đi đưa đám ấy mà.

Trương hỏi :

— Hôm nào nhỉ ?

Chàng làm như đã quên hẳn hôm đó, hôm gặp Thu lần đầu mà không bao giờ chàng có thể quên. Nói xong chàng nhìn Thu dò xét.

Lúc đó năm người đã vào đến sân, chỗ có ánh sáng đèn. Hợp nói :

— Sau chúng mình cùng lên xe điện.

Trương vẫn ngờ ngác làm như chưa nhớ ra.

Hợp nhìn Thu :

— À hôm ấy có cả cô Thu nữa, cô Thu nhỉ.

Cô ngủ gà ngủ gật trên xe điện mãi.

Trương cũng nhìn Thu và thấy vẻ mặt nàng trở nên lãnh đạm. Chàng đoán là Thu đương khó chịu vì chàng không nhớ đến hôm đó ; Thu khó chịu vì chắc chắn là Thu xưa nay vẫn yên trí chàng phải nhớ hôm đó.

Chàng mỉm cười, thăm hỏi Thu :

— Có đúng như thế không ? Tôi phải nhớ nhưng tôi làm như không nhớ để trêu chơi đấy.

Trương thấy Thu hơi cau mày nhìn chàng khi chàng mỉm cười : chàng vui thích được thấy Thu có lẽ giận giỗi. Thu ngoảnh lại nói với Hợp :

— Hôm nào nhỉ em cũng chẳng nhớ nữa.

Hợp bật lên cười :

— Cô này hay. Hôm đưa đám cưới mà cô không nhớ à? Dễ thường ăn phai cháo lủ cá hay sao mà không ai nhớ cả.

Thu vội nói:

— Đi đưa đám thì em nhớ. Nhưng em chỉ nhớ vồn vện có thể thôi. Còn từ đấy trở đi thì em không nhớ gì cả, em nhớ làm gì!

Nói xong Thu hồi hận đã trót nói thêm câu sau rõ nghĩa quá mà lại vô lý nữa vì ai có hỏi gì đâu. Nàng nhìn theo Trương, Trương cũng nhìn nàng một lúc lâu. Bà Bát đứng trong nhà nói ra:

— Không vào còn đứng cả ngoài ấy làm gì nữa?

Trương nói đùa với bà Bát:

— Chàng con đang dở bàn một việc rất quan trọng.

Chàng nói với Hợp:

— À, tôi nhớ ra rồi. Phải. Hôm ấy có Thu bận đi tìm người cai phu mà người cai theo ý anh thì vào hàng làm mấy tộp rượu lấy sức. Phải, tôi nhớ ra rồi.

Trương đưa mắt nhìn Thu muốn bảo:

— Đây cô xem. Tôi nhớ lắm. Cô đừng giận vội.

Hợp định nhắc đến đám ma để nói cho Trương biết là ông cậu mình mắc bệnh đau đớn,

khổ sở đã hơn mười năm nay ; cái chết là một sự thoát nợ cho ông ta và cho cả họ. Chàng không ngờ câu chuyện cứ quanh quẩn ở chỗ nhớ quên hôm đưa đám, không quan hệ gì. Chàng ngờ ngác nhìn Trương không hiểu vì có gì Trương lại bận tâm về việc nhớ lại hôm đưa đám quá đến thế ; chàng quên thì quên, có làm sao đâu. Họp tự trách :

— Tại mình hời. Mình nhớ, mình cứ yên trí là ai cũng nhớ. Lỗi tại mình.

Chàng theo Thu bước vào nhà, không kịp nói chuyện với Trương về bệnh của ông cậu chàng. Trương đưa mắt nhìn quanh. Thu đã vào phòng bên, cởi áo len mặc một cái áo nhiễu trắng.

Nặng kéo các ngăn tủ lục lọi : Trương đã biết đây là nhà Thu mà chàng vẫn lấy làm lạ thấy Thu đi lại xem xét các đồ đạc bày trong nhà.

Họp nói :

— Chúng ta ở luôn đây rồi đi ngủ thôi. Anh Trương mai hãy xem nhà, bây giờ tối xem gì rõ.

Trương đáp :

— Cũng được.

Chàng mỉm cười, chàng có cần gì xem nhà làm đâu.

Thu nói :

— Em cũng chẳng cần về bên nhà nữa. Ngộ mẹ em mắng thì đã có dì đấy.

Bà Bát nói :

— Cô cứ đi nghỉ, mới về mệt ai bắt làm. Với lại cũng chẳng ai mong cô về để giúp đỡ. Cô thì chẳng được tích sự gì.

Thu cười :

— Con chẳng được tích sự gì cả à ! Thích nhỉ... Càng được ngủ yên.

Hợp với Trương nằm ngủ ở nhà ngoài, còn Mỹ, Thu và bà Bát nằm ở buồng trong. Trương đoán là giường Thu sát ngay bức vách gỗ liền ở đầu sập. Mới vào giường, Trương đã nằm yên không nói, làm như đi mệt cần ngủ ngay.

Ở buồng bên, bà Bát và Thu thì thầm nói chuyện.

Trương vừa nghĩ vợ vẫn vừa lắng tai nghe. Ở ngoài vườn tiếng ếch nhái ran lên từng loạt, thỉnh thoảng có tiếng châu chấu chụm nghe lồm bồm như tiếng chân rút mạnh của một người lội trong bùn.

Trương lại quay lại cái ý tưởng thế nào cũng phải chết mà việc đi về ấp của Thu làm lãng quên. Mới từ sáng đến giờ đã bao nhiêu việc dồn dập tới. Trương nhớ đến mấy bông hoa cầm chướng và hàm răng của Chuyên nhe ra khi Chuyên xem ngực chàng. Trương cảm thấy mình ghét Chuyên lạ lùng. Nghĩ loanh quanh mãi không có mạch lạc gì Trương nhắm mắt lại cố ngủ.

Ở buồng bên tiếng Thu nói :

— Di ạ, con về luôn, nhưng lạ thật đã đến hơn một năm con mới ngủ đêm ở ấp.

Trương ho khẽ một tiếng. Chàng thấy Thu ngừng lại rồi một lúc sau nàng nói như thở thê bên tai chàng :

— Ấm quá nhỉ.

Trương nhận thấy có tiếng kéo chân và tiếng cựa mình của Thu trên lát giường. Chàng ngủ đi lúc nào không biết.

Lúc chàng thức dậy thì trời còn tối ; ngọn đèn để đầu tủ đã tắt. Ở bên kia vườn có ánh đèn sáng và tiếng người nói. Trương đoán lúc đó vào quãng bốn giờ sáng và người ta dậy mỗ lộn mỗ bò. Hợp nằm xoay về phía trong, hơi thở đều đều ; ở buồng bên yên không có một tiếng động. Tiếng ếch nhái vẫn đều đều kêu ran ở ngoài, nhưng Trương nghe thấy xa hơn tiếng kêu lúc ban tối.

Trương thấy một nỗi buồn thấm vào hồn, lạnh lẽo, chàng sức nghĩ ra điều gì, khẽ động vào vai Hợp ; Hợp vẫn ngủ say không biết. Trương chống khuỷu tay, ngừng đầu lên : có ánh đèn ở buồng bên kia chiếu qua khe bức vách gỗ. Trương tìm chỗ hở có nhiều ánh sáng nhất, ghé mắt nhìn sang. Mới đầu chàng chỉ thấy ánh

sáng lọc ra thành vòng tròn ; chàng chớp mắt và một lúc lâu nhìn quen, chàng thấy một mảnh trăng của tam chân hiện ra. Trương nghiêng đầu nhìn chéo sang một bên, nhưng mặt Thu bị khuất sau một chiếc gối. Chàng nhìn qua xuống phía dưới : trên nền vải trắng một bàn tay của Thu hiện ra trước mắt chàng. Mấy ngón tay thon để soãi ra và khê lên xuống theo điệu thở. Trương yên lặng hình như vậy lâu lắm. Sao lúc đó chàng thấy chàng khổ sở thế : chàng cũng không hiểu tại sao, chàng mang máng thấy đời người đẹp vô cùng, trong sự sống có bao nhiêu cái đẹp mà chỉ riêng mình chàng bị hắt hủi. Đối với đời, chàng như người chỉ được ngắm có cái bàn tay.

Trương nằm xuống, thấy bụi ngủi như sắp khóc. Chàng có thể giữ được, nhưng chàng lại muốn khóc nên cố nuôi nỗi buồn để nước mắt giàn ra. Một dòng nước mắt chảy qua thái dương xuống bàn tay. Chàng nhìn về phía có ánh sáng lọt qua, gọi thầm :

--- Êm Thu, em Thu...

Đến lúc đó, Trương mới nhất quyết viết thư cho Thu. Chàng không thấy lưỡng lự như mọi lần nữa mặc dầu chưa có chứng cứ gì rõ rệt là Thu cũng yêu chàng. Trương nhất quyết chỉ vì chàng thấy náo nức muốn biết : rồi sẽ ra

sao. Chẳng thấy việc sắp tới đây hay hay và chẳng nghĩ nếu phải chết tức khắc thì chẳng chỉ tiếc rằng không kịp đợi xem việc ấy xảy ra như thế nào. Trương ở vào tình trạng một người không cần gì nữa, chỉ mong xảy đến cho mình một việc, bất cứ việc gì, miễn là khác thường để cho mình quên được sự sống.

V

Trương đương ngồi uống nước trà với Hợp thấy Thu ở ngoài vườn đi vào. Chàng đoán là Thu dậy sớm lắm để sang bên nhà làm giúp. Thu ngưng lại nghiêng người, tay vịn vào cột, hỏi Hợp :

— Các anh xoi gì để em bảo nó làm.

Thu đưa mắt nhìn Trương và Trương thấy hai con mắt nàng nhìn mình như muốn thăm hỏi điều gì. Chàng giật mình :

— Hay có lẽ Thu nghe thấy mình khóc lúc ban đêm ?

Chàng cúi mặt, mặc cho Hợp định liệu việc ăn sáng. Lúc Thu sắp quay đi, Trương ngừng lên và cố lấy giọng tự nhiên, bạo dạn nói với Thu :

— Cô làm ơn bảo cho tôi xin một tờ giấy.

Thu nói :

— Có đấy, để em đi lấy cho.

Nàng đi về phía tủ lấy ra một tập giấy đưa cho Trương.

— Đây anh tha hồ viết.

Trương mỉm cười nói :

— Không, tôi dùng để viết thư. Tôi cần độ một tờ thôi, nhiều lắm là hai.

Chàng nói tiếp thêm:

— Hôm qua đi bất tỉnh lỉnh quá. Giờ phải viết thư về báo cho chủ nhà biết.

Ăn xong, Trương cầm giấy và một quyển sách bìa cứng ra vườn viết. Khi đi ngang qua cửa sổ buồng trong, chàng chợt bắt gặp Thu đang ngồi ghé ở giường thay áo.

Trương đi vòng một cái giếng xây, ra ngồi trên cái ghế đá đặt cạnh gốc khế. Ở chỗ ấy khuất, không ai nhìn thấy chàng, Trương rút bút chì định viết, bỗng ngừng lại:

Mình dốt quá. Viết một cái thư về cho chủ nhà mà phải tìm chỗ kín. Có phải là mình gian không? Về nhà ngồi ngay ở giữa buồng khách viết, hẳn không ai nghi.

Chàng đứng dậy đi trở về nhà. Khi qua khung cửa sổ chàng chú ý nhìn nhưng không có Thu ngồi ở đấy nữa, chỉ có chiếc áo cánh nàng vừa thay vắt ở đầu giường. Trương đứng lại nhìn chiếc áo cánh một lúc, dáng tư lự rồi lại thẳng.

Ngồi một lúc, Trương đã viết được gần hai trang. Chàng lật giấy đọc lại từ đầu. Đọc lại những đoạn, nói bịa ra và nói quá thêm, Trương hơi ngượng nhưng chàng tự nhủ ngay:

— Bịa hay không bịa thì cần gì. Điều cần nhất là mình có yêu Thu không? Nếu mình chân thật yêu thì bịa gì đi nữa mình cũng vẫn chân thật.

Chàng xóa thật kỹ câu : « *anh vừa khóc vừa viết câu này* » vì chàng thấy vô lý ; ngồi ở giữa nhà khóc thế nào được ; có khóc là khóc tối hôm qua, nhưng đó là chuyện khác. Trương sợ nhất những câu có thể để cho Thu tưởng lầm rằng chàng giả dối.

Chàng cúi viết nốt. Thu trở về, đi ngang qua mặt chàng rồi vào phòng bên. Trương vội mãi viết không ngừng lên. Một lát sau Thu lại ra. Nàng hỏi Trương :

— Anh viết nhiều thế. Mau lên, còn ăn cơm chứ !

Trương giật mình nhìn vào bàn tay Thu : chàng vừa sức nghĩ tới chiếc áo cánh. Thu không hiểu sao Trương lại nhìn chăm chú vào tay mình. Nàng thấy ngượng và rờn rợn sợ : nhìn hai con mắt Trương nàng lại xao xuyến cảm thấy một nỗi đau khổ không duyên cớ, như hôm gặp trên xe điện. Trương giờ bức thư lên cho Thu nhìn. Nếu chàng yên lặng không nói gì chắc Thu sẽ hiểu : chàng lại sợ Thu hiểu nên vội nói luôn :

— Không có bút mực tôi phải viết bút chì, không được lẽ phép lắm đối với... bà chủ nhà.

Trương nhìn theo Thu. Khi nàng đi khuất sau cái thành bể xây, Trương gấp vội bức thư bỏ vào túi. Chàng nhìn cửa buồng bên lương lự một lúc rồi đi vào buồng. Chàng đến gần bên giường. Nhìn qua khung cửa sổ ra ngoài không thấy bóng ai, Trương với chiếc áo cánh của Thu rồi úp mặt vào chiếc áo mà chàng âu yếm vò nát trong hai bàn tay. Lụa áo Trương thấy mềm như da người và một mùi thơm hơi cay, không giống hẳn mùi thơm của nước hoa — xông lên ngày ngát. Trương cảm thấy mình khổ sở vô cùng ; chàng lấy làm lạ sao mình lại đau khổ đến thế, đau khổ như một người sắp chết ; cảm tưởng lúc ấy giống hết cảm tưởng đêm qua khi chàng nhìn trộm bàn tay của Thu trên tấm chăn.

Trong lúc ấy Thu đã đi gần đến nhà khách bỗng quay trở lại. Nàng mang máng thấy có vẻ gì bất thường trong cử chỉ của Trương vừa rồi. Như cái máy, nàng quay trở lại, nàng cũng không biết tại sao và quay trở lại để làm gì. Đi khỏi cái bể xây, Thu dừng lại vì thoáng thấy Trương trong buồng. Nàng chăm chú nhìn và khi đã hiểu : nàng đứng yên lặng, khắp người rờn rợn như có ai sờ vào da thịt mình. Thấy Trương bỏ chiếc áo vắt vào chỗ cũ, nàng giật mình, đứng lùi khuất sau thành bể.

Thu đi ngoặt ra phía sau nhà thóc, nơi mà nàng biết không ai đến bao giờ ; nàng ngồi xuống bậc gạch, hay tay ôm má cúi nhìn mũi giày. Nàng thương hại Trương và bàng hoàng lo sợ.

Nàng bứt rứt như người vừa phạm một tội nặng ; để cho Trương yêu mình khổ-sở đến như thế. Thu cho là nàng đã có lỗi đối với Trương. Nhưng trong thâm tâm nàng một nỗi vui sướng mà nàng không ngờ đến dần dần nở ra làm nàng nóng bừng hai má và hoa cả mắt. Nàng đặt tay lên ngực, mắt nhìn vào quăng không rời khẽ lắc đầu :

— Mình cũng yêu đến thế kia à ?

Nàng tự hỏi như người lấy làm lạ, chưa tin lòng mình. Nhưng nàng không thể không tin được nỗi vui sướng tự nhiên và chân thật của nàng lúc đó. Thu ngồi như thế lâu lắm ; nàng không muốn ra vì nàng thấy trước rằng nhìn ai nàng cũng sẽ ngượng và ngượng nhất là gặp Trương.

Còn Trương, Trương yên trí là không có ai trông thấy mình ; chàng lại ra nhà ngoài ngồi viết nốt bức thư. Đã ký tên. Trương lại xóa đi, viết thêm :

— « Tôi chỉ cốt cho Thu biết vậy thôi chứ tôi không dám xin Thu một thứ gì cả. Yêu hay không yêu, Thu cũng không cần cho tôi biết. Nếu Thu không yêu mà tỏ ra cho tôi biết tức là Thu giết

tôi. Thu cần gì phải thế vì tôi có dám xin thứ gì đâu. Tôi không dám chắc ở tình yêu của Thu, nhưng tôi chắc Thu không phải là người ác. Vậy xem xong bức thư này, xin Thu đốt ngay đi và coi nó như là không có. Thu không phải bận tâm gì về sau cả : Thu cứ để mặc cho tôi yên lặng yêu Thu. Vẫn biết đó là quyền của tôi. Thu muốn cấm cũng không được : nhưng tôi cũng xin Thu cái hạnh phúc được yêu Thu mà không dám mong Thu yêu lại. Tôi nói ra được cho Thu biết là tôi thỏa mãn rồi. Tôi không mong gì hơn là Thu cũng yên lặng như tôi yên lặng yêu Thu bấy lâu ».

Trương ký tên, cầm bút nghĩ một lúc, rồi lại viết thêm :

« T.B.— Xin Thu nhớ cho rằng nếu Thu cho ai xem bức thư này — vì Thu không yêu, cũng không thương tôi — và nếu Thu lại lấy đó để chế giễu một người đau khổ lắm rồi thì tức là Thu giết một mạng người ».

Thế là nhất quyết viết thư để biết rõ « sự thể ra sao », đến lúc viết chàng lại nhút nhát sợ cái kết quả của việc làm. Chàng nhớ đến cái ý nghĩ của chàng lúc mới yêu Thu : tiện thì yêu, không tiện thì thôi. Chàng đoán Thu cũng như chàng, nên không dám đòi hỏi gì nhiều để Thu phải bận tâm quá. Nếu Thu không yêu, Thu chỉ việc đốt thư rồi ngơ đi như không ; nếu tình yêu của Thu

mới nhóm, còn e lệ thì bức thư không làm nàng sợ hãi đột ngột quá.

Bức thư viết xong, nhưng ba bốn hôm sau chàng vẫn chưa đưa. Có lần Trương đã toan xé đi nhưng chàng nghĩ xé rồi cũng phải viết cái khác nên lại thôi.

Một buổi sáng Hợp rủ Trương đi xem một cái chùa cô cách đấy dặm cây số. Hai người đã ra đến cổng ấp, bỗng Trương giật mình bảo Hợp:

— Anh đừng đây đợi tôi một lát. Tôi bỏ quên cái này...

Chàng để Hợp đẩy đi thẳng về nhà. Khi đi qua sân, Mỹ hỏi:

— Anh chưa đi à?

— Đi rồi, tôi quên cái này về lấy.

Chàng vừa nói vừa nghĩ thầm:

— Miễn là Thu còn ngồi khâu ở trong buồng.

Lúc chàng vào đến phòng giữa, tiếng Thu ở trong buồng hỏi ra:

— Các anh chưa đi à?

Trương rút bức thư cầm gọn trong tay, đi về phía cửa buồng. Chàng vờ chưa nghe rõ câu Thu hỏi.

— Cô hỏi gì chúng tôi?

Trương ném bức thư lên trên chiếu ngay trước mặt Thu; chàng không thấy Thu ngạc-nhiên lắm;

nàng chỉ hơi ngạc, tỏ vẻ muốn nhận thư nhưng còn lưỡng-lự. Trương nói nhanh :

— Cô cứ bình-tĩnh đọc hết không có gì đâu.

Chàng quay đi ngay cho Thu hết lưỡng-lự vì chàng nhận thấy nếu đứng lại một lúc nữa thì Thu sẽ từ chối.

Ra khỏi vườn, Trương mới bắt đầu thấy tim đập mạnh. Chàng hồi-hộp như có việc quan-trọng nhất trong đời vừa xảy đến. Cái sân gạch chàng thấy rộng mênh-mông và trời cao như cao hẳn lên. Trương nhìn những người đi lại trong nhà như lạ lẫm ; mắt chàng nhìn thấy họ, nhưng chàng có cái cảm-trởng là họ không có đấy.

Trương giật mình nghe tiếng Hợp hỏi :

— Anh bỏ quên gì thế ?

Chàng không nghĩ đến điều đó. Nhưng cũng may chàng tìm ra ngay :

— Tôi bỏ quên khăn mùi-xoa.

Trương thò tay vào túi quần và sờ người ra một lúc. Chàng bỏ quên khăn mùi-xoa thật.

Hai người đi chơi đến chiều mới về. Trương đoán lúc này Thu đã xem thư rồi và ý nàng đã định. Về tới nhà, Trương lo sợ quá ; chàng thấy hình như vừa có sự thay đổi khác thường ở trong gia đình Thu. Tiếng Mỹ nói ở nhà khách, chàng thấy lạ tai, có vẻ giận dữ. Ai ai cũng hình như

ngóng đợi một sự gì — một sự gì rất không hay sắp xảy ra. Mỹ vẫy tay gọi chàng lên nhà khách :

— Hai anh lên đây. Có thứ rượu này ngon lắm.

Đến lúc đó Trương mới yên tâm. Chàng tự bảo :

— Mình cũng có lý, Thu nói ra cho mọi người biết làm gì...

Chàng nói với Mỹ :

— Chùa đẹp quá, sao trường Bác-Cổ không cho người về chữa, đề mục nát...

Trương ngừng nói vì chàng nghe thấy tiếng Thu ở phòng bên cạnh. Thu cũng đột nhiên ngừng lại. Sự tình cò xui giữa lúc đó không có tiếng ai cả. Trong sự yên lặng, hai người — cách nhau một bức vách — cùng biết là đương yên lặng nghe nhau.

VI

Trương lại thấy không có mới lạ nữa. Hôm đưa thư chàng đã bị xúc động đến một bậc rất cao nên sau đó chàng càng cảm thấy rõ cái bằng phẳng, cái yên ổn nhạt nhẽo của cuộc đời. Tuy là một cuộc đời sống gần Thu. Trương nhớ đến cái thú thần tiên khi hai người nhìn nhau lần thứ nhất, một giọt sương sáng long lanh nhưng rồi lại tắt đi ngay. Không có cái cảm giác gì bền cả; sau lúc đó, hai người nhìn nhau lại không thấy có gì khác lúc chưa đưa thư. Chính chàng đã yêu cầu Thu đừng tỏ ý thuận hay không thuận mà sao chàng lại khó chịu vì cái yên lặng của Thu đến thế.

Trương tính từ khi về ấp đến giờ đã được sáu hôm; còn vài hôm nữa thôi chàng đã phải trở về Hà-nội, sống xa Thu...

— Thế rồi sau ra làm sao?

Có bóng người qua lá cây. Trương ngừng lên nhìn. Hợp với Thu đứng ngoài hiên nhà cũ. Thu dựa mình vào cột nhà mãi cúi khâu một chiếc áo. Trương đoán là nàng vá áo cho Hợp và

Hợp đứng đẩy dọi nạng vá xong. Trương vẫn ngồi yên trên thành giếng khơi, làm như không để ý đến họ.

Một lát sau Thu ngừng tay ngừng nhìn ra ngoài vườn, nói một mình :

— Hôm nay trời đẹp quá.

Câu nói của Thu gợi Trương để ý đến cảnh nắng trong vườn.

Trời ấm và trong. Trên một cây bàng nhỏ, những lộc mới đâm, màu xanh non hơi phớt hồng, trông như một đàn bướm ở đâu bay về đậu yên. Chẳng nghĩ cây bàng năm nào cũng nở lộc, đã bao lần rồi, vẫn chỉ như thế mà không chán. Chẳng thấy cây cỏ cũng như người, khao khát được sống, tuy đời bao giờ cũng giống như bao giờ.

Một ý-tưởng vụt đến trong trí chàng như một sự án nãn.

— Mình đi đến đâu ?

Chàng mong mỗi viết thư cho Thu, nay Thu đã nhận thư của chàng, có phần chắc là Thu cũng đã yêu chàng, nhưng sao chàng vẫn thấy không được thỏa mãn. Tình yêu không giúp được chàng gì cả, chỉ xui chàng đương làm hại đến đời Thu một cách độc ác không ngờ. Cố nhiên là chàng không lấy được Thu làm vợ rồi. Chàng đứng dậy tức bực :

— Minh đi đến đâu ? Minh vô lý hết sức.

Hợp gọi Trương lại. Thu vẫn cố khầu như không biết là Trương đến. Nàng mặc một chiếc áo nhiễu trắng ; bên vai lấp lánh hàng cúc thủy tinh trong sáng như nước. Nàng vấn tóc trần, cài lược nên Trương trông nàng hơi lạ, có một vẻ đẹp khác mọi lần. Nàng hơi chau mày chăm chú khầu ; Trương không nhìn rõ mắt nàng khuất sau hàng mi đen và dài.

Lúc đó Trương cảm thấy rất rõ rệt rằng chàng là một người thừa đối với đời, đối với Thu. Giữa vẻ đẹp rực rỡ của mùa xuân, cạnh một người đẹp mà chàng yêu, Trương vẫn riêng thấy lẻ loi, tro vơ với nỗi buồn nản thẳm kín của lòng mình. Trương đứng lại ở dưới sân, chỗ có ánh nắng.

Mãi không thấy Thu nhìn mình, chàng khó chịu rồi quay đi một cách vội vàng, có ý cho Thu biết là mình khó chịu. Hợp hỏi :

— Anh đi đâu ?

Trương đáp :

— Trời đẹp, tôi đi ra ngoài đồi chơi một lát.

Vừa nói chân chàng vừa bước nhanh vì chàng không muốn Hợp cùng đi với mình, Trương thấy trong lòng ứa lên một nỗi giận không đâu. Chàng không rõ giận ai, giận Thu hay giận mình.

Trương đi ngang qua mấy túp nhà tranh lụp

xup của dân ấp rồi rẽ về phía mấy quả đồi. Chàng trèo qua hai, ba cái dốc đến một chỗ khuất, có bóng cây, rồi nằm xuống cỏ ngửa mặt nhìn lên. Trương tưởng như tìm được một chỗ yên tĩnh rồi thì sẽ giải quyết xong ngay cái ý định tự tử vẫn lẩn lộn trong óc chàng từ lúc đứng nhìn Thu.

— Có nên không? Có lẽ thế là hơn cả.

Trương cố tưởng tượng ra lúc mình uống thuốc phiện giảm thanh và nằm đợi cái chết đến. Chàng chắc cũng chẳng khác gì bây giờ, chỉ khác là một đẳng chết ngay, một đẳng cái chết còn lâu mới đến. Nhưng chàng thấy khó nhất là lúc cầm cốc để lên miệng uống. Không, tự nhiên vô cớ chàng không thể nào có cái can đảm ấy được. Phải có một sự tức tối nào đến làm chàng mê dại đi hay có một sự bắt buộc cấp bách. Chàng mỉm cười:

— Thế thì mình tự tử thế nào được?

Trương nghĩ nếu làm thế nào rủ được Thu cùng tự tử thì cái chết của hai người sẽ êm ái lắm.

— Hay là ta giết Thu!

Trương lấy làm lạ rằng chưa bao giờ nghĩ đến việc giết Thu; ý tưởng ấy đến đột ngột quá nên Trương sợ hãi, mắt nhìn trừng trừng vào quãng không một lát. Trương lắc đầu rồi cố nằm yên không dám nghĩ nữa. Gió thổi

lay động những ngọn cỏ làm chàng thấy ngứa ở má và ở tai. Một con bọ như một hạt đỗ màu đỏ thắm bò trên đầu gối chàng, xoè cánh toan bay rồi lại cụp vào. Trương ngẫm nghĩ :

— Không biết con bọ ấy nó có những ý tưởng gì trong óc mà nó sống làm cái gì ?

Trương giơ tay bắt con bọ và nghĩ nếu lúc này nó nhất quyết bay thì nó sẽ không chết. Chàng bóp mạnh cho đến khi con bọ nát như trong hai ngón tay :

— Nó chết hay không cũng không có gì khác.

Bỗng một đám mây chạy qua người khiến Trương đưa mắt nhìn lên. Từng đám mây trắng và cao yên lặng bay trong ánh sáng rực rỡ. Ở dưới cánh đồng có tiếng một đứa bé con gọi trâu.

Trương duỗi chân, và quặt hai tay lên đầu làm gối ; lạ nhất là ngay trong lúc có ý tưởng tự tử và giết người, Trương lại thấy trong mình khoan khoái, mạch máu lưu thông đều đều và hơi thở nhẹ nhàng. Sức nóng của ánh nắng mặt trời đã thấm qua quần áo và làm cho da thịt chàng ấm áp dễ chịu.

— Chắc lại là cơn vui của bệnh lao nó đến đây thôi !

Trương đứng dậy trở về nhà. Lúc tới cổng, chàng dừng lại vì có một ý nghĩ vụt đến.

— Hay là ta nói rõ cho Thu biết rồi muốn ra sao thì ra.

Nghĩ vậy nhưng chàng đã thấy trước là không được. Chàng lại sợ hãi nữa. Nói cho Thu biết, ngộ lỡ Thu hất hủi, thì chắc chắn là chàng sẽ giết Thu.

Khi về tới nhà cũ, Hợp và Thu vẫn còn đứng ở ngoài hiên. Trương có cảm tưởng như vừa ở một thế giới khác trở về. Chàng nhớ đến cái ý định giết Thu lúc nãy, và bất giác nhìn vào cổ Thu. Lúc đầu chàng nhận thấy vẻ đẹp của cái cổ tròn màu trắng dĩa và non như một búp hoa ngọc lan sắp nở.

Thu quay lại phía Trương nhưng vẫn không ngừng khâu, cất tiếng hỏi :

— Anh đi xa tới đâu ?

Trương đáp :

— Tôi không đi tới đâu cả.

Chàng nói tiếp :

— Thấy trời đẹp thì cứ đi, chứ cũng chẳng biết là đi đến chỗ nào.

Thu nói :

— Mà hôm nay trời đẹp quá nhỉ !

Trương nhìn Thu và tìm cách dò xem ý nghĩ của Thu đối với mình ra làm sao từ khi nhận được thư. Chàng nói giọng bông đùa :

— Lát nữa phải viết thư cho bà chủ nhà mới được.

Hợp hỏi :

— Hôm nọ anh viết thư rồi cơ mà ?

— Giờ viết cái nữa cho bà khỏi mong.

Thu nói, nói về ngày thơ :

— Anh viết làm gì nữa. Viết một cái...

Trương hồi hộp đợi, nhưng Thu ngừng lại vì nàng không tìm được câu nào có hai nghĩa để Trương hiểu mà Hợp không nghi ngờ.

Trương thì cho rằng Thu định bảo mình từ nay đừng viết thư cho nàng nữa. Chàng cúi mặt nhìn xuống đất một lúc lâu, rồi nói :

— Nói đùa đấy, chứ bà ấy cần gì mình mà phải viết thư. Cái thư trước tôi cũng chẳng định bụng gửi. Viết rồi chẳng lẽ lại không gửi... Vả lại mai tôi về.

Hợp nói :

— Anh không đợi chúng tôi à ?

— Sáng mai tôi phải về có chút việc cần, giờ mới nhớ ra. Chẳng đợi các anh nữa.

Trương thấy Thu nhếch mép mỉm cười, mắt vẫn nhìn xuống kim khâu. Nhưng lần này vẻ kiêu hãnh của Thu chỉ làm chàng bức tức. Chàng bỏ đi và càng khó chịu vì lúc đi ngang qua mặt Thu, Thu không thèm ngừng lên nhìn. Đi xa rồi Trương lăm bầm :

— Kiêu ngạo !

Chưa lần nào chàng giận Thu đến như vậy, tuy nghĩ lại chàng không thấy Thu làm gì đáng để chàng giận. Từ lúc đưa thư Trương tưởng như mình có quyền giận Thu nên chàng cũng thấy dễ giận hơn trước.

Trương rút cuốn sổ tay biên :

— Từ nay nhất định xa Thu. Mình làm hại đời Thu một cách vô lý.

Chàng gấp mạnh cuốn sổ bỏ vào túi, có cái khoan khoái tự đắc của một người vừa quả quyết hy sinh một cách cao thượng. Nhưng trong thâm tâm, chàng chỉ thấy một nỗi chán nản mông mênh và chàng không muốn tự nhận rằng cái cơ chính xin chàng bỏ Thu đi chỉ là sự chán nản ấy. Lúc đó chàng thấy tình yêu chỉ đem lại cho chàng những sự đau khổ và những bức tức không đâu.

Trương nghĩ đến nỗi vui sướng hôm ngồi với Quang khi định tâm không cần gì cả và cái cảm tưởng được như một con chim xõ lỏng, nhẹ nhàng trong sự tự do không bờ bến. Trương trầm ngâm một lát rồi bảo :

— Phải đấy. Sao mình lại định tâm làm hại đến đời Thu. Mình không cần gì cả nhưng...

Chàng ngừng lại vì chưa tìm được cách diễn cái ý tưởng vừa vụt đến, một ý tưởng mà chàng thấy rất đúng :

— Phải đấy... mình muốn được tự do thì phải đừng có liên lụy đến một người khác mà nhất là đừng làm hại đến ai. Mình đối với thân mình thì tha hồ.

VII

Ra khỏi ga. Trương đứng lại giơ tay đón những giọt mưa rơi lấm tấm ; chàng nghĩ bụng :

— Mưa này thì có thể đi bộ được.

Trương chưa định đi đến đâu mà về ngay nhà lúc đó thì chàng không từng nghĩ tới. Ở ấp ra đi chàng khó chịu vì người nào cũng cho việc chàng về ngay là một sự tự nhiên tuy chính chàng đã nhắc đi nhắc lại rằng có một việc rất kíp bắt buộc chàng phải về ngay, không thể đợi được. Thu không nói gì cả. Trương tưởng bỏ đi đột ngột để cho có vẻ khác thường, cho xứng đáng với sự hy sinh của mình, nhưng đến lúc lên xe ra ga, chàng cũng nhận thấy việc mình đi không có gì lạ lùng cả ; chàng về Hà-nội tất sẽ gặp nhau luôn. Trương lại thấy nẩy ra cái ý trở lại thăm Thu khi Thu về Hà-nội :

— Chưa có gì đổi khác. Mình vẫn còn có thể đến với Thu như thường được.

Có người phu xe hạ cang xe mời. Trương hỏi :

— Về Bạch Mai bao nhiêu ?

— Thầy cho ba hào.

Trương dừng yên nghĩ ngợi. Chàng hỏi thuê xe về nhà mà chàng lại không muốn về nhà một chút nào cả. Chàng bảo phu xe:

— Một hào đấy.

Có người khác gọi xe, anh phu xe vội vã bỏ Trương chạy đi. Trương nghĩ bụng:

— Nếu nó bằng lòng đi một hào thì mình cũng về nhà vậy.

Trương rút khăn lau tay, lau trán, nhưng một lúc sau trán và tay lại ướt đầm. Trương khó chịu nhất là hai bàn tay ướt, để trong túi quần cũng bắt đầu ẩm. Chàng vòng cánh tay thu hai bàn tay để lên ngực là chỗ khô và ấm nhất; nước mưa chảy làm chàng cay mắt và ngứa ở sau gáy và hai bên má. Đương đi, Trương lắc đầu lẩm bẩm:

— Không. Nhất định không.

Chàng quả quyết không quay về với Thu nữa và cái ý định ấy làm chàng đau khổ. Tuy quả quyết vậy và tuy đã biết là sẽ theo đúng ý định, Trương vẫn nhận thấy mình tự ý xa Thu là vô lý, cũng vô lý như lúc này tự nhiên, không ai bắt ai cả, chàng đi dưới mưa, đầy dọa cho thân mình khổ.

Một cái bảng có ánh đèn sáng làm Trương ngừng lại nhìn: « Phòng cho thuê ». Cánh cửa chấn song hé mở để lộ ra một con đường đi

thẳng vào trong tối. Ở tận phía trong có ánh đèn lấp lánh qua lá cây ướt.

Trương lại bước đều đều. Chàng không rõ đã đi đến đâu. Tiếng cười nói ồn ào bên tai làm chàng quay nhìn sang bên phải. Qua cửa sổ, chàng thấy ở trên tường có treo nhiều bức tranh và một cái bảng đen vẽ mấy cái bánh xe có răng cưa. Trương nhận ra là mình đã đi đến trường Bách Nghệ. Tiếng cười đùa của bọn học trò sao chàng nghe thấy chán nản thế! Chàng đứng lại, tần mẩn nhìn mấy cái bánh xe vẽ trên bảng đen và cố đoán xem nó là cái máy gì. Nhìn một lúc lâu, chàng rút ví và giơ ra ánh đèn đếm số tiền còn lại. Tất cả còn được năm đồng rưỡi. Chàng tự bảo:

— Phải đấy, tội quái gì về nhà. Năm đồng đủ, miễn là tìm chỗ nào xoàng.

Chàng nghĩ đến một nhà « xẩm » ở gần vườn Bách thú. Tự nhiên chàng muốn tìm một chỗ nào rất xa nơi chàng ở cho có vẻ lạ lùng và nhất là để về sau khỏi phải đi qua trông thấy luôn.

Trương đi rẽ về phía nhà thờ. Chàng bước nhanh hơn trước và từ lúc đó chàng có cái cảm tưởng sắp phạm một tội gì. Những lần đi đêm trước, chàng không có cái cảm tưởng khó chịu ấy bao giờ.

— Mình có làm hại đến ai đâu? Vô lý hết sức!

Chàng cũng không thấy có cái thú hồi hộp như mọi lần : giờ chỉ là một sự bắt buộc không thể cưỡng được. Đi mãi mới gặp xe : Chàng toan gọi thì lúc đó, vừa đến gần nhà một người bạn làm nghề viết báo mà chàng thường lại chơi. Chàng không dám cất tiếng gọi, sợ Linh nhận được tiếng mình.

Mưa có phần nặng hạt hơn trước. Trương ngừng nhìn lên gác trọ của Linh. Cửa sổ nhỏ, lộ ra một khoảng tường màu xanh nhạt có treo bức tranh lụa và một mẫu màn trắng đã cũ. Trương đoán Linh còn thức và đương ngồi làm việc. Chiếc cửa sổ có ánh sáng, như mở ra cho Trương thấy — qua màn bụi mưa đêm — tất cả cái êm đềm nhạt nhẽo của cuộc đời. Lại nhất là chàng thấy mình buồn hộ Linh. Chàng lẩm bẫm :

— Cuộc đời người ta sống chỉ có thể thôi à ?

Chàng cũng không hiểu tại sao chỉ có thể và có thể là thế nào, nhưng câu ấy chàng thấy rất đúng để tả cái cảm tưởng của chàng lúc đó.

Chiếc xe kéo đến nơi, Trương bước lên không mặc cả. Khi xe tới trước cửa phủ Toàn quyền, chàng bảo xe đỗ, trả tiền, rồi đi chân vào trong vườn Bách thú.

Trước khi vào « xẩm », Trương đưa mắt nhìn hai bên như sợ có người quen trông thấy. Người bồi chạy ra ; Trương lấy điệu bộ một tay chơi đã

thạo, nét mặt cau cò, hất hàm bảo người bồi :

— Gọi cho tôi bất cứ người nào. Mau lên và mua cho tôi một chai rượu bia.

Nghĩ đến số tiền còn lại ít ỏi, Trương vội nói tiếp :

— Hay thôi đừng mua rượu nữa.

Chàng hăm hăm mở cửa như người tức giận điều gì. Trông cái giường nệm trắng, Trương muốn ngã lưng xuống ngay rồi ngủ đi một giấc, không biết gì nữa. Có tiếng quả nẩy quay ở cửa, chàng nói :

— Cứ vào.

Một lúc sau, Trương mới ngẩng lên. Người con gái chơi đêm và chàng nhìn nhau một lúc, cái nhìn ngỡ ngàng hơi ngỡ ngác, trong ngấm ý dò hỏi của hai người khiến Trương thốt nhớ đến lúc chàng và Thu nhìn nhau lần đầu tiên sau khi đưa thư.

Đêm ấy, gần hai giờ sáng chàng mới chợp đi được một giấc. Lúc tỉnh dậy nhìn đồng hồ mới có ba giờ. Trương lấy làm lạ vì chàng tưởng mình đã ngủ được nhiều lắm. Chàng nhắm mắt cố ngủ lại nhưng biết trước là không sao ngủ được nữa.

Trương ngồi dậy, lưng dựa vào thành giường và lắng tai nghe. Ở ngoài mưa vẫn rả rích. Qua vải màn, chàng chăm chú nhìn chiếc lịch treo trên tường ; lịch có chua cả ngày Annam. Chàng lăm băm :

— Hai mươi giắc tốt, hăm mốt nửa đêm. Hôm nay hăm ba, chắc là có trăng.

Chàng buồn nghĩ đến những cánh mừa trong trăng, đến những quãng không rộng rãi mờ mờ và một cái bến đò ở rất xa với con thuyền ngủ im dưới mừa... Liên miên chàng nghĩ đến Thu, giờ này chắc đương ngủ yên và cũng như đêm nào, bàn tay nàng đương đặt trên nền chấn trắng với mấy ngón tay thon đẹp để soãi và khẽ lên xuống theo điệu thở. Trương đưa mắt nhìn người con gái nằm cạnh, hai tay bỏ xuôi, ngực đều đều lên xuống. Nàng cũng mặc một chiếc áo cánh lụa hơi giống chiếc áo cánh của Thu. Trương nằm xuống gục đầu vào ngực cô gái, nhắm mắt lại muốn quên. Người con gái giật mình thức giấc, toan ầy Trương ra, nhưng nghĩ lại, chiều khách, nàng giờ tay nhẹ vuốt tóc Trương, Trương thầm nghĩ :

— Không thể được. Mình không sao bỏ được Thu.

Mãi đến chiều, Trương mới về nhà. Chàng không thấy buồn lắm như chàng vẫn tưởng. Vừa đi chàng vừa lẩm nhẩm tính xem hôm nào tiện về quê để bán ngôi nhà cho bà hàn Thoại. Bà ấy muốn mua lắm chắc sẽ được giá cao. Ngày mai chàng sẽ nói với bà chủ nhà để cuối tháng lên phố ở :

— Mình sẽ nói là mình đã khỏi bệnh, ra Hà-nội đi học cho gần.

Chàng dự định xếp đặt cuộc đời mới của mình như một người vừa đi xa trở về. Khi qua vườn thấy cây hồng trắng nở nhiều hoa, chàng chọn ngắt một bông đẹp nhất. Lên tới buồng, chàng tìm cái cốc rót đầy nước rồi cắm bông hoa, ngồi nhìn mãi một lúc và có cái cảm giác trong sạch ngây thơ của một đứa trẻ lần đầu được nhìn một cảnh gì đẹp lắm.

Ăn xong, Trương đi ngủ ngay. Đệm chăn ấy sao chàng thấy êm ái thế. Chàng co người kéo chân lên tận cằm và nằm yên đợi giấc ngủ đến. Ngoài cửa sổ lấp lánh mấy ngôi sao. Chàng thiu sắp ngủ; những ngôi sao chàng thấy xa dần mờ hẳn đi và hiện ra hai con mắt đen của Thu. Hình như nàng mặc áo tang, đội mũ, tóc bỏ xỏa, đi theo sau một chiếc áo quan và chính chàng lại nằm trong chiếc áo quan ấy, người chàng liệm toàn vải trắng. Phảng phất cả mùi thơm của những vòng hoa. Trương ngủ đi lúc nào không biết.

PHẦN THỨ NHÌ

I

Trương nghe mơ màng có tiếng người gọi ở ngoài buồng :

— Dậy thôi, anh Trương. Hơn bảy giờ rồi.

Chàng định thần mới nghĩ ra là hiện mình đang ở nhà quê mà hôm nay là ngày cưới của Lan, cô em họ chàng, Trương cất tiếng hỏi :

— Máy giờ đúng nhà trai đến ?

— Mười giờ anh ạ. Anh dậy ăn sáng rồi tắm rửa thì vừa.

Trương ngồi dậy, dựa lưng vào thành giường và kéo tấm chăn mỏng lên ủ lấy ngực. Ánh sáng chiếu vào in bóng các lá cây trên bức tường phía trong ; Trương đưa mắt ngắm bóng cây bị xóa nhòa mỗi lần có làn gió thoảng qua ngoài vườn rồi tần ngần ngồi đợi cho gió im và bóng lá dần dần trở lại rõ hình. Chàng ngẫm nghĩ :

— Lan cô vẻ hí hớn tề. Hai cô cậu chắc yêu nhau lắm.

Trương chưa được biết mặt chú rể, còn tên chú rể chàng có đọc trong bức thư của ông chú gửi cho, nhưng vì không để ý nhớ nên chàng cũng

quên bằng đi. Thực ra không phải vì cô em gái lấy chồng mà Trương về thăm quê nhà. Từ ngày hai thân chàng mất đi, chàng chưa về lần nào mặc dầu có nhiều việc quan trọng hơn; lần bán ngôi nhà cho bà hàn Thoại, chàng cũng chỉ viết thư về nhờ ông chú thu xếp hộ, lấy có là bận việc. Chàng nói với ông chú là cần tiền để chung với một người bạn thân hiện làm trạng sư, chàng sẽ được chia lãi và có chỗ để tập việc dần, trước khi thi ra. Trương chắc ở nhà ai cũng tin như vậy vì hôm qua khi về tới nơi, thấy chàng gầy, ai cũng tỏ vẻ ái ngại và khuyên chàng không nên ham sự học hành quá độ. Trương mỉm cười nghĩ đến cuộc sống chơi bời liêu lĩnh của chàng trong nửa năm gần đây.

— Nếu mà họ biết rõ sự thực!

Bức thư mời chàng về ăn cưới nhà dây thép đưa đến vừa đúng một buổi chiều mưa, chàng đương buồn bã và mỗi một sau một đêm thức suốt sáng ở Khâm-Thiên. Chàng cảm thấy mình trơ trọi trước một cuộc đời không bạn hữu, không cha mẹ anh em và trí chàng tự nhiên nghĩ đến quê hương, tìm một nơi căn bản như người sắp chết đuối tìm một vật gì để bám víu.

Trương thấy ngựa ở cồ và ho bật lên mấy tiếng cho đỡ ngứa. Đưa mắt nhìn không thấy có ống phóng, chàng liền đứng vội dậy ra phía cửa

sổ mở hé một cánh đề nhỏ ra ngoài. Chàng toan quay vào, bỗng ngừng lại, chàng thấy có một sự gì khác, và chăm chú nhìn bãi đờm vương ở cánh cửa.

— Hình như có máu !

Trương không biết mình đã kêu thốt ra câu ấy hay chỉ nghĩ thầm trong trí, nhưng chàng nghe thấy rõ ràng lọt vào tai như là tiếng của một người vô hình đương sợ hãi nói cho chàng biết một sự gì khủng khiếp.

Trương lấy ngón tay gạt đờm xuống cửa sổ, trên nền vôi xanh chàng nhìn thấy rõ ràng là máu ; máu loang ra gần một nửa bãi đờm, máu đỏ tươi và thắm như còn giữ nguyên cái tươi sống của thân thể chàng.

Trương lấy làm ngạc nhiên sao mình lại sợ hãi đến thế tuy chàng đã biết chắc chết từ lâu rồi. Mọi khi chàng chỉ cảm thấy mình sắp chết chứ chưa bao giờ như lần này chàng nhìn thấy cái chết hiện ra rõ ràng trước mắt. Chàng lăm bầm nói bằng tiếng Pháp :

— Hừ sắp chết đến nơi rồi.

Chàng có cái mừng hồ đơ đớn của một người bị tử hình sắp được lên máy chém, sắp được thoát nợ.

Có tiếng chân người bước vào buồng. Trương sợ hãi quay vội lại, một tay vịn lấy thành giường

một tay vuốt tóc, đừng có ý chắn đường cho Tuyền, người em họ chàng, khỏi đi ngang qua cửa sổ.

Tuyền hỏi :

— Anh làm gì đấy ?

— Tôi vừa dậy. Ngủ một giấc ngon quá.

— Lúc nãy em gọi anh dậy ăn sáng. Anh đã trả lời nhưng em sợ anh ngủ lại nên phải vào đánh thức.

— Không, tôi dậy ngay từ lúc đó.

Tuyền nói :

— Mười giờ nhà trai đến... Sao anh không mở to cửa ra cho sáng. Hôm nay trời đẹp quá.

Trương vội can :

— Tôi mới ngủ dậy, sợ chói mắt.

Tuyền nói luôn :

— Đêm qua, lúc nửa đêm thấy trời chớp luôn em đã sợ hôm nay mưa. May quá. Hôm qua em thức đến hai giờ sáng. Bác cả nói chuyện quê lạ. Em kiếm cho cụ một chai bố với một đĩa lạc, thế là tha hồ chuyện cả đêm.

Trương không nghe Tuyền nói ; mắt chàng nhìn vào cửa sổ hé mở để lộ ra một khu vườn nắng. Chắc không bao giờ chàng quên được cái cảnh vườn nắng lúc đó, những chòm lá lấp lánh ánh sáng và màu vàng của một bông hoa chuối tây nở ở góc giậu. Hình như trời nắng ở bên kia

thế giới. Tai chàng không nghe thấy tiếng Tuyền nói bên cạnh, nhưng nghe rõ cả những tiếng rất nhỏ ở ngoài kia, tiếng gió trong lá cây, tiếng một con chim sâu bay chuyền trong giậu và cả tiếng một cái ghế hay cái chõng người ta kéo ở bên hàng xóm với tiếng một đứa trẻ con còn ngọng :

— Cho tôi ớn nước.

Trương thấy hiện ra trước mắt cũng một cảnh trời nắng một tháng trước ở Hà-nội. Chàng đã giữ được trong sáu tháng không lại nhà Thu và chàng chắc sẽ xa được Thu mãi mãi. Cuối mùa hè, có người nói chuyện cho chàng biết là Mỹ đi nghỉ mát ở Sầm-sơn đã về Hà-nội : chàng đứng đưng như một hôm tình cờ chàng trông thấy mặt Thu, chỉ được trông thoáng qua vì chàng ngồi trên xe ô-tô của một người bạn đi từ Phủ lý về. Xe đi ngang qua một cái phố nhỏ và vừa lúc đó Thu ở trong nhà đi ra. Nàng lấy tay che trán cho đỡ nắng nên không nhìn thấy Trương. Cái cảnh gặp gỡ không có gì đặc biệt ấy trong lúc chàng biết mình sắp chết này hiện ra rõ ràng hình như Thu vừa mới đi ngang khu vườn nắng ngoài cửa sổ. Hôm ấy nàng mặc chiếc áo màu hoàng yến ; căn nhà nàng đến chơi là một căn nhà cổ có một bức tường dài quét vôi trắng và ở trong tường nhô ra mấy ngọn lựu lấm tấm hoa đỏ. Cảnh gặp Thu đi trong nắng chỉ thoáng qua, nhưng vì thoáng qua

nên Trương thấy Thu đẹp lên bội phần và cảnh ấy khiến chàng ăn năn hối hận và thương cho mình, mỗi lần nghĩ đến.

Đột nhiên chàng ngắt lời Tuyền :

— Mấy giờ thì ở tỉnh có chuyến ô-tô về Hà-nội ?

Tuyền hơi ngạc nhiên đáp :

— Hôm nay thì anh đi Hà-nội thế nào được.

— Không, tôi hỏi đề mai đi sớm.

Chàng thấy Tuyền đứng lâu quá ; — Tuyền đứng dậy làm cho chàng khó chịu vì không được tự nhiên, cố giữ gìn trong một lúc chỉ muốn tự do đắm mình vào trong đau đớn. Vì có Tuyền, chàng thấy mình đau đớn như vậy chưa đủ, chưa thấm thía và ngoài cái đau đớn lại thêm một cái khó chịu nữa. Chàng bảo thẳng Tuyền :

— Chú ra để tôi mặc quần áo. Tôi cũng ra ngay.

Tuyền ra được một lúc, chàng khoá cửa cẩn thận rồi lại mở tủ tìm một cái lọ con. Chàng gạt chỗ đóm vùi ở cánh cửa vào lọ. Vài thấy ngứa cổ, chàng lấy một tờ giấy trắng, và cố gắng cho như nào cổ họng rồi nhò vào tờ giấy. Lần này đóm chỉ còn rấy có ít màu, chàng cho cả chỗ đóm ấy vào lọ, đẩy nút lại cẩn thận, bỏ vào xaki.

Khi ra đến ngoài, chàng thấy cảnh trời đất đẹp rực rỡ xán lạn. Lá cây chàng thấy xanh hơn,

và màu các bông hoa trong vườn tươi thắm như rót nước. Chàng tiến về phía nhà ngang chỗ đông người đứng ; gió và ánh sáng làm chàng chói mắt và say sưa bàng hoàng như người uống rượu.

Ăn sáng xong, thấy ông chủ đứng ở ngoài, chàng lại gần nói khẽ :

— Thôi, chú cứ bán theo cái giá ấy ; không cần nài thêm nữa. Cháu cần ngay và như thế cũng đủ rồi, để lấu sớ chậm việc của cháu mà lúc đó bán được giá cao, cháu cũng không biết dùng tiền để làm gì ?...

— Bao giờ anh cần đến ?

— Càng sớm ngày nào càng hay ngày ấy.

Trương mỉm cười nghĩ đến cái chết sắp đến. Ông chủ có dáng nghĩ ngợi :

— Tôi còn hơi phân vân về chỗ năm mẫu để cho di Thiêm cây và ở nhờ. Bán đất thì đi ấy phải dỡ nhà đi nơi khác.

Bà Thiêm, Trương gọi là dì, nhưng chàng không rõ sự liên lạc về họ hàng của bà với chàng ra làm sao. Từ ngày ông ấy mất, bà Thiêm về làng ở nhờ miếng đất của nhà Trương. Thấy mẹ bảo gọi là "dì", chàng cũng gọi vậy, và không bao giờ hỏi xem liên lạc thế nào. Nghe ông chủ nhắc đến bà Thiêm, Trương nghĩ ngay đến Nhan, cô con gái của bà Thiêm mà chàng cũng gọi đùa là em "Hồng nhan đã trún". Chàng nghĩ thậm

— Dễ năm nay « Hồng nhan đa truân » đã mười tám, mười chín.

Tự nhiên chàng thấy vui vẻ trong lòng. Chàng nói với ông chủ :

— Việc ấy chú không lo để chiều cháu lại chơi dì Thiêm và cháu sẽ liệu nói.

Thấy Mai đi qua, Trương hỏi :

— Thế nào cô dâu đã trang điểm xong chưa ?

Mai nói :

— Mời anh vào xem cô dâu.

Chàng chỉ cốt xem mặt các cô phù dâu nên vừa đi theo Mai vừa hỏi :

— Những ai phù dâu ?

— Chắc anh chẳng biết ai cả. Nhưng này anh Trương... cái áo nhung lam. Em chỉ nói thế thôi, chắc anh đã hiểu.

Trương đoán là Mai bảo mình chú ý đến cô mặc áo nhung màu lam xem có bằng lòng cô ấy không ?

Vừa bước vào buồng cô dâu, Mai đón ngay :

— Cô dâu đâu ? Có anh Trương vào mừng cô.

Trương đoán Mai nói câu ấy để giới thiệu mình với cô áo nhung lam. Chàng đưa mắt tìm cô áo nhung lam và khi đã nhìn thấy mặt, chàng quay vội đi nơi khác và bắt đầu mỉm cười vì

cô áo lam vừa xấu vừa rõ lại vừa béo. Chàng nhìn Mai rồi tự nhiên rũ ra cười : chàng thấy muốn cười, cười thật nhiều, cười thật mạnh, hình như có thể chàng đột nhiên cần đến cười cũng như cần đến thở. Mai cũng cười theo nên mọi người đều cho là hai anh em cười với nhau vì một câu chuyện riêng bắt đầu từ lúc chưa vào đây. Cười xong, Trương thấy trong người khoan khoái, nhẹ nhõm.

Trương muốn ngồi mãi ở đây. Chàng không thấy ngượng vì các cô phù dâu không cô nào đẹp cả ; chàng muốn ngồi lại vì cái cảnh tấp nập của các cô phù dâu trang điểm lẫn cho nhau trông vui mắt và mùi phấn, mùi nước hoa bay trong không khí lần đầu chàng thấy có vẻ nhẹ nhàng, trong sạch, không như những thứ hương thơm thô tục ở các nơi ăn chơi. Trước cái cảnh ấy, Trương thấy nảy ra một ý tưởng, chàng ngồi lặng người suy nghĩ :

— Hay là ta hỏi Thu làm vợ ? Bây giờ còn có thể được lắm. Ai biết. Mình bảo Hợp là đã khỏi bệnh rồi, chỉ việc lấy giấy đóc tờ đưa cho Hợp xem mà lấy giấy ấy thì dễ như không. Phải đấy. Tội gì, sung sướng với Thu một hai tháng rồi có chết thì chết.

Trương nghĩ đến những ngày vui trước khi cưới, đến cái phút được Thu về với mình, hoàn toàn về riêng của mình trong một căn phòng thơm

và đẹp như một động tiên. Chàng nghĩ đến đôi môi của Thu hôm mới gặp nhau, lúc nàng ở trên xe điện xuống, đôi mắt nàng kiêu hãnh đương hé mở ngậm một góc vãi mấn.

Giá ngay trong lúc đó ai để ý nhìn kỹ Trương chắc sẽ thấy hai con mắt Trương sáng quắc, có vẻ đau khổ và dữ tợn.

— Rồi được chết trong tay Thu còn hơn... còn hơn là chết dần chết mòn không ai thương, chết một cách khốn nạn như bây giờ.

Nhưng ngay trong lúc nghĩ vậy, chàng vẫn biết có một tiếng ngậm bảo chàng:

— Làm như thế xấu lắm.

Chàng tự bảo đối với chàng thì không có cái gì xấu cả, chàng là một người sắp chết đến nơi thì còn cần gì xấu với tốt. Tuy không cần gì cả, tuy việc xấu đến đâu chàng cũng có thể làm được không bao giờ mình tự khinh mình, mà chàng vẫn thấy trước rằng không thể nào làm nổi việc cưới Thu. Trương đứng lên, trong trí bối rối những tư tưởng trái ngược về sự xấu sự tốt của các hành vi ở đời.

Chiều đến, Trương xuống cúi lạy thăm mộ hải thân chàng. Trương không muốn chết ở quê, nhưng chàng mong khi chết rồi, người ta sẽ đem chàng mai táng ở nghĩa địa nhà: chàng thấy năm ở các nghĩa địa gần Hà-nội có vẻ tạm thời không được vĩnh viễn và âm ập như ở đây, cạnh những

người thân thuộc. Chàng hơi buồn nghĩ đến chẳng bao lâu nữa lại có những đứa bé như chàng hồi còn bé, chạy nhảy trên mộ chàng, hoặc thả diều, hoặc bắt châu-chấu những buổi chiều mùa hè lộng gió. Chàng sẽ không còn biết đau khổ là gì nữa ; trên mặt đất, chỗ chàng nằm chỉ còn có mấy ngọn cỏ may hồng rung rung trước gió thờ-ơ và ở một nơi nào đó Thu mà chàng không bao giờ quên vẫn đi lại, cười nói, sống tự nhiên trong ánh sáng của thế gian trên kia.

Khi trở về, Trương đi qua nhà bà Thiêm. Sáng ngày lúc trả lời ông chú, chàng cũng chưa định cách xử trí với bà Thiêm ra sao. Chàng nhận lấy việc ấy vì ngấm ý của chàng là muốn nhân dịp gặp Nhan.

Có nhiều người không có liên lạc gì lắm với mình, song những lúc có việc buồn tự nhiên mình nghĩ ngay đến và muốn gặp để giải khuây. Nhan là một người thuộc loại ấy đối với Trương lúc đó.

Bà Thiêm trông thấy Trương biết ngay là chàng đến vì việc bán đất. Bà mời Trương ngồi và bắt đầu than thở. Trương không nói câu gì và cũng không tỏ ý định của mình ra sao, chàng đợi Nhan một lúc lâu. Nhan ở ngoài vườn đi vào. Trương ngừng lên và thấy vui hồi hộp :

— Ai như cô « Hồng Nhan đa truân » ?

Nhan đứng lại ; nàng chớp mắt luôn mấy cái

làm ra bộ một người đương cổ nhìn cho rõ, rồi mỉm cười nói :

— À ra anh Trương, trông anh độ này...

Không muốn nghe Nhan nói đến vẻ gầy của mình, Trương vội gạt đi :

— Độ này tôi vẫn còn đi học như trước. Tôi trông cô độ này đẹp ra.

Chàng nói đùa luôn luôn cho đỡ ngượng vì câu khen :

— Đẹp ra và trông có vẻ người lớn lắm rồi.

Nghĩ đến việc bán đất, Nhan buồn rầu nói :

— Lớn rồi cho nên mới phải lo. Hôm nay trông thấy anh đến em mừng, nhưng vừa mừng vừa lo chứ không như ngày trước.

Bà Thiêm bảo Nhan vào rót nước uống. Trong khi Nhan sửa soạn ấm chén, Trương nói với bà Thiêm :

— Về việc bán đất...

Chàng thấy Nhan ngừng lại nghe ngóng. Chàng nghĩ thầm :

— Mình cũng chẳng mất gì nhiều cho lắm. Thế mà lại đem cho Nhan một sự vui mừng rất lớn.

Chàng nói tiếp :

— Cháu định chờ lại năm mầu để cho di và cô Nhan cứ ở như trước. Di cứ việc giữ lại mà cấy coi như là của di...

Không quay lại, nhưng chàng biết rằng bà Thiêm đang kéo vạt áo lau nước mắt. Chàng nói đùa với Nhan:

— Thế là lúc này cô Nhan hiểu lắm. Lớn rồi nhưng trông thấy tôi vì tất đã phải lo.

Nhan đặt khay chén xuống phản, đứng thẳng người nhìn bà Thiêm nói:

— Mẹ em lạ quá. Buồn cũng khóc, vui cũng khóc, thành thử khóc cả ngày.

Nàng quay lại phía Trương:

— Hôm nọ bàn đến việc dọn nhà đi, mẹ em cũng khóc mất nửa buổi. Đã định lên Hà-nội nói với anh để lại cho chỗ ở. Không ngờ bây giờ...

Trương ngắt lời:

— Bây giờ thì tất cả năm mẫu là về hân di với cô cho đến khi tôi chết.

Nhan mỉm cười:

— Như thế, em cứ mong anh sống mãi.

Trương nói:

— Đến khi tôi chết thì đất ấy về hân di và cô. Thành thử cô lại mong tôi chết ngay. Mà tôi cũng có thể chết ngay được lắm. Có phải không có?

— Anh chỉ nói đại.

— Nhưng giả tôi chết ngay thực thì cô bảo sao?

Nhan ngơ ngác nhìn Trương vì nàng thấy

Trương hơi lạ lùng. Trương cũng chợt thấy mình trống trải quá. Chàng vội vàng nói chữa :

— Vì thế, nên muốn cho đi và cô yên tâm, tôi sẽ viết giấy cẩn thận, chốc nữa cô sang lấy vì mai tôi đi sớm. Cô nhớ đừng cho ai biết cả. Bây giờ thì cô cho tôi uống nước chứ. Ấm chén đã đem ra nhưng cô quên chưa pha nước.

Khi trở về nhà, Trương tự lấy làm bằng lòng mình. Mất mấy trăm bạc đất chàng cũng không thiệt gì cả, vì chàng đã được một lúc sung sướng, hoàn toàn sướng ít khi có.

Chàng nhận thấy mình sung sướng không phải vì đã làm một việc tốt ; nếu người chịu ơn là một người khác không phải Nhan, chưa chắc chàng đã sung sướng. Nhưng thực tình, lúc đó chàng cũng không ngầm mong ở Nhan một thứ gì khác.

Trong lúc ăn cơm, đông đủ cả mọi người, Trương lơ đãng nghe họ nói chuyện, chàng rạo rức không yên. Chàng nghĩ đến câu nói của Nhan khi Nhan tiễn chàng ra cổng :

— Nói thực với anh, em không muốn sang bên ấy vì mới đây ông Đắc với mẹ em có chuyện xích mích. Cũng vì thế, em không sang ăn cưới cô Lan. Vậy đúng chín giờ anh ra cái quán ở góc đa, em sẽ đợi anh ở đó để lấy tờ giấy. Như thế có được không ? Sợ phiền anh chăng ?

Chàng nhận lời ngay :

— Được, đúng chín giờ. Không có gì phiền cả.
Nói xong chàng chào Nhan đi một cách
vội vàng.

Bây giờ Trương nghĩ lại mới biết lúc đó
chàng chỉ thấy phỏng lo sợ Nhan kịp đổi ý kiến.

Mai đưa cho chàng đĩa quả ăn tráng miệng
mỉm cười nói :

— Thế nào anh Trương, anh nhất định không
ở lại ? Từ nãy đến giờ em thấy anh lo lắng
tê, chắc anh nhớ người nào ở Hà-nội.

Trương sẽ nói cho một mình Mai nghe :

— Nhớ cô áo nhung lam.

Rồi hai anh em lại cười với nhau một lúc.
Trương vừa cười vừa tự nhủ :

— Nhan đối với ta có họ rất xa, nhưng cũng
là có họ.

Chàng bực tức đứng lên, nhìn đồng hồ
thấy hơn tám giờ, chàng về phòng ngủ rồi
viết tờ giấy bán đất cho bà Thiêm.

Khi chàng ra tới cái quán gốc đa, Nhan
đã đứng đợi chàng ở đấy. Chàng làm như chưa
nhìn rõ thấy Nhan, lấy tay che miệng gọi rất nhỏ :

— Cô Nhan.

Nhan khẽ đáp lại :

— Em đấy. Anh Trương đấy phải không ?

Hai người cùng thoáng nghĩ đến cuộc gặp gỡ lần lút của đôi trai gái. Nhan nói:

— Anh nghĩ phải. Không có tờ giấy này, khi bán đất, ông Đắc bán hết cả thì rầy rà.

Trương ngâm nghĩ:

— Sao Nhan lại phải nói thế?

Hai người đã đến gần nhau. Nhan nói:

— Em cứ đi lại ngoài cổng mãi không trông thấy anh.

Trương thấy Nhan vừa nói vừa thở mạnh như người sợ hãi hay cảm động quá. Chàng cố lấy giọng âu yếm:

— Em sợ gì mà thở mạnh thế?

— Em cũng không biết nữa.

Trương đã nhìn thấy hai con mắt của Nhan đen như hai chấm nhưng trong bóng tối mờ mờ. Trương bàng hoàng như người say rượu cố nhìn cũng không nhìn rõ nét, hình như trên khuôn mặt Nhan có một làn sương mù phủ qua. Nhan nói trong hơi thở:

— Tờ giấy đâu, anh?

Trương chợt nghĩ đến lúc đưa thư cho Thu; chàng có cái cảm tưởng là đang trao cho Nhan một bức thư tình. Trương đặt tờ giấy vào lòng bàn tay Nhan trong tay mình. Nhan đề yên. Trương ghen ngào chỉ nói được một tiếng:

— Em...

Chàng giơ tay vòng lấy cổ Nhan kéo về phía mình. Chàng lấy làm lạ thấy Nhan cứ việc theo chàng. Mỗi chàng chạm vào một làn tóc, rồi đặt lên cổ Nhan đã ướt đầm mồ hôi. Chàng giơ tay gạt mồ hôi rồi tìm đôi môi của Nhan.

Trương nhắm mắt lại; lần đầu tiên chàng được trao hôn với một người con gái trong sạch mà chàng yêu nên chàng muốn để hết cả tâm hồn hưởng cái thú ngây ngất nó đương làm chàng mê dại.

Nhưng không hiểu lúc đó chàng nghĩ ra sao; tự nhiên chàng sợ hãi vội đẩy Nhan ra:

— Xin lỗi em... Em về ngay. Em về ngay đi.

Nói vậy xong, chàng lại muốn Nhan không đi. Chàng đợi Nhan cất tiếng nói; nếu Nhan nói lên một tiếng chắc chàng sẽ giữ lại. Nhưng Nhan vẫn chỉ yên lặng đứng cạnh chàng; một lúc lâu nàng ngoan ngoãn lặng lẽ đi ra khỏi quán.

Trương dựa lưng vào thành tường, vẫn còn ngây ngất vì cái thú bất ngờ được hôn Nhan. Chàng sung sướng nhưng trong thâm tâm tự lấy làm xấu hổ đã lợi dụng cơ hội để bắt một người con gái thơ ngây chiều mình. Chàng lẩm bầm:

— Lòng tốt, làm ơn, thương người để sau cùng lấy một cái hôn.

Trương hối hận đã vội giục Nhan về ngay

không kịp dò ý xem Nhan có thực tình bằng lòng không.

— Nếu Nhan thực tình bằng lòng?

Nghĩ vậy, chàng hơi tiếc rằng đã ngừng lại sau một cái hôn suông, chàng tự mắng mình lần nào cũng vậy, cứ bị những cái trách móc vô lý của lương tâm ngăn cản.

— Giá mình ngừng lại được trước khi cầm lấy tay Nhan thì hơn. Nhưng đã hôn Nhan rồi mà thôi thì vô lý hết sức.

Chàng thấy nẩy ra ý kiến ở rón lại nhà quê ít bữa với Nhan.

Nhưng khi về tới nhà, đứng trước ngọn đèn sáng, chàng như người tỉnh giấc say và nom thấy rõ sự thực: chàng không còn sống được bao lâu nữa, đối với Nhan như thế đã quá lắm rồi.

— Mai ta nhất định đi sớm.

Chàng ngáp một cái bảo Tuyền:

— Ta đi ngủ đi. Mai tôi phải dậy đi thật sớm.

II

Lúc ra xe, Trương cẩn thận chào đủ mọi người. Chàng hơi tức thấy mọi người vẫn thản nhiên nhìn chàng và không ân cần đáp lại những câu nói từ biệt tha thiết của chàng.

Khi đi ngang qua chỗ Mai đứng, chàng nói khẽ :

— Gửi lời vĩnh biệt cái « áo nhung lam » của cô.

Lên ngồi trên xe, nhìn mọi người một loạt chàng mỉm cười ngẫm nghĩ :

— Vài tháng nữa... họ sẽ hiểu rằng hôm nay mình chào họ lần cuối cùng.

Trên giậu ruộng nhỏ ra cái mái nhà cũ của chàng ngày trước ; vẫn cái mái nhà màu nâu xám ẩn sau mấy cây soan ra dáng thanh thoát mà trước kia nghĩ học về thăm quê, mỗi lần chàng nhìn thấy là trong lòng vui hời hợt. Chàng ngẫm nghĩ :

— Chắc ở cái cột phía bàn thờ vẫn còn những vết dao đánh dấu để đo xem mình cao lên được bao nhiêu.

Tự nhiên chàng nghĩ đến con mồi đen mà chàng đem lòng yêu mến và nhớ tìm xem nó bỏ ở đâu trước khi nhắm mắt ngủ.

— Bây giờ thì chắc nó chết đã lâu rồi.

Chàng giơ tay chào cái mái nhà, chào hết cả những kỷ niệm êm đềm hồi thơ ấu.

Xe gần đến nhà bà Thiêm, chàng mong Nhan có ở ngoài vườn, nhưng đến khi thấy Nhan, chàng cứ nhìn thẳng làm như không để ý đến. Nhan cất tiếng gọi :

— Anh Trương. Anh đi đấy à ?

Trương xuống xe chạy lại phía Nhan đứng. Chàng sung sướng được biết Nhan không giận mình. Hai người đứng cách nhau một hàng xương rồng. Trương thấy Nhan đẹp quá ; tóc nàng chưa chải, lơ thơ rủ xuống trán và cả một bên mái tóc lệch xuống vai. Mắt nàng sáng và trong như không khí buổi sáng hôm đó. Trương nhìn mắt đoán là đêm qua nàng đã khóc nhiều, khóc nhưng sung sướng, vì hai con mắt đẹp hẳn lên như thế kia là hai con mắt của một người sung sướng.

Chưa dám tin chắc hẳn, chàng đợi Nhan nói trước. Chàng nhìn vào đôi môi của Nhan và nhớ lại đêm qua ở trong quán.

Nhan nhắc lại câu hỏi :

— Anh đi đấy à ?

— Vâng tôi đi đây.

— Độ bao giờ anh lại trở về ?

Trương không đáp lại câu hỏi của Nhan.

Chàng nói đến chuyện hôm qua.

— Anh xin lỗi em. Em không giận anh chứ ?

Nhan cúi mặt, ngẫm nghĩ một lúc lâu.

Nàng nói rất khẽ :

— Em vẫn đợi anh trong ba năm nay. Anh viết thư về cho em nhé !

Nàng mỉm cười :

— À, nhưng không biết viết thế nào để em nhận được mà không...

Trương ngắt lời :

— Em đừng đợi thư của anh. Anh không bao giờ viết đâu.

— Tại sao thế ?

— Anh van em. Em quên anh đi.

Nhan mở to hai mắt, ngơ ngác :

— Làm sao thế anh ?

— Không sao cả, rồi em sẽ hiểu. Em quên anh đi. Xin lỗi em.

Chàng muốn ngắt câu chuyện, nhìn vào trong nhà, hỏi :

— Di đâu ?

— Mẹ em ra sau vườn.

Chàng đưa mắt nhìn người phu xe rồi nắm lấy bàn tay Nhan :

— Thôi chào em. Chỉ ít nữa em sẽ hiểu.

Chàng quay vội đi, nhưng chàng cũng đã thoáng thấy Nhan rơm rớm nước mắt sắp khóc.

Tới Hà-nội đi lẫn vào trong đám đông, Trương thấy mình đỡ trơ trọi, chàng thấy cái chết của mình không quan trọng lắm đối với đời sống chung ồ ạt của mọi người chung quanh.

Gặp ngày chủ nhật, chàng đành rẽ vào nhà một bác sĩ Pháp và quen thân, đưa lọ đờm cho bác sĩ xem. Ông ta điềm tĩnh nói :

— Đề rồi tôi sẽ đưa đi thử. Còn như máu thế này không hẳn phải là máu lao, có lẽ vì đứt mạch máu hoặc ở phổi hoặc ở cổ. Có khi chỉ vì đồ máu mũi dêm nó đọng ở cổ rồi sáng ho ra. Đờm ho lao có những tia máu như sợi lẩn trong đờm chứ không loang như thế này. Ông ho ra chỗ đờm này về buổi sáng ?

— Chính thế.

Trương mừng rỡ quá. Bác sĩ ngồi thảo đơn rồi đưa cho Trương, nói :

— Dầu sao ông cũng nên cẩn thận lắm vì ông đau phổi.

Chàng nhìn vào đơn và thấy tên những thứ thuốc quen dùng, không có gì lạ.

Khi ra đến ngoài, Trương như người trút được một gánh nặng; chàng thấy vui vẻ sung sướng.

Về tới nhà, chàng ngạc nhiên thấy các cửa sổ để ngỏ. Người đầy tớ chạy ra nói:

— Có cô Phương... Con bảo cậu đi vắng, cô ấy cứ vào.

— Cô ấy đến từ bao giờ?

— Cô ấy đến từ sáng và nhất định đợi cậu về.

Cô ấy ăn cơm sáng ở đây và vừa ngủ trưa đây.

Có tiếng Phương trong nhà nói ra:

— Em đợi anh mãi.

Trương hỏi:

— Đợi để đi đâu?

— Đi quần ngựa. Đi gỡ gạc, lần trước thua cay quá.

Trương bước vào phòng và đến chỗ Phương ngồi cúi xuống hôn nhẹ một cái vào má Phương, vui vẻ nói:

— Ừ nhỉ! Mình quên bằng mất. Nhưng sao Phương không đi trước, đợi anh làm gì?

Phương vỗ vào hai túi:

— Hết mẹ nó tiền rồi còn gì nữa.

— Tớ cũng gần hết.

Nói câu ấy, chàng lặng người ngẫm nghĩ:

— Bán được chỗ đất ấy, đủ tiền sống được dăm tháng. Thế rồi sao? Ngộ mình không chết.

Chàng mỉm cười:

— Nếu không chết thì còn gì hơn nữa.

Chàng bảo Phương :

— Đợi anh một lát anh thay quần áo khác. Đương tháo giày, Trương nhác thấy có bóng người ngừng lại sau khung vải xanh ở cửa sổ.

Phương hỏi :

— Cái gì thế anh ?

Trương đi dép lại phía cửa sổ, kiễng chân nhìn ra. Trông sau lưng nhưng chàng cũng nhận được người ấy là Thu. Chàng cuống quýt quay trở vào. Phương hỏi :

— Ai thế ?

Chàng vừa buộc vớ dây giày vừa đáp :

— Thu.

— Thu là ai ? Mà sao anh cuống lên thế kia ?

Đi giày xong, chàng vội chạy ra ngoài phố. Ý chàng định đi vòng phía sau thật nhanh để đón đầu là như tình cờ gặp Thu, không biết là Thu vừa đi qua. Chàng muốn Thu tự ý đến với chàng chứ không phải chính chàng muốn tìm gặp Thu để sau không có thể trách mình được.

Nhưng ra đến cổng, Trương không thấy Thu đâu nữa.

— Chắc Thu đã lên xe.

Chàng đứng ngơ ngẩn nhìn theo hút một chiếc xe chạy ở xa, trên xe có một người mặc chiếc áo màu hoàng yến.

— Một là Thu đi ngang qua nghe tiếng mình nên dừng lại. Hai là Thu định đến thăm mình. Lại quá, Thu tìm đến thăm mình. Vì lẽ gì ?

Chàng tươi hẳn nét mặt :

— Phải rồi. Chắc Thu định đến thăm mình nhưng vì nghe có tiếng Phương nên lại đi. Nếu không, vì có gì đến đây nàng mới thuê xe.

Trương vừa đi vào vừa lăm bằm tức Phương.

— Thu, con nào thế ?

Câu hỏi hỗn xược của Phương làm Trương không nhịn được nữa.

— Câm miệng đi. Chỉ tại cô.

— Ô hay. Tại tôi làm sao ?

Trương cởi áo vút mạnh xuống ghế.

— Lại còn cãi cái gì. Có im ngay không. Thôi không đi đâu nữa cả.

Chàng ngồi thừ một lúc rồi kéo áo mặc, bảo Phương :

— Nào thì đi. Thế nào có đi không thì đứng đây chờ ngồi ý thần xác ra đó à ?

Trương đứng dậy và trở lại vui vẻ. Chàng chỉ còn nghĩ đến một điều là Thu đã đến với chàng ; chàng tin chắc như vậy tuy không tìm ra được vì lẽ gì Thu lại đến nhà chàng. Chàng bá lấy cổ Phương vừa hôn vừa nói :

— Khi tờ sung sướng quá, tờ hay sinh ra gắt gỏng, Phương đừng giận nhé.

III

Xe về gần đến nhà, Thu mới ngồi con tít. Nàng không phải tức vì nghe thấy có tiếng đàn bà trong nhà Trương ; nàng vẫn biết vậy đã lâu. Nàng tức chỉ vì được một lúc có đủ can đảm đến thì lại là lúc không tiện vào nhà Trương.

Nàng đã định đến hơn một tháng nay. Trước kia, sau ngày Trương đột ngột bỏ ấp ra đi. Thu về Hà-nội, yên trí là Trương thế nào cũng đến chơi. Nàng đợi Trương mãi và cứ lần lữa như vậy hơn ba tháng. Sau nàng lấy làm lạ cố đoán nhưng không dám hỏi ai cả. Có một lần Mỹ nói với Hợp :

— Lâu nay sao không thấy anh Trương lại chơi. Chắc bạn học thi.

Nàng hỏi Hợp đợi Hợp trả lời. Vừa lúc đó có khách lạ vào chơi, Hợp chạy ra tiếp khách. Câu chuyện về Trương bỏ dở. Thu mấy lần gọi đến Trương với Hợp, nhưng cái cơ sao Trương không đến thì nàng không biết và cũng không ai biết cả.

Vụ hè đến, theo thường lệ nàng ra Sầm-sơn nghỉ mát. Thu rất có hy vọng được gặp Trương ở ngoài ấy. Nàng yên trí là không thể nào Trương

xa nàng được ; Trương chắc vẫn trông thấy nàng luôn, nhưng Trương cố ý không cho nàng biết đấy thôi. Ở Sầm-sơn, nàng vẫn sống một cuộc đời ngoài mặt rất bình thản, nhưng thực ra trong lòng nàng lúc nào cũng sôi nổi tưởng nhớ đến Trương. Nhiều khi nàng đi thơ thẩn một mình lên hòn Trống Mái hay vào rừng thông ngẫm mong được gặp Trương một cách bất ngờ. Đối với nàng, Trương lạ lẫm và ái tình của chàng cũng lạ lùng như tính nết chàng, lạ lùng làm nàng ghê sợ nhưng có một sức quyến rũ rất mạnh. Thu ở Sầm-sơn có rất nhiều bạn trai — hay nói cho đúng, những bạn trai của Mỹ — nhưng so sánh với Trương, Thu thấy họ đều tầm thường. Những câu nói chuyện, những lời tán tỉnh, ái tình của họ, và cả đến vẻ mặt họ Thu cũng thấy nhạt nhẽo.

Thế rồi một hôm, vào độ cuối hè sắp đến lúc cả nhà trở về Hà-nội, nàng và Hợp với mấy người nữa đứng ở bãi cát gần rừng thông nghịch thả cỗ kim cho chạy thi. Một người quen mới ở Hà-nội ra nhắc đến Trương.

— Trương độ này hồng, đâm ra chơi dữ.

— Cũng chả mấy lúc nữa thì bương.

Thu sắp chạy đuổi theo một bông cỏ bông ngừng hẳn lại. Gió đưa văng vào tai nàng từng mẩu chuyện.

— Chắc anh ta có chuyện gì buồn bực lắm

nên chán đời, đâm ra liều. Trước có thể bao giờ đâu. Liều đại dột quá.

Thu nhận ra tiếng ông Trám nói giọng Huế :

— Liều một cách phi lý.

Rồi đến tiếng Hợp nói đều đều :

— Trương nếu có chết thì chỉ tại đốc tờ.

Anh ấy cũng chỉ ho xoàng thôi, đi hết đốc tờ nọ đến đốc tờ kia, rồi đâm hoảng bỏ học. Anh ấy giờ như người liều muốn chơi cho chóng chết. Tôi khuyên mãi không được mà anh ấy cũng lách cả tôi nữa.

Thu đã mon men lại gần chỗ mấy người nói chuyện. Nàng lưỡng lự không biết có nên hỏi không; nhưng điều ấy nàng muốn biết, nàng cần biết quá nên nàng không thể dừng được.

Nàng hỏi Hợp :

— Anh ấy bỏ học từ bao giờ ?

Thấy vẻ ngờ ngác của Hợp, nàng biết mình đã hỏi, hỏi một câu không có mạch lạc gì; nàng nói chữa :

— Nghĩa là anh ấy ốm từ bao giờ ?

Hợp đáp :

— Đã lâu. Hình như vào quãng mùa đông năm ngoái.

Một cơn gió mạnh nổi lên. Thu chỉ mấy bông cỏ kim cương lăn trên cát bãi Hợp :

— Ngựa của anh Hợp chắc về nhất.

Nàng chạy ra để được tự do nghĩ ngợi, lấy cớ là gỡ bông cỏ kim của nàng vương vào một mô cát, Mỹ nói :

— Gió mạnh quá. Có lẽ trời sắp bão, về thôi.

Thu đi chậm lại. Nàng quặt hai tay ra sau gáy giữ chặt nón, ngửa mặt đón lấy gió, mắt lim dim và trong lòng hồi hộp. Nàng đã hiểu được vì cớ gì Trương bỏ đi. Nàng sung sướng lắm lắm :

— Phải rồi, Trương đi vì không muốn mình khổ. Trương liều vì mình.

Nàng sung sướng vì cái cảm tưởng thấy mình rất cao quý đối với Trương. Trương yêu nàng và tôn trọng nàng một cách siêu việt chứ không như những bạn của Mỹ chỉ coi nàng như một người con gái thường, tàn nhẫn để thỏa một sở thích riêng hay vì lòng mong mỏi lấy một người vợ có nhan sắc và giàu. Thu ngầm trách Trương sao không bảo cho nàng biết. Nàng thốt nghĩ đến việc cứu Trương và bồi hồi thấy trước hết cái oanh liệt của công việc nàng.

— Bây giờ cũng chưa chậm. Mình phải đến với Trương. Đợi anh ấy thì không biết đến bao giờ vì anh ấy yêu nhưng anh ấy kiêu ngạo lắm kia.

Thu bàng hoàng với cái ý tưởng tìm đến Trương vì ý ấy hợp với sự mong mỏi không tự thú bấy lâu của nàng. Thu giấu Trương là kiêu ngạo, nhưng chính Thu trước kia sợ dĩ không đến với

Trương cũng chỉ vì nàng kiêu ngạo, cho mình làm việc ấy tự hạ đối với Trương. Giờ thì nàng đã có một cơ để khỏi tổn hại đến lòng tự cao là đến để mong vớt Trương ra khỏi vòng trụy lạc.

Về Hà-nội, dò hỏi mãi Thu đã biết được chỗ ở của Trương, nhưng hơn một tháng sau nàng mới thấy đủ can đảm tìm đến nhà Trương. Nàng dừng lại trước cửa, lưỡng lự ; quả tim đập mạnh quá khiến nàng hoa mắt phải chống tay vào gốc cây trên hè. Nàng đương nghĩ không biết có nên vào không thì thoáng nghe trong nhà Trương có tiếng đàn bà. Nàng không lưỡng lự nữa : sẵn có cái xe nàng lên ngồi rồi bảo kéo đi thật mau.

Hụt vào một lần, Thu vẫn định tâm là sẽ trở lại ; trước khi lại, nàng viết cho Trương một bức thư.

« Anh Trương,

« Em muốn đến thăm anh ngày thứ hai sau, 16 Octobre. Vì lẽ gì rồi anh sẽ hiểu. Anh nhớ cho đúng 10 giờ sáng hôm đó anh nên có ở nhà một mình ».

Thu cầm bút mãi không biết ký tên là gì để khỏi lộ nếu có ai xem trộm thư, mà Trương xem lại biết được là nàng. Thu toan ký : « Người chỉ nhận được của anh một bức thư », bỗng mỉm cười chớp mắt một lúc ngẫm nghĩ rồi đặt bút quả quyết viết : « Người để quên chiếc áo cánh ở đầu giường ».

— Thế này thì hẳn chỉ mình Trương biết và biết chắc chắn là ai. Chắc Trương hoảng sợ không hiểu tại sao mình biết được.

Nghĩ vậy, nàng thấy yêu Trương hơn lên một chút; nàng mỉm cười, tinh nghịch nhắm một bên mắt và lăm bằm như nói với Trương:

— Chắc anh phải phục em là tài.

Ngày thứ hai, Thu dậy thật sớm. Nàng muốn sớm sửa đi ngay, sợ ở lại nhà đến gần giờ thì có việc gì bất thần ngăn trở chẳng. Nàng mở cửa sổ nhìn trời:

— Hôm qua chắc trời nắng. Mình có thể mặc áo màu sáng được.

Nàng ngâm nghĩ không biết Trương thích màu áo gì. Sau cùng nàng chọn chiếc áo nhã nhất của nàng, một chiếc áo lụa trơn, cúc thủy tinh trắng.

— Thế này, đề khỏi lẫn với những cô gái giang hồ vẫn đến nhà Trương.

Nàng thấy hơi chán nản.

— Kệ xác anh ấy. Anh ấy xứng chán. Cần gì đến mình. Hơi đâu.

Vừa nghĩ vậy, nàng vừa thoa phấn lên má; nàng vui sướng thấy hai con mắt nàng trong gương có phần sáng và trong hơn mọi ngày. Nàng nhớ đến hôm ngồi trên xe điện, lần đầu nhận thấy hai con mắt Trương có một vẻ đẹp

là lạ và náo nùng như có ẩn một nỗi đau thương không cội rễ. Nàng nghĩ thầm :

— Chắc anh ấy cũng thấy mắt mình đẹp.

Ra đến ngoài, bà Bát hỏi :

— Cô đi đâu sớm thế ?

— Cháu đi mua cái khăn quàng.

Bà Bát nói đùa :

— Phải, cô đi mua bán sắm sửa cái gì thì phải đi thật sớm, nếu không thì không kịp về ăn cơm.

— Di cứ nói thế, chứ cháu có thích diện lắm đâu. Đấy đi xem, cháu ăn mặc thế này này.

Bà Bát nhìn Thu mỉm cười :

— Ấy, cô ăn mặc thế mà lại đẹp. Mà độ này tôi trông cô có phần đẹp hơn.

Thu sung sướng vui như hoa nở :

— Thế à di ? Con có về muộn, di đừng đợi cơm nhé. Có lẽ con chơi đặng chị Thuận hay đặng chị An. Có lẽ thôi...

Thu đi bộ ra hàng Khay để mua khăn quàng. Đương đứng vor vắn ngắm vào cửa hiệu, nàng thấy họa sĩ Văn đi qua.

— À may quá. Anh vào đây với tôi.

Thấy nàng mừng cuống quít và ân cần vỗn vã mình, Văn hơi sửng sốt. Chàng mở tròng hai mắt hỏi dồn :

— Cái gì thế ? Cái gì thế ?

— Anh vào đây chọn cho tôi cái khăn quàng nào thật đẹp. Loại mỹ thuật các anh chỉ ích lợi cho loài người những lúc này thôi.

Nàng có ý mua cái khăn mắt thật nhiều thì giờ, để khỏi nóng ruột đợi đến giờ lại nhà Trương. Văn tuy có việc cần nhưng chàng cũng vui vẻ chiều Thu. Chàng sung sướng đoán là Thu mến mình nên chàng chùng chình không chịu mua cho xong ngay chiếc khăn. Chàng nghiệm thấy Thu vui tươi hơn mọi lần gặp ở Sầm-sơn và nhất là hai con mắt nàng hôm nay trông có duyên lạ lùng.

Thu trả tiền, quàng ngay chiếc khăn lên cổ mỉm cười chào Văn, rồi đi lướt qua một vài hiệu khác mua các thứ lặt vặt. Nhìn đồng hồ thấy mười giờ kém năm, nàng vội gọi xe thuê đến phố Trương ở. Lên ngồi trên xe Thu mới thấy bắt đầu nóng ruột. Nàng tự nhủ :

— Mình sợ hãi điều gì ? Ai biết được. Còn đối với anh ấy ? Nếu mình đến nhà một người đàn ông khác có lẽ cũng đáng sợ thật, nhưng đối với Trương...

Thu tin là Trương yêu nàng lắm, yêu một cách tôn kính, nên nàng chắc Trương không dám xúc phạm đến mình.

Trong lúc đó, Trương đứng sau một cánh cửa sổ mở hé nhìn ra đầu phố. Chàng mong Thu đến sớm, nên chàng đứng đợi như vậy hơn một khắc

đồng hồ ; chàng đứng yên mặc dầu đã chồn chân vì chàng không muốn bỏ lỡ cái phúc sung sướng được trông thấy một bóng thân yêu hiện ra ở ngoài đường. Trong mấy hôm chờ đợi, chàng không thể ngồi yên ở nhà, rủ anh em đi chơi suốt ngày đêm. Chàng không biết sẽ khổ sở đến mức nào nếu phải đợi Thu dăm ba hôm nữa.

Lỡ Thu không đến...

Vừa nghĩ thế xong thì chợt thấy bóng Thu hiện ra ở một gốc cây bàng. Nàng mở vi tay trả tiền xe rồi đi về phía nhà Trương. Tới nơi Trương thấy nàng đi thẳng hình như không định rẽ vào, bỗng nàng ngừng lại nhìn ngang nhìn ngửa một lúc.

Trương lấy tay đẩy cánh cửa cho mở rộng để Thu biết là mình có đứng đợi, rồi chàng chạy ra phía cửa buồng khách, Thu đã vào tới nơi, đến lúc gặp nhau hai người thấy thân nhiên như không ; Thu chào trước và Trương nghiêm trang hơi cúi đầu chào lại hình như trong một cuộc đến thăm rất thường của hai người quen.

Thu đi ngang qua mặt Trương tiến thẳng vào chỗ đặt bộ « sa lông ». Nàng đứng nhìn một bức tranh vẽ mấy người Thổ đứng cạnh một con ngựa trắng, lầm bầm :

— Tranh này của anh Văn vẽ.

Có tiếng dây xích động ở ngoài cổng, Thu

đoán ngay là Trương khóa cửa vườn; nàng bất giác lo sợ tuy nàng đã biết cần phải đóng cửa phòng khi có khách đến. Thấy trên bàn đã sẵn ấm chén, Thu biết là trong nhà không có đầy tớ. Lại có cả một hộp bánh ngọt mua ở hiệu Charles. Nàng giật mình nghĩ:

— Xuýt nữa thì hai người chạm trán nhau ở hàng Khay. Cũng may.

— Mời cô ngồi.

— Anh để mặc em.

Thu ngồi xuống ghế, mở ví lấy chiếc khăn tay khi Trương rót nước mời nàng uống. Hai người uống rất thông thả, từng hớp nhỏ một và hình như đương chú ý ngẫm nghĩ đến hương vị của nước chè.

Thu hỏi:

— Anh ở đây từ bao giờ?

— Từ độ ấy.

— Thế à?

Trong trí hai người cùng thoáng hiện ra cái cảnh về ấp ăn mừng thọ. Trương thầm trách mình sao ngồi cạnh Thu lại ngượng ngịu, nhút nhát một cách vô lý như thế. Chàng muốn bắt đầu nói với Thu những câu thân yêu nhưng vẫn không dám, vì thấy vội vàng quá, chưa phải lúc bắt đầu. Chàng lại nhấc chén nước lên, uống từng hớp nhỏ; bàn tay chàng cầm chén hơi run. Thu hỏi:

— Em đến chậm đề anh phải đợi có phải không ?

Trương nói :

— Anh nhận được thư của em hôm kia.

Trương ngẫm nghĩ không biết có nên nói rõ cả sự thực về cái chết sắp đến nơi của mình hay cứ đề Thu tưởng là mình chỉ đau xoàng ? Chàng nhìn Thu và sao lúc đó chàng thấy Thu đẹp thế, đẹp hơn hết từ xưa đến nay ; chàng lại chắc Thu yêu chàng cũng như chàng yêu Thu ; nói ra chỉ thêm làm đau khổ. Hai người lặng lẽ nhìn nhau một lúc lâu. Trương nói :

— Lúc này anh không muốn nghĩ gì khác cả. Nhờ em, anh như người sống lại... được một lúc như lúc này rồi mai anh có chết cũng cam tâm.

Lần đầu tiên Trương xưng hô « anh em » với Thu, nhưng chàng cũng không để ý đến.

— Em đến làm gì nữa. Khổ anh quá.

Câu nói ruồng rẫy của Trương khiến Thu sung sướng và càng gọi nàng thấy việc mình đến là cần thiết cho Trương.

— Từ trước đến nay em có biết gì đâu !

Trương ngạc nhiên hỏi :

— Em biết gì cơ ?

Thu ngỏ luôn cái cơ xui nàng đến đề nàng khỏi ngượng với Trương và để Trương khỏi tưởng lầm mình.

đoán ngay là Trương khóa cửa vườn; nàng bất giác lo sợ tuy nàng đã biết cần phải đóng cửa phòng khi có khách đến. Thấy trên bàn đã đề sẵn ấm chén, Thu biết là trong nhà không có đầy tớ. Lại có cả một hộp bánh ngọt mua ở hiệu Charles. Nàng giật mình nghĩ:

— Xuyết nữa thì hai người chạm trán nhau ở hàng Khay. Cũng may.

— Mời cô ngồi.

— Anh để mặc em.

Thu ngồi xuống ghế, mở ví lấy chiếc khăn tay khi Trương rót nước mời nàng uống. Hai người uống rất thông thả, từng hớp nhỏ một và hình như đương chú ý ngấm ngấm đến hương vị của nước chè.

Thu hỏi:

— Anh ở đây từ bao giờ?

— Từ độ ấy.

— Thế à?

Trong trí hai người cùng thoáng hiện ra cái cảnh về ấp ăn mừng thọ. Trương thầm trách mình sao ngồi cạnh Thu lại ngượng ngịu, nhút nhát một cách vô lý như thế. Chàng muốn bắt đầu nói với Thu những câu thân yêu nhưng vẫn không dám, vì thấy vội vàng quá, chưa phải lúc bắt đầu. Chàng lại nhắc chén nước lên, uống từng hớp nhỏ; bàn tay chàng cầm chén hơi run. Thu hỏi:

— Em đến chậm đề anh phải đợi có phải không ?

Trương nói :

— Anh nhận được thư của em hôm kia.

Trương ngẫm nghĩ không biết có nên nói rõ cả sự thực về cái chết sắp đến nơi của mình hay cứ để Thu tưởng là mình chỉ đau xoàng ? Chàng nhìn Thu và sao lúc đó chàng thấy Thu đẹp thế, đẹp hơn hết từ xưa đến nay ; chàng lại chắc Thu yêu chàng cũng như chàng yêu Thu ; nói ra chỉ thêm làm đau khổ. Hai người lặng lẽ nhìn nhau một lúc lâu. Trương nói :

— Lúc này anh không muốn nghĩ gì khác cả. Nhờ em, anh như người sống lại... được một lúc như lúc này rồi mai anh có chết cũng cam tâm.

Lần đầu tiên Trương xưng hô « anh em » với Thu, nhưng chàng cũng không để ý đến.

— Em đến làm gì nữa. Khổ anh quá.

Câu nói ruồng rẫy của Trương khiến Thu sung sướng và càng gọi nàng thấy việc mình đến là cần thiết cho Trương.

— Từ trước đến nay em có biết gì đâu !

Trương ngạc nhiên hỏi :

— Em biết gì cơ ?

Thu ngỏ luôn cái cớ xui nàng đến để nàng khỏi ngượng với Trương và để Trương khỏi tưởng lầm mình.

— Vì thế đến giờ em mới hiểu sao trước kia anh đột nhiên bỏ đi. Anh cũng chẳng nên thất vọng. Chịu khó chữa thì khỏi. Tại anh lại cứ liều, hình như không muốn khỏi.

Nghĩ đến cái tên ký của Thu trong bức thư chàng mỉm cười hỏi nhỏ Thu :

— Này, làm thế nào Thu biết được ?

Thu đáp :

— Anh Hợp biết.

Trương thấy người như tê dại hẫng đi.

— Anh Hợp biết ? Anh Hợp nói ?

— Nói cho đúng, em có dám hỏi đâu. Anh ấy nói chuyện với mấy người khác, em nghe lỏm được.

Trương nhẹ hẫng người :

— Không, em làm anh hết cả hồn vía... Anh định nói chuyện đến... đến cái áo cánh... hôm ấy cơ mà...

— Đố anh đoán được.

— Xin chịu.

Hai người trở nên thân mật như đôi tình nhân và từ đó không đá động đến chuyện ốm đau nữa, cùng nhắc lại những việc xảy ra hồi mới quen nhau, Trương nói :

— Thu đề ý đến anh từ lúc nào ?

— Ngay hôm trên xe điện.

— Thế mà anh tức mãi đến giờ vì lúc xuống xe em không thèm nhìn anh.

— Nhưng giả hôm đó em nhìn anh thì có lẽ không có hôm nay.

Trương mỉm cười :

— Anh tức lắm nên anh muốn báo thù, quyết tâm làm khổ em, quấy rầy đến em chơi.

— Nhưng anh chỉ làm cho anh khổ thôi, có phải thế không ?

Trương nói giọng nửa đùa nửa thật :

— Em Thu này, đã có lúc anh có cái ý kiến rất hay là giết em đi.

Thu mỉm cười một cách kiêu hãnh. Trương thốt nhớ lại cái mỉm cười của Thu hôm ở ấp, chàng nói với Thu về Hà-nội trước. Nàng đưa cao hai đôi lông mày như người khêu khích :

— Anh tưởng em sợ à ?

Trương hỏi :

— Nhưng tại sao em lại cứ yêu anh ?

— Thế giờ em cũng hỏi lại anh câu ấy thì anh bảo sao ?

— Anh không biết. Tự nhiên như thế, không dừng được. Ngay từ lúc anh nói câu...

Chàng ngừng lại, hỏi Thu :

— Em có nhớ câu nói trên xe điện không ?

Thu mỉm cười nói :

— Nắng mới trông ngon lạ.

— Anh chắc không phải vì câu nói ấy mà em đề ý đến anh. Chắc vì số kiếp...

Chàng mời Thu :

— Em ăn bánh ?

— Phải đấy. Để em sửa soạn cho.

Nàng đứng lên lấy hộp bánh, cởi dây và đặt ra đĩa tự nhiên và lạnh lẽo như khi dọn bánh thiết khách ở nhà.

Trong lúc Thu ăn bánh. Trương ngồi nhìn chăm chú vào đôi môi của Thu, Thu ăn dở một chiếc vừa đặt xuống, Trương cầm ngay lấy chiếc bánh dở ăn nốt :

— Cả đời anh chưa bao giờ ăn chiếc bánh nào ngon hơn.

Thu thẹn nóng bừng cả mặt. Nàng hơi lo sợ, bất giác đưa khăn tay lên lau miệng. Trương hiểu ý :

— Em không sợ, anh không dám xúc phạm đến em, anh chỉ xin em cho phép anh cầm lấy bàn tay em trong một lúc, một lúc thôi.

Thu vẫn để yên chiếc khăn tay che miệng ; nàng như người bị thôi miên thong thả gỡ bàn tay phải ra cho Trương nắm lấy, Trương nắm rất nhẹ lấy bàn tay Thu, bàn tay mà trước kia chàng chỉ được nhìn trộm trên nền chần trắng. Tự nhiên Thu có một cử chỉ thân mật như vợ với chồng, kéo hai bàn tay của Trương đặt lên trên

đùi mình. Trương nhận thấy hơi ấm của người Thu thấm dần dần vào hai bàn tay và đoán thấy cái êm ái của làn lụa trơn trên da thịt. Chàng nghĩ sẽ được thấy rõ hơn nếu động bàn tay nhưng chàng sợ hãi nín thở và cố giữ bàn tay thật yên lặng. Hai người không nói câu nào, cũng không nhìn nhau, cứ lặng lẽ ngồi như thế lâu lắm. Từ ngoài phố và tiếng còi một chiếc xe ô tô đi vụt qua và tiếng rao của một đứa trẻ bán sấu.

Thu khẽ nói :

— Thôi, em đi về thôi.

Trương bỏ bàn tay Thu ra :

— Phải đấy, em nên về.

Chàng thở dài một cái khẽ, hỏi tiếp :

— Bao giờ em trở lại ?

— Không chắc. Nói trước làm gì. Sao anh không lại chơi đặng nhà ; anh lại thì tiện hơn.

Trương ra cổng nhìn hai đầu phố rồi trở vào bảo Thu :

— Phố vắng, em ra được rồi.

Thu cúi chào Trương, nét mặt bỗng trở nên nghiêm trang. Khi Thu đi ngang qua, chàng đã toan cầm lấy tay một lần nữa rồi hôn Thu, nhưng chàng cố giữ lại được. Chàng nói :

— Em cho anh xin chiếc khăn tay của em.

Thu không đưa chuyền tay chiếc khăn cho

Trương, nàng đặt vội chiếc khăn trên mặt ghế rồi đi ra.

Trương lại phía cửa sổ đứng nhìn theo Thu qua bức màn ren rồi ngồi xuống ghế ôm đầu nghĩ ngợi. Thu đi rồi, chàng không thấy sung sướng gì cả; điều mà trước kia chàng không dám ước tới nay đã thành sự thực, sao chàng vẫn không thấy lòng mình thỏa mãn.

— Chỉ có thế thôi à : Sao mình lại khổ nạn không nói rõ hết cả cho Thu biết là thôi hẳn có hơn không. Mình hãy còn tiếc và mong ở Thu. Mong mỗi thứ gì mới được chứ ?

Giả lúc này khi định nói, chàng không thấy Thu đẹp hay chàng nhìn mặt Thu không thấy yêu lắm thì có lẽ chàng đã nói rồi.

— Ô ! nếu nói được ra, hay nếu Thu không yêu mình thì mình nhẹ nhàng làm sao.

Nghĩ đến chiếc khăn của Thu, Trương với tay cầm lấy vò nát trong hai bàn tay rồi đưa lên miệng. Chàng vừa cắn mạnh vào chiếc khăn vừa thầm nói với Thu, rưng rưng muốn khóc :

— Em Thu yêu anh làm gì. Khổ anh lắm.

Thu vừa về đến nhà vừa lúc sắp dọn cơm lên. Thấy mẹ mình và bà Bát ngồi ở buồng ăn, nàng đứng lại hỏi :

— Anh Mỹ em đi học đã về chưa ?

— Về rồi. Cô đã mua khăn quàng chưa ?

— Mua rồi.

Nàng không có ý lánh các câu hỏi của bà Bát, nhưng nàng cũng không háu tấu nói nhiều như mọi lần sợ có câu nào vô ý chằng. Đi đi lại lại dọn dẹp trong nhà, Thu lại cảm thấy cái yên ổn của cuộc đời sống hằng ngày rất bình thường. Nhưng nàng bàng hoàng nhận thấy đời sống của nàng có vị hơn trước, đậm đà hơn, một vị hương âm thầm không rõ rệt, ấm áp như hương thơm đọng trong một quả cam mới hái ngoài nắng vào chưa bóc vỏ.

IV

Mùa đông năm ấy, Trương thấy rét hơn mọi năm ; có lẽ tại người chàng một ngày một yếu hơn. Uống đi uống lại mãi vẫn chừng ấy thứ thuốc chàng cũng đâm chán, có nhiều lọ trên bàn mua về chàng cũng không buồn mở ra nữa.

Thầy thuốc bảo uống, bảo tiêm, chàng cũng theo như vậy cho đủ lệ, vì chàng có cần uống và tiêm cho khỏi đau. Chàng cho chỉ có nghỉ chơi bời là hơn cả, nhưng nghĩ đến bao nhiêu người khác nhà giàu đã chết về ho lao sau mấy năm nghỉ ngơi, tỉnh dưỡng hết sức, chàng biết nghỉ chỉ để kéo dài cái hạn bệnh ra được nhiều mà thôi. Như thế để làm gì ? Trương đã đến thời kỳ mong cho cái chết chóng đến. Chàng đã chán sự chơi bời đi quanh quẩn lại cũng chỉ có chừng ấy thứ. Chàng không thấy mình ham mê một thứ gì cả, nhưng thôi không chơi bời nữa thì chàng không bao giờ nghĩ tới, cũng như chàng không bao giờ nghĩ tới sẽ hết tiền tuy vẫn biết là một ngày kia số tiền bán đất cũng hết.

Tuy hơi lạ lùng nhưng đã có lúc Trương mong cho số tiền ấy chóng hết, tiền hết thì có lẽ chàng

sẽ không chơi bời nữa. Chàng không bao giờ thấy được vui sướng trong sự chơi bời, trái hẳn với ý chàng tưởng lúc mới ốm và chàng không hiểu vì lẽ gì nhiều người lại mê đắm được. Chán rồi, nhưng tự nhiên thôi thì chàng không thể thôi được. Nếu ở đời không có những thú vui kia hay nếu chàng hết tiền có lẽ chàng không tức gì cả, nhưng có tiền lại có những thứ giải khuây ấy thì không sức nào ngăn cản chàng được cả. Chàng biết không thể nào có đủ gan kiềm chế mình vì không bao giờ chàng thấy cần phải kiềm chế cho thêm khổ vô ích.

Có lần đêm, trời đương mưa gió, chàng trở dậy đi họ ra Khâm-thiên tìm các bạn chơi; chàng muốn đi bộ hơn là đi xe mặc dầu trời lấm tẩm mưa vì chàng thấy có một cái thú đầy dọa tẩm thân mình. Không phải Trương thích gì một tối vui đùa, nhưng nếu cứ ở nhà chống lại cái ý muốn đi thì chàng thấy mình khổ ghê gớm. Chàng đi cho khỏi bị cái khổ đó; chỉ thế thôi. Tìm khắp nơi không có bạn quen, chàng ra tiệm khiêu vũ nhảy vài điệu, vì nhảy nhiều chàng thấy mệt. Thường thường chàng chỉ ngồi với một vũ nữ nào mà chàng ưa thích nói chuyện, uống rượu rồi khi tan đưa họ về tận nhà hay rủ họ đi ăn đêm.

Một hôm đương ngồi ngắm các vũ nữ nhảy lượn, chàng giật mình tưởng Thu ôm người đàn

ông trước mặt. Sao lại có người giống Thu đến thế, cũng cái miệng ấy, cái mũi hơi cong và xinh xinh như của Thu. Nhưng tiếc thay đến khi nhìn trước mặt, người ấy lại không còn giống Thu nữa. Chàng không nhảy với vũ nữ lần nào ; nhưng suốt tối cứ ngồi đấy nhìn và bàng hoàng nghĩ đến Thu. Ở ngoài trời mưa và lẫn với tiếng kèn, thỉnh thoảng cơn gió lại rít lên một tiếng dài. Cũng giờ này, Thu yêu quý của chàng trong bộ quần áo lụa trắng trong, chắc đương bình tĩnh ngủ. Chàng nghĩ đến phép thôi miên và một lúc lâu cố hết sức chú ý đến Thu, tưởng tượng nhìn vào gáy Thu, rồi chàng mỉm cười tự nhủ :

— Thế này chắc Thu đương cựa mình trên giường và nằm mơ thấy mình trong một giấc mơ.

Nhưng hôm thức khuya như vậy, khi về đến nhà, Trương thấy rời rã cả chân tay ; chàng vật mình xuống giường không buồn kéo gọng màn vì chàng thấy công việc ấy nặng nhọc quá. Chàng nhắm mắt lại, người thêm thiếp, trong ngực trống rỗng như hai lá phổi đã tan mất rồi. Chàng yên trí ngủ là không bao giờ dậy nữa.

Nhưng rồi đêm sau chàng lại đi và lại thức khuya như vậy. Một buổi chiều chàng lên cơn sốt. Chàng không cho mời thầy thuốc và luôn ba bốn ngày nằm lì ở trên giường mong cái chết đến. Không có triệu chứng gì rõ rệt cả, nhưng

Trương tin chắc chắn là lần này chàng không thể qua khỏi được. Trương thấy trong người mình có vẻ khác thường, lạ lẫm không có tiếng gì để diễn ra cho người khác hiểu ; có lẽ chỉ những người nào sắp đến lúc chết mới được thấy như thế. Trương nghĩ đến việc lại thăm Thu :

— Đến lần này là lần cuối cùng đây.

Chàng vùng trở dậy. Thấy choáng váng, chàng ngồi yên một lúc và hai tay nặng nề chống xuống thành giường. Chàng nghĩ ngợi một lúc xem có nên đi không, rồi ra bàn gương rửa mặt, chải đầu. Mặc bộ quần áo mới, xức hết nước hoa, chàng thấy trong người đỡ rờn rã và biết có đủ sức để đi lại nhà Thu.

Trương nhìn đồng hồ rồi thuê xe ra nhà hát tây. Chàng đi bộ lên phía trường cao-đẳng, cố ý đợi Mỹ ra và làm như tình cờ gặp Mỹ. Mỹ bắt tay chàng hơi sững sốt :

— Sao trông anh hôm nay gầy thế ?

— Ấy tôi vừa ốm một trận xong. Có lẽ bệnh cúm giờ thì đã khỏi hẳn rồi. Ăn đã thấy đói tẻ.

Mỹ nói :

— Thế thì may quá. Anh lại ăn cơm đảng tôi, hôm nay có anh Điệp, anh Linh và cả anh Hợp nữa cùng ăn cơm. Ăn xong hòa đàn chơi. Anh Điệp kéo *violon*, còn anh Linh thổi *clarinette*.

Trương nhận lời và bảo Mỹ đứng đợi để vào

trường mượn bài của anh em về chép. Theo ý muốn của Thu, chàng đã nộp tiền học và thỉnh thoảng cũng lại trường nghe giảng. Cái cơ chính là để gặp Mỹ, vì có gặp Mỹ thì mới gặp được Thu một cách tự nhiên và có lý.

Trương nhận thấy Thu khi nhìn mình cũng sửng sốt như Mỹ lúc nãy. Chàng hiểu ý nên vội nói với Mỹ :

— Mới ốm dậy đi mỗi chân ghè.

Chàng cốt ý cho Thu hỏi về mình được tự nhiên. Thu hỏi :

— Anh ốm đấy à ?

— Bị bệnh cúm xoàng. Giờ thì khỏi hẳn rồi. Tôi bắt đầu ăn trả bữa.

Chàng thấy Thu cau đôi lông mày nhìn chàng như có ý trách.

Ăn cơm xong, hòa dân được một lúc. Linh nài Thu hát mấy bài để chàng hòa theo. Thu từ chối và nhìn Trương. Trương nói :

— Có Thu cũng biết hát cơ à ? Tôi cứ tưởng...

Thu mỉm cười :

— Vậy thì em hát để cho anh Trương anh ấy khỏi khinh là em không biết hát. Để em hát bài... gì được ?

Linh nói :

— Bất cứ bài gì cô thuộc.

— Thế để em hát bài « Người ta chỉ yêu một lần thôi ». Thế có được không ?

Hợp nói đùa :

— Được lắm chứ. Hai lần mới không được.

— Nếu anh cứ thế thì em không hát nữa, em ngưng lắm.

— Việc gì, bài hát là bài hát và lời nói trong bài hát lại là chuyện khác. Yêu một lần chứ yêu đến mười lần ở trong bài hát cũng tha hồ. Bây giờ cô mạnh bạo hát lên cho nghe.

Linh thấy nàng hát sai cả nhịp nhưng cũng cố theo. Trương không biết gì về âm nhạc cả ; chàng chỉ thấy tiếng Thu trong và ấm áp. Chàng để ý đến lời diễn nhiều hơn là điệu hát. Mắt Thu chàng thấy sáng long lanh mỗi lần nhìn chàng. Chàng biết là Thu đang nghĩ :

— Em hát để cho một mình anh nghe.

Trương ngả lưng xuống chiếc ghế bành, trong người mỗi mệt nhưng sung sướng. Chàng lim dim mắt lại và trong vùng ánh nhỏ lọt vào mắt chỉ còn in có hình khuôn mặt Thu với hai con mắt yêu quý đang nhìn chàng. Chàng thở rất nhẹ, bỏ thõng hai bàn tay xuống, mỉm cười ngẫm nghĩ :

— Giá ngay bây giờ mình cứ thế này mà chết thì ít ra cũng được chết sung sướng.

Đợi Thu hát xong một lúc, Trương đứng dậy

xin phép về. Chàng lấy cơ mới ồm khối không ngồi lâu được, nhưng cốt ý của chàng là muốn lần cuối cùng giữ trong trí một hình ảnh đẹp nhất của Thu. Mỹ nói :

— Để nghe các anh ấy chơi bài *Nocturne* đã. Ta ra đứng ở cửa sổ nghe mới hay.

Thu đã đứng trước ở phía cửa nên Trương nhận lời ngay. Chàng đến đứng cạnh Thu. Thu giật mình quay nhìn rồi nói :

— À, anh...

Ngoài vườn, đêm yên lặng. Không có gió, nhưng hơi lạnh đưa qua cửa vào phòng ấm như từng làn gió nhẹ. Trên những chòm lá cây đen các ngôi sao trong quá nên trông tưởng như rời hẳn nền trời sa xuống đứng lơ lửng ở giữa lưng chừng cao. Trương nói thật khẽ cho khỏi lấp tiếng đàn và nhờ thế chàng có thể ghé gần vào Thu được tự nhiên :

— Các ngôi sao hôm nay hình như rớt xuống gần hơn. Tưởng tượng giả cầm cái vợt mà vợt thì được một mớ ngọc thủy xoàn đủ làm một cái vòng đeo cổ.

Thu nói :

— Anh Trương thi sĩ nhỉ. Cái vòng ấy anh cho tôi nhé.

Tiếng đàn vừa dứt. Thu quay lại hỏi Linh :

— Anh còn nhớ bài hát ru Huế của cô Long ở Sầm-sơn không ?

— Còn nhớ.

— Thế để tôi hát anh hòa theo.

Nàng nói với Trương :

— Tôi lại hát được cả giọng Huế nữa cơ.

Rồi nàng cất tiếng hát câu ca dao Huế theo giọng ru em kéo dài và buồn như tiếng than :

Trăm năm dầu lồi hện hỏ

Cây đa bến cũ còn đò khác đưa.

Cây đa bến cũ còn lư.

Con đò sớm thác, thuở xưa đi rồi.

Trương hỏi :

— Còn lư là còn gì ?

— Còn lư là còn lại, còn đây. Tiếng đường trong.

— Thế con đò sớm thác ?

— Con đò sớm thác là người lái đò sớm chết.

— Thế à, sớm chết.

Thu nói :

— Thương quá nhỉ. Chắc là chuyện có thật của một người nào yêu một cô lái đò nào, sau trở lại bến đò cũ thì cô ta đã chết rồi.

Trương quay vào trong nói với mọi người :

— May quá, vừa ốm dậy lại được nghe đàn ngọt hát hay. Giờ thì tôi về ; chẳng biết đến bao giờ mới được nghe lại nữa. Có lẽ không bao giờ.

Chào mọi người xong, chàng đưa mắt nhìn Thu lần cuối cùng. Chàng thoáng nhận thấy một tia nghi ngờ trong vẻ nhìn của Thu : quả tim chàng đập mạnh quá, chàng nhớ đến câu nói của Chuyền :

« Tôi sợ cho quả tim của anh... »

Vừa nghĩ thế xong, chàng thấy người mình xiêu về một bên và cái cánh cửa hình như ngã về phía chàng. Cái quả nằm sù xoay hẳn đi một vòng, chàng không sao nắm lấy được, vì chàng có hai ba bàn tay phải không biết nắm bằng bàn tay nào. Chàng không biết gì nữa.

Mỹ chạy lại đỡ ngay được Trương trước khi Trương ngã gục xuống nền gạch. Chàng đặt Trương vào chiếc ghế bành. Mọi người xúm quanh lại. Thu gọi to :

— Anh Trương, anh Trương. Các anh gọi, lay cho anh ấy tỉnh. Để em đi lấy lọ dầu.

Một lúc sau, Trương đã tỉnh, như nghe thấy tiếng Thu nói « dầu đầy rồi », chàng không muốn mở mắt vội. Một bàn tay mềm đặt lên trán rồi nắn hai bên thái dương. Chàng mở mắt nhìn và hơi thất vọng vì người xoa dầu là Hợp, còn Thu, nàng đứng lần sau Linh và Diệp, mở to hai mắt đương nhìn chàng. Trương nói :

— Cảm ơn các anh. Chắc tôi ra cửa bị gió

lạnh. Nhưng giờ thì khỏi hẳn rồi. Ngồi nghỉ một lát là hết ngay.

— Để lát nữa anh Hợp đưa anh về.

— Đừng phiền đến ai cả, cứ thuê cho tôi cái xe là đủ rồi.

Lên xe ngồi một lúc lâu, Trương thấy trong người dễ chịu hơn trước. Chàng mỉm cười khi nghĩ đến rằng lúc chàng muốn ngất đi lại đúng là lúc ngất đi thật.

— Có lẽ tại muốn ngất thành ra ngất thật chăng ?

Chàng nhớ đến câu của Goethe : « Người ta chỉ chết khi nào người ta muốn chết ».

— Giả lúc mình ngồi ở ghế bành mong chết lại chết ngay được lúc đó có phải hơn không... Mà sao lúc ấy Thu đẹp thế.

Trương cố gọi ra hình ảnh Thu in trong vầng ánh sáng với hai con mắt đen đang nhìn chàng.

Xe đi ngang trước cửa hiệu Gò-đa, Trương chú ý nhìn một chiếc ô-tô sơn trắng kiểu mới, đỗ ở cạnh đường.

— Hình như xe của bọn Vĩnh, Trục. Phải rồi.

Trương trả tiền xe rồi lên ngồi trên ô-tô ăn còi. Vĩnh, Trục và Quang ở trong hiệu khách chạy ra. Trương hỏi :

— Chúng mày đi đâu thế?

Vĩnh nói:

— Mày quên rồi à. Mày không biết hôm nay ngày gì à? Chúng ta vừa đến đảng nhà mày hỏi thì thằng nhỏ nói mày ốm, ốm mà đi ăn mảnh. Mày ốm thế à?

Vĩnh ngừng lại nhìn Trương:

— Mà nó ốm thật anh em ơi! Trông mày tao sợ quá, Trương ạ.

Quang nói:

— Đưa nó về nhà đi.

Trương đáp:

— Tôi không về nhà đâu. Hôm nay đến phiên tôi đây có phải không? Đi đến nhà con nào đêm nay. Đi, chúng bây...

Trực nói:

— Đưa ngay nó về nhà đi. Nó mà chết ở đây thì ẽ cho cả lũ. Hôm nay đã có tờ bao. Mà tội nghiệp, chủ nhật trước nó vừa thua ba trăm. Thế thì hết tiền rồi còn gì.

Trương rút ví kiểm lại tiền:

— Hết thì chả hết, nhưng tao đem đi không đủ. Trực thay tờ vậy, nhưng phải cho tờ đi với... không tờ chết ngay trên xe cho mà coi.

Trương cười lớn và ấn còi luôn tay. Vĩnh nói:

— Đội xếp nó phạt bảy giờ.

— Cứ lại mà phạt.

Một viên đội xếp đứng ngay đấy mỉm cười nói :

— Không, đội xếp nó không phạt đâu, nhưng nó xin mời các ông đi ngay cho.

Trương nói :

— Ông này khá, biết khôi hài. Có đi chơi được thì cùng đi cho vui.

— Ta lại « lấy » thằng Cồn rồi đi thì vừa.

Đến nơi, Trương mệt quá, không buồn giương cười nói nữa. Từ lúc vào, chàng chỉ ngồi yên nhìn các bạn vui vẻ và thấy mình tách riêng hẳn ra như một người đứng ngoài xem một trò diễn quen mắt và hơi buồn. Quang, Vĩnh và Trục nằm ngổn ngang cạnh khay đèn thuốc phiện nói chuyện, cười đùa với đào Yến đương lom khom tiêm thuốc. Cồn ngồi riêng ra một góc, lưng dựa tường, mắt lìm đim, tay phải dè lên mặt trống, roi chầu cầm lỏng thần thờ trong hai ngón tay. Trong bọn chỉ có mình Cồn biết đánh trống nên nét mặt chàng nghiêm-trang như nhận thấy rõ sự quan trọng của công việc mình.

Quang vừa hút xong một điếu nằm ngửa mặt nhìn lên trên trần nhà và đưa dài môi dưới cho làn khói tỏa ngược qua mặt. Trương thấy trước là một ngày kia Quang sẽ sa ngã hẳn và tuy không yêu gì Quang cho lắm, chàng cũng thấy thương

Quang và lòng se lại như gặp một sự đau khổ chính thân chàng. Trương nhớ hôm ở nhà Chuyên ra, đương đi dưới mưa gặp Quang cũng vào hàng uống cà-phê; hôm ấy chàng mong sống đến cực điểm; ném đủ các khoái lạc ở đời, sống cho chán chương để không còn ao ước gì nữa, có thể yên tâm chết không tiếc đời. Nhưng chàng không bao giờ thỏa mãn cả, không bao giờ sống cho chán chương được vì một lẽ mà đến giờ, Trương mới nhận ra là chàng đã ngay từ lúc bắt đầu, chàng không phải là hạng người biết hưởng khoái lạc trong sự chơi bời. Chính Quang đã nói một câu mà chàng thấy rất đúng:

— Ở đời có hai thứ khoái lạc, cái khoái lạc của kẻ trồng cây và cái khoái lạc của người ăn quả.

Trương không thể như Quang có được những cái vui sướng phá hoại của người ăn quả, còn cái vui sướng gây dựng của người trồng cây thì chàng không bao giờ được biết tới, vì muốn gây dựng tất phải sống như không bao giờ chết. Ăn quả không cần biết đến lúc khác, còn trồng cây sung sướng chỉ vì quên hiện tại và nghĩ đến mai sau. Nhưng mai sau của Trương là cái chết, là hư vô.

Trương chợt nhận thấy mình là một người hấp hối cần suy nghĩ bao quát cả đời sống của mình trước khi nhắm mắt. Ngay lúc đó, thực tình chàng còn mệt mỏi chán sống hơn cả thân thể chàng. Chàng đã tới được mục đích: là không sợ cái chết nữa. Giá đời chàng không có Thu! giá

Thu không yêu chàng hoặc hơn thế nữa, chàng ghét được Thu thì thực là hoàn toàn thoát nợ, thoát khỏi ngục đời. Ái tình của Thu đối với chàng lúc nào cũng chỉ như một sự ăm nặn thương tiếc không bao giờ nguôi, thương tiếc một thứ gì có lẽ đẹp lắm mà chàng không bao giờ được biết tới.

Ngoài cái mong chết vì chán sống, chàng lại còn mong chết để thoát được tình yêu của Thu. Chính chàng đã thấy sợ chàng, sợ sẽ có những hành vi rất xấu xa đối với Thu, đối với đời, nếu chàng còn sống ít lâu nữa. Chắc hẳn chàng sẽ quấy rầy đến Thu, không thể khác được. Đó là một sự tất nhiên, một định số nếu chàng chưa chết ngay. Chàng lại còn sợ hãi hơn nữa vì chàng thấy trước rằng nếu còn sống thì không bao giờ nữa chàng là người có lỗi. Phải, từ nay « không bao giờ chàng là người có lỗi » ; chàng không có tội với ai nữa, chàng hết cả trách nhiệm của một người và có lẽ hết cả lương tâm của một người biết hối hận. Trương ngay từ bây giờ đã thấy rõ rằng đó sẽ là sự thực, chàng sẽ trở nên như vậy. Chàng mở to hai mắt, khắp người rờn rợn sợ hãi vì lần đầu nhận thấy rõ căn bản của tâm hồn mình, một căn bản vô luân khốn nạn, bấy lâu còn ăm núp che đậy, giờ mới lộ rõ ra. Tuy vậy, Trương chỉ thấy mình sợ mình chứ không thấy tự khinh.

Quang ngồi dậy, nhìn Trương nói :

— Thế nào chị Cúc, chị đề anh Trương ngồi buồn thế à ?

Cúc vừa cười vừa nói :

— Hôm nay anh ấy làm sao ấy.

— Anh ấy ốm đấy mà. Buông màn cho anh ấy đi ngủ. Anh ấy đương cần người đấm bóp.

Chàng nói với Trương :

— Lại đây làm một điếu.

Trương lại dựa đầu vào đùi Yến, cầm lấy dọc tẩu. Mới kéo được nửa điếu, chàng sắc thuốc phải bỏ vội ra. Trục nói :

— Triệu chứng yếu lắm rồi. Đi ngủ đi thôi.

Trương nói :

— Không phải vì yếu đâu. Vì tò sợ. Sợ vì độ trước lần đầu tiên hút nhiều quá, nôn ọe rồi ốm đến mấy hôm.

— Phải đấy, mày không hút được là may. Yếu như mày mà hút vào thì chỉ vài tháng là lao ngay.

— Thế à ? Nhưng lao có chết hay không ?

— Không chết đâu, chỉ nghèo thôi.

Vào năm trong màn được một lúc, Trương hỏi ra ngoài :

— Trục này, có phải những anh nghiện rồi uống giấm thanh với thuốc phiện không chết không ?

— Uống nhiều thì cũng chết như thường. Nhưng mày hỏi thế để làm gì? Muốn bắt chước thằng Chắt có phải không? Hèn nhát thì mới tự tử.

Trương kéo tay Cúc làm gối và khẽ nói với Cúc :

— Em cũng chết với anh nhé?

Cúc nói :

— Chết ngay lập tức bây giờ.

— Em không sợ chết chứ?

— Chết với anh thì em không sợ.

— Thế thì ngoan lắm...

Trương cất tiếng nói với Trục :

— Chúng mày bảo những đứa tự tử là hèn nhát à? Lão tuốt, chỉ nói a dua thôi. Tớ, tớ cho là không hèn nhát cũng không can đảm. Hèn nhát thì không bao giờ tự tử được, mà có can đảm như trời cũng không tự tử được. Tự tử được hay không là ở cảnh chứ không ở người.

Vĩnh gạt :

— Thôi ngủ đi. Bàn cãi mãi.

Yên lặng một lúc lâu. Yển khẽ ngâm dài một câu sa mạc. Tiếng Trương ở trong màn đưa ra giọng ngái ngủ :

— Nhưng nhất định tự tử không phải là hèn nhát.

Trương ngủ thiếp đi, chàng thấy mình cứ

cổ nhồi lên để tránh mũi dao mà Thu đưa vào cổ mình, nhưng có một sức mạnh ghê gớm giữ chặt lấy chàng, đè nặng lên hai bên ngực. Mũi dao đã chạm vào cổ, nhưng chàng không đau đớn gì cả: một dòng máu chảy ngang cổ xuống gáy lạnh như một dòng nước đá mới tan, Trương kêu thét lên: « Ềm giết anh » và giật mình tỉnh dậy. Chàng hất máu chần đang đè nặng trên cổ và tay chàng chạm vào chiếc khuy bấm ở mép chăn.

Chuông đồng hồ buông năm tiếng ngân. Qua khe cửa, trời hãy còn tối. Trương thấy trong người mỗi mệt, nhưng có cái mỗi mệt nhẹ nhõm dễ chia của một người vừa hết sốt. Trục ngày đều đều ở giường bên. Ngoài đường cái có tiếng lạch cạch của một chiếc xe bò đi qua, Trương đoán là một xe rau ở ngoại ô lên chợ sớm. Lòng chàng lắng xuống và từ thời quá vắng xa xăm nổi lên một hình ảnh yêu quý của tuổi thơ trong sáng: khu vườn rau của mẹ chàng với những luống rau diếp xanh thẫm, những luống thìa-là lá nhỏ như sương mù và hòm nảo trời nắng, những mầm đậu hòa lan tươi non nhú lên qua lẫn rom ủ. Rồi đến khi luống đậu nở hoa trắng có những con bướm rất xinh ở đâu bay về...

V

Trương rút trong túi ra bức thư của cụ Phách để xem lại đích hôm nào phải đi Hải-phòng nhận việc.

— Còn ba hôm nữa.

Nghĩ đến ngày bắt đầu phải đi làm. Trương ngao ngán thấy hết cả cái vô vị của một cuộc sống gượng, cái nhọc nhằn của những công việc làm bất đắc dĩ. Nhưng không đi làm, chàng không có cách gì nuôi thân cả. Hơn một tháng nay hết tiền. Trương đã phải dọn nhà đi nơi khác, đến ở một căn gác tồi tàn ở Ngọc-Hà. Quần áo, đồ đạc Trương cầm bán hết dần. Chàng khó chịu nhất là tuy không chơi bời gì nữa mà chàng lại cảm thấy mình truy lạc, khốn khổ hơn là độ chơi bời vong mạng nhưng có nhiều tiền. Chàng phải lần lút lánh mặt các bạn quen ; chàng thấy mình như có tội với đời không thể đương hoàng nhìn mặt mọi người, lúc nào chàng cũng có cái cảm tưởng rằng mình là một anh khốn nạn trong xã-hội. Gặp người quen, Trương như nghe thấy họ thì thầm :

— « Đáng kiếp, ai bảo chơi bời vào. Hết tiền rồi cũng có ngày đâm ra lừa đảo. Tờ cho thì tù sớm ».

Trương tưởng thế, vì chính chàng trước kia cũng đã nghĩ thế khi gặp một tay chơi đến lúc kiệt xác.

Các bạn chơi cũ, đến giờ Trương đã xa hẳn họ. Chơi bời không có thú gì, lại mang tiếng là chơi « boóng » nên Trương đành ở nhà vậy. Người chàng vì thế cũng đỡ yếu hơn trước. Cũng có đêm mưa buồn, theo thói quen chàng khoác áo toí ra đi tìm các bạn cũ, nhưng đến nơi chàng đứng nhìn vào một lúc, nhìn cái quang cảnh ảm áp và sáng lạng ở bên trong, rồi tự nhiên thấy chán ngán và lặng lẽ bỏ đi. Chàng lang thang hết phố nọ đến phố kia, rồi có khi rẽ vào một nhà chứa và ngủ luôn ở đấy cho đến sáng. Những lúc đó chàng thấy mình khổ sở lắm và sáng hôm sau khi ở nhà chứa bước ra, chàng tưởng còn thấy trên da mặt mình tất cả cái nhor nhóp của một đêm truy lạc.

Độ ấy Trương hay đến nhà Thu luôn vì chỉ đến đó chàng mới không thấy mình là một người khốn nạn nữa, lòng chàng đổi khác hẳn, thư thái đón lấy sự sống bình thường và êm ả. Chàng như người đang đi trong đêm mưa rét được bước vào một căn phòng vừa ấm vừa sáng, và khi

Ở đấy ra về tới căn nhà tối tăm, chàng còn như bị chói loà và giữ trong mắt hết cả cái ánh sáng lung linh của những phút ngồi cạnh Thu.

Thế mà còn hơn ba hôm nữa phải xa Thu. Chính ra sở dĩ Trương nhận lời đi làm ở Hải Phòng là chỉ cốt để xa Thu. Mới mười hôm trước đây Trương vừa sợ hãi vừa vui sướng được nghe trên xe điện mấy bà nói với nhau về chuyện Thu từ chối lấy con một ông taàn làm tham tá ở Nam Định.

— Chẳng hiểu cô ấy nghĩ làm sao mà không bằng lòng đám ấy.

Chàng thì chàng hiểu lắm nên chàng hối rồi vô cùng. Từ lúc ấy Trương quyết định xa Thu. Nhân có cụ Phách làm việc lâu năm cho một sở buôn ở Hải Phòng lại là bạn chí thiết của thân phụ chàng, nên Trương nhờ cụ Phách xin hộ việc làm.

Trương đến trường lấy thư của cụ Phách, gặp ngay Mỹ rủ hôm sau đi chơi chùa Thầy, có Hợp, bà Bát và cả Thu nữa, với Kim, một cô bạn của Thu. Cuộc đi chơi tình cờ thành một cuộc tiễn biệt nên Trương nhận lời ngay không ngượng.

Sáng hôm sau, Trương đến sớm. Bà Bát niềm nở nói :

— Cậu Trương đi Hải Phòng làm việc thật đấy à ? Sao cậu không đi học nữa ?

Đưa mắt nhìn Thu, chàng mỉm cười trước khi

nói để tỏ cho Thu biết là chàng không thể trả lời câu ấy theo đúng sự thực được :

— Thừa cụ, cháu học mãi thấy người gầy yếu quá nên phải bỏ đi làm. Đi làm tức cũng như nghỉ vì ở sở ấy nhàn lắm.

— Tôi trông cậu độ này cũng khá hơn trước.

Thu nói :

— Đi làm có điều độ hơn chắc còn khoẻ ra nữa. Cần nhất là điều độ.

Nàng nói dần vào hai tiếng « điều độ » làm như có ý khuyên Trương. Trương nhìn Thu nói :

— Ngày mai cháu đi, thành ra hôm nay đi chơi lần cuối cùng... với các anh ấ.

Thu nói :

— Đây với Hải-Phòng chứ xa xôi gì đâu mà nói lần cuối cùng.

Trương nói lửng, nửa đùa nửa thật :

— Biết đâu đấy.

Thu nói giọng mỉa mai :

— Có lẽ Hải-Phòng là đất ăn chơi, anh ấy xuống dưới ấy vui có khi quên cả... Hà-Nội.

— Quên thì chẳng đời nào quên, nhưng...

Trương bỏ lửng câu nói vì Mỹ vào giục ra xe. Tinh cò chàng được ngồi vào chỗ rất tốt vì nhìn vào chiếc gương con chàng thấy in rõ hình khuôn mặt Thu. Chàng bức tức vì mãi mãi không thấy Thu nhìn lại mình và chàng không tìm được cách

nào để cho Thu biết là hai người có thể tự do nhìn nhau trong gương, Thu cứ mãi nói chuyện với Kim mãi. Xe đi khỏi ô Cầu giấy, Thu mới nhận biết là từ lúc đó Thu không nói chuyện nữa. Hai người yên lặng nhìn nhau, Trương không thấy gương lắm như khi nhìn thẳng vào mặt Thu. Thịnh thoảng chàng chớp mắt luôn mấy cái rồi lại nhắm mắt một lúc lâu như để cố giữ lại cái hình ảnh đẹp của hai con mắt Thu. Chàng hạ lông mi xuống một chút và tưởng như đó là một lời nói Thu có thể hiểu.

— Anh yêu em lắm.

Chàng thấy Thu cũng bắt chước hạ lông mi làm hiệu như có ý trả lời:

— Em đã hiểu là anh định nói với em điều gì. Kim hỏi:

— Chị nghĩ gì mà mỉm cười vui vẻ thế?

Trương vội ngồi chếch đi một tí để không trông thấy Thu nữa. Thu đáp:

— Em nghĩ bằng quơ đến một chuyện thú quá nhưng không thể nói ra cho ai biết được, vì chính em, em cũng không biết rõ.

Trương và Thu cùng ngạc nhiên vì thấy chóng đến nơi quá. Trong lúc đứng lại nghỉ chân ở lưng chừng núi, Kim nhắc đến tên một người bạn gái trước cùng đi chơi với nàng ở chùa Thầy:

— Giờ thì chị ấy chết rồi. Tội nghiệp chị ấy

chết vì bệnh lao. Ốm đến hơn một năm khỏe ra hẳn rồi rồi lăn đùng ra chết trong một lúc không ai ngờ.

Thu cau đôi chân mày đưa mắt thật nhanh nhìn Trương. Nàng thấy Trương vẫn thản nhiên đứng vịn vào cánh đại ngấm phong cảnh dưới cánh đồng. Sao Thu lo sợ thế, lo sợ hơn là chính nàng mắc bệnh lao. Nàng tự an ủi :

— Trương có phải mắc bệnh lao đâu. Có thấy anh ấy ho bao giờ đâu. Vả lại lao cũng khỏi người khỏi.

Thu vẫn tự tin là có thể cứu thoát được Trương; nàng yên trí là nhờ nàng Trương bây giờ mới khá hơn trước, không chơi bời liều lĩnh nữa. Đối với nàng, phải trải qua nhiều gian truân, ái tình mới có thể cao quý và chân thật; nếu chỉ yêu nhau một cách phẳng lặng rồi lấy nhau, biết đâu đã là yêu thực.

— Yêu nhau như thế thì xoàng lắm. Vì sợ, tình yêu giảm đi, càng xoàng hơn, không phải là yêu.

Vào chùa lễ xong, Kim rủ Hợp lên xem chợ Trời.

— Không biết có gì không, lần trước em chưa lên.

Hợp nói :

— Chẳng có gì cả. Lên mất công trèo khó nhọc. Các cô muốn tập thể thao thì nên đi lằm.

Thu bảo thằng bé con dẫn lối lên chợ Trời. Ra cổng chùa gặp Trương, Kim rủ :

— Anh Trương lên xem chợ không ?

— Vâng, đi thì đi.

Bốn người trèo lần từng hòn đá. Lên được nửa chừng, Trương và Thu cùng ngừng lại và thấy Kim còn loay hoay với đứa bé con ở dưới xa. Tiếng Kim vẳng đưa lên :

— Bé con, mày dắt tao với không ngã chết.

Thu và Trương cùng cười rồi lại trèo lên. Không bảo nhau, hai người cùng gắng sức trèo lên thật nhanh, Trương thỉnh thoảng ngừng lại đợi Thu. Chàng nghe rõ tiếng Thu thở mạnh, quay lại hỏi rất khẽ :

— Em mệt lắm, phải không ?

Thu để tay lên ngực, vừa thở vừa nói vui tươi, hai má đỏ hồng :

— Không mệt gì cả.

Hai người lại cố sức trèo. Trương đưa mắt nhìn Thu suy nghĩ. Chàng không biết quả tim mình đập mạnh vì trèo dốc hay vì cái ý tưởng vừa vụt đến. Lên gần tới nơi, Trương đứng lại vì chỗ đó khuất không nom thấy chùa, cũng không nom thấy Kim ở dưới. Chàng nghĩ :

— Chắc Kim còn ở dưới xa lắm.

Thu lên tới nơi cũng đứng dừng cạnh Trương. Trương đề tay lên ngực :

— Dại quá. Yếu mà trèo vọi. Không khéo ngất đi mất.

Thu vụt nghĩ đến hôm họa đàn. Nàng cau đôi lông mày toan giơ hai tay ra để đỡ thì vừa lúc Trương cũng giơ tay nắm chặt lấy tay nàng và kéo nàng vào người.

Trương giữ chặt người Thu trong tay mình và thấy Thu diễm tĩnh ngửa mặt đưa đôi môi ra đợi chàng hôn như đã có ý định trước từ lâu. Trương ôm vòng lấy cổ Thu, dựa đầu nàng vào phien đá. Hai tiếng rất ngắn thốt ra liền nhau :

— Em...

— Anh !

Rồi hai người yên lặng hôn nhau, mê man trong cái thú thần tiên, bỏ ngỏ của cái hôn trao yêu thứ nhất trên đời. Hai mắt Thu mở to ; Trương thấy trong và đẹp long lanh như thu hết cả ánh sáng của vùng trời cao rộng. Thu níu thật mạnh lấy hai vai Trương và nàng nói mấy tiếng rất nhỏ, nhỏ quá Trương không nghe thấy, nhưng cũng đoán hiểu là nàng định nói :

— Em yêu anh.

Trương nhìn rất lâu vào hai mắt Thu và đột nhiên chàng thấy đau khổ có cái cảm tưởng mình đã là người của một thế giới khác cách biệt và

Thu như đứng bên kia đường nhìn sang, mấp máy môi thầm gọi chàng một cách tuyệt vọng.

Tiếng Kim nói nghe đã gần lắm. Trương hôn vội vàng trên tóc, lên trán, lên cổ Thu rồi theo đường cũ trèo lên cao. Thu đứng nguyên một chỗ, sửa lại mái tóc đợi Kim rồi hai người cùng lên. Trương nói :

— Sao hai cô lên chậm thế ?

Kim đáp :

— Chúng em trèo nhanh thế nào được bằng anh.

Nàng hỏi Thu :

— Chị có ngã lần nào không ?

Thu đáp :

— Ngã có một lần thôi.

— Không việc gì chứ ?

— Không việc gì.

Kim nhìn xuống chân núi, giờ hai tay nói :

— Cao thế này, ngã là chết mất xác. Chị không việc gì là may đấy... Rõ thật đại, tự nhiên lên đây mua lấy cái sợ.

Thu nói :

— Có sợ mới có thú...

Kim nhìn cái góc gạch xây của sở đặc điền, bĩu môi :

— Bao nhiêu gian nan, mà phiền nhất là lên tới nơi không có gì cả.

Trương nói xen vào :

— Mà ở đời việc gì cũng vậy. Nhưng cần gì cái đó. Số trời định bắt lên thì cứ nhắm mắt lên nếu sợ thì xoàng.

Chàng nhìn Thu và thấy Thu khẽ gật đầu tỏ ý đã hiểu nghĩa bóng của câu nói. Một lúc sau nàng mỉm cười nói với Kim :

— Có bao giờ em sợ đâu.

Xem xong chùa Thầy, cả bọn về thăm quê chồng bà Bát. Ông Bát mất đã lâu và hai ông bà chỉ sinh có một người con gái hiện lấy chồng ở làng. Khi trở về, tiện đường xe ô tô ngừng lại ở chùa Trầm.

Trời đã về chiều. Trương thấy một nỗi buồn mênh mông thấm dần vào tâm hồn. Chàng cúi đầu đi thong thả. Không khí yên lặng buổi chiều vang lên những tiếng đập đá ở bên kia núi. Trương nhìn Thu và thấy nàng đi có dáng tự lự, chàng tự hỏi :

— Hay là Thu hối hận chăng ? Không lẽ nào.

Còn chàng, chàng buồn vì thấy vừa mất đi không lấy lại được nữa một thứ gì đẹp nhất trong đời, chàng thấy tình yêu của hai người lúc ban sáng đã tới một mực cao cực điểm và từ nay trở đi chỉ là lúc tàn dần : ánh sáng rực rỡ đã tắt và buổi chiều buồn bắt đầu về trong lòng chàng, trong đời chàng từ nay.

Tôi Hà-nội, Mỹ hỏi Trương ở đâu để đưa về tận nhà, Trương vội cản, không muốn cho mọi người trông thấy căn nhà tiêu tụy của chàng.

— Anh cho tôi xuống đây thôi.

Rồi chàng chào bà Bát, và bắt tay Mỹ, Hợp :

— Thôi chào hai anh, nói là vĩnh biệt thì đúng hơn, vì mai tôi đi sớm.

Mỹ nói :

— Có gì mà vĩnh biệt. Anh cố lên chơi luôn nhé.

Trương quay lại. Chàng nhìn Thu và thông thả rất lễ phép cúi đầu chào. Thu ngồi ép mình trong góc xe, đầu nghiêng tựa vào cửa kính. Nàng mở to hai mắt yên lặng nhìn Trương và quên cả câu đáp lại chàng.

Trương đứng lại trông theo chiếc xe đi vụt về phía Giám, rồi thông thả rẽ về đường Ngọc-hà. Khi qua nhà dưới, bà chủ nhà bảo chàng có một bức thư.

— Thư gửi đến đây chỉ là thư ở nhà quê. Có lẽ của Nhan chăng ? Chắc Nhan hỏi Tuyền chỗ ở của mình.

Lên gác thấp đèn, chàng bóc thư ra coi mới biết là thư của ông chú hỏi chàng xem có bằng lòng lấy cô Phiên con ông hàn Tích ở phố huyện không ?

— « !lôm nay anh về xem mặt. Hay có lẽ anh

đã biết mặt rồi, vì hôm cưới em cô A cũng có đến đi phù dâu giúp. »

Ngay bên cạnh có chua mấy chữ :

— « Hôm ấy cô Phiên mặc chiếc áo nhung màu lam, cái áo nhung lam đấy anh ạ. »

Chàng nghĩ ngay đến Mai và ngồi cười một mình. Đưa mắt nhìn qua đoạn dưới chàng thoáng thấy.

— « Nhà cô ta cũng khá. Ông Hàn có thể giúp anh sang Pháp... »

Đọc mấy chữ ấy, Trương ngừng lại suy nghĩ một lúc lâu rồi chàng tắc lưỡi cau mày vò nát bức thư vứt xuống đất. Tuy cái ý tưởng lấy Phiên để khỏi đi làm cũng có thoáng qua óc mà chàng vẫn thấy mấy câu sau cùng của ông chú xúc phạm đến danh dự chàng nhiều lắm. Trương nghĩ có thể lấy Thu là một điều rất ác, rất vô nhân đạo đối với Thu, nhưng còn việc lấy Phiên vì nhà Phiên giàu — một việc rất thương có — thì chàng thực không tài nào làm nổi.

VI

Ăn cơm xong, Trương không ngủ trưa, ngồi nhìn mưa rơi ngoài cửa sổ và đợi giờ đi làm. Mai là chủ nhật và Trương định tối hôm nay đi Hà-nội thăm Thu nên chàng chỉ mong cho thời giờ chóng qua. Công việc ở sở rất nhàn, nhưng chính vì thế nên chàng thấy đời chán nản hơn đời một người đi đây. Làm như vậy để làm gì? Có nhiều khi Trương đã thấy không chịu nổi được nữa, toan bỏ việc ngay rồi muốn ra sao thì ra. Suốt một tuần chàng chỉ ngồi đợi đến ngày thứ bảy để lên Hà-Nội, nhưng hễ đến ngày thứ bảy chàng lại thấy việc lên thăm Thu có bao nhiêu thứ phiền nhiễu khiến chàng nản: lên thăm là một việc không nên rồi, và lên thăm lại còn phải về nữa. Trương sợ nhất lúc chiều chủ nhật từ biệt Thu về Hải-Phòng. Thành thử từ lúc bắt đầu nhận việc đến nay đã gần một tháng, chàng chưa lần nào lên thăm Thu được.

Lần này Trương cũng chưa biết đi hay là không và chàng bối rối khó chịu chỉ vì không sao nhất quyết được. Trương lấy làm lạ sao cái chết chưa đến để tình cảnh này khỏi kéo dài ra mãi. Làm

nhằm tính Trương ngạc nhiên thấy mới được mười tháng.

— Độ này mình cũng không yếu lắm.

Chàng chợt nhớ đến câu của Kim ở chùa Thầy :

« Khoẻ hẳn rồi lẫn đùng ra chết trong một lúc bất ngờ nhất. »

Mười tháng đã qua rất nhanh. Sống vội vàng để khỏi phí thời giờ, Trương thấy mình chỉ phí đời mình vô ích, mua thêm bao nhiêu đau khổ ề chề cho tâm hồn.

— Người ta không thể nào sống gấp được.

Nhưng dẫu sao đi nữa, Trương vẫn thấy mười tháng ấy còn dễ chịu hơn một tháng vừa qua — vì thời giờ đi rất mau. Trương tức bực đứng lên ra mặc lấy áo toí khoác vào người. Bỗng chàng yên lặng như tượng gỗ rồi nói mấy câu nửa tiếng Pháp nửa tiếng Nam, giọng bông đùa :

— Sống gấp hay không sống gấp, đảng nào cũng tệ như đảng nào, cái cách tốt hơn hết là nhồi một viên đạn vào trong sọ. Tạch một cái, thế là hết. Ngọt như mía lùi.

Chàng huýt sáo miệng một cách vui vẻ rồi mở cửa gọi xe lên sô. Nhân, người bạn cùng một buồng giấy thấy chàng vào, ngừng lên hỏi :

— Hôm nay anh đi chậm đến nửa giờ.

— Lạ nhỉ. Thế mà tôi chỉ rình đi thật sớm.

Nhân cười :

— Thế thì hơi lạ thực. Còn tôi đã hai năm nay không bao giờ đi chậm cả.

Trương vui vẻ nói đùa :

— Thế thì lại lạ hơn.

— Chẳng lạ gì cả. Vì tôi ngủ ngay đây, ngủ để trông kho luôn thể. Không cửa, không nhà, ngủ ở kho, ăn ở hiệu, tắm ở sông.

— Thế đến lúc chết ?

— Chết thì chôn ở nghĩa địa.

Trương ra mở két lấy sổ sách. Chàng mở ngăn kéo con đếm lại số tiền. Có ba tờ giấy một trăm mới nguyên của nhà Thành Ích ở phố La-Câm trả sáng ngày và một trăm bốn mươi đồng giấy lẻ. Trương quay ra nói tiếp câu của Nhân :

— Tôi, tôi không thích chôn ở nghĩa địa. Xếp hàng như lính chẳng có gì thú.

Nhân cãi :

— Ở nghĩa địa đông, vui chứ. Nằm một mình giữa cánh đồng, những hôm trời mưa như thế này thì buồn chết.

Nhân cất tiếng cười lớn. Trương đột nhiên hỏi :

— Lão Daniel đến đây chưa ?

— Chưa.

— Lạ nhỉ. Hôm nay chắc lão ta đi đâu vắng. Trương ngồi dờ dờ loay hoay tính. Cả một

buổi chiều chàng chỉ phải làm có hai cái tính cộng với hai tính trừ. Nếu làm xong, hết việc phải ngồi không, nên Trương viết chằng chịt các con số lên một tờ giấy nghịch chơi cho đỡ buồn. Chốc chàng lại đưa mắt nhìn đồng hồ. Nhân đang viết bật cười :

— Anh tính gì lạ lùng thế. Sáu bảy bốn mươi hai, viết bốn mươi hai. Cứ thế mà nói mãi được. Nhảm phải đèn thì chết.

— Phải đèn à ?

— Chứ gì. Không đèn thì ngồi tù thay. Có thế thôi.

Trương nghĩ thầm :

— Là quá, đến giờ mà lão Daniel chưa đến. Chàng nhìn đồng hồ.

— Bốn giờ kém mười lăm, bốn giờ đúng thì Daniel phải ra ngoài mở với ông chủ nhất.

Trương đứng dậy đi đi lại lại một lúc, ra cửa đứng nhìn rồi lại quay vào ngồi vừa tính thầm vừa suy nghĩ :

— Bốn mươi hai, viết bốn nhớ hai, hay là viết hai nhớ bốn, chẳng nào cũng thế. Một là Thu vẫn yêu mình, nếu vậy không có gì thay đổi cả. Hai là Thu không yêu mình nữa, mà mình cũng mong chờ Thu chán mình — nếu vậy Thu xoàng lắm. Mà nếu Thu xoàng thì mình hết yêu

ngay, còn gì hơn nữa. Vị chi, hai với hai là bốn... rõ ràng lắm. Minh thụt két mà Thu còn yêu mới thực là yêu, Thu không yêu nữa càng hay. Thử xem sao. Đẳng nào cũng có lợi.

Trương nhìn đồng hồ, lại nhìn ra cổng.

— Trời nưa mãi thế này. Lão Daniel chắc ngại trời mưa không đến. Bốn giờ kém mười lăm có gì. Minh sợ a, còn sợ à. Sợ cái gì!

Chàng không sợ, nhưng lúc đó bồn chồn không yên chỉ mong cho Daniel đến ngay, khám sổ và thu tiền két như mọi lần. Sao lần này ông ấy lại oái oăm đến chậm để cho chàng khổ sở như thế : Trương cúi mặt xuống, ngoáy bút thành những vòng tròn to dần, lồng nhau trên tờ giấy.

Giờ ta thử cố tưởng tượng xem. Ta yêu một người con gái, người ấy... ăn cắp tiền của một hiệu để lấy vé tàu đi tìm mình... chắc mình vẫn yêu. Minh chỉ hết yêu khi nào cô ta phụ mình hay không dám ăn cắp tiền... Vậy Thu vẫn yêu mình. Có khi yêu mình hơn vì Thu kiêu ngạo lắm... Chẳng có gì mà sợ, chết cũng không sợ lại còn sợ một việc còn con thế này à?

Chàng giật mình nghe có tiếng xe ô-tô đỗ và ngừng lên sung sướng vì xe ấy chính là xe của ông Daniel. Chàng thấy ông ta đi thẳng vào buồng ông chủ nhì.

— Xong chắc sang đây.

Chàng vò nát tờ giấy viết nhảm vứt vào sọt giấy, ngồi lại ngay ngắn và lấy cuốn sổ ra lầm bầm tính.

— Minh sợ quái gì ông ta mà phải vờ vĩnh thế này. Mất việc thì cần gì.

Chàng đứng lên ra cửa đợi.

— Chắc gì mình đã thụt két. Phất vài nghìn về trả tiền két, từ giã họ rồi phải biết !

Chàng nghĩ đến cuộc đời sống ở Hà-nội nhiều tiền, gần Thu một hai tháng trước khi chết. Chàng nghĩ đến vẻ ngạc nhiên của tụi Vĩnh, Trục, Đắc... chàng sẽ báo thù cho họ biết tay, báo thù bằng cách tỏ ra mình hào phóng chứ không bần tiện như họ. Trương lại lấy làm tiếc rằng Daniel còn đến sở.

Một lát sau Daniel ra, đi thẳng về phía ô-tô, dáng vội vàng. Thoáng thấy Trương, Daniel giơ tay làm hiệu và nói gì Trương nghe không rõ nhưng đoán là :

— Tôi phải đi ra mỏ ngay bây giờ.

Trương đợi cho cái xe đi khuất, lắng tai nghe tiếng còi bóp ở ngoài phố nhỏ dần rồi quay trở vào nghĩ thầm :

— Lỗi ở cả anh Daniel. C'est la faute à Rousseau.

Đến giờ tan sở, Trương mở két cất sổ sách. Chàng kiểm lại số tiền một lần nữa rồi có bao

nhiều bỏ vào túi áo trong. Trương thấy mình điềm nhai như làm một công việc rất tầm thường; chàng thốt nghĩ đến lúc đưa thư cho Thu; lúc ấy chàng cũng không cảm động gì cả như bây giờ. Chàng nhớ lại câu:

— Co cứ bình tĩnh... Không có gì đâu.

Nhưng ra đến ngoài, Trương mới bắt đầu hồi hộp thay công việc mình vừa làm có vẻ quan trọng, thay mình vừa phạm một tội rất lớn. Chàng đứng lại:

— Nếu thế thì đem trả quách...

Nghĩ ngợi một lát, chàng lắc đầu đi thẳng:

— Không can gì, đến thư hai đem trả lại cũng được chứ sao.

Nhưng lúc nghĩ đến đấy, Trương biết rằng thế nào mình cũng thụt két. Chàng lấy làm lạ rằng hai lần phạm hai tội rất lớn ở trong đời — lần này và lần đưa thư cho Thu — chàng đều cảm thấy giống nhau như hệt. Chàng không muốn thụt két — nhưng biết trước là thế nào cũng thụt két, cũng như khi trước biết là không nên đưa thư mà vẫn cứ phải đưa thư. Chỉ khác là lần trước có lần chút sung sướng ngấm ngấm, mà lần này chàng chỉ thấy bứt rứt như đã liều một cách đại dột, vô ích.

Trương vào một hiệu cơm tây thật sang, gọi

thứ rượu hảo hạng uống say sưa để khỏi nghĩ ngợi lời thôi. Lúc đương uống cà phê, trời lại đổ cơn mưa to. Trương chắc chắn là thế nào cũng đi Hà-nội, chàng thấy về nhà là một việc vô lý nữa :

—Trời mưa như thế này mà về nhà nằm mèo khi trong túi có hơn bốn trăm bạc thì một là diên, hai là ông thánh.

Thực tình Trương không muốn đi nhưng mặc dầu vậy, việc đi đối với chàng lúc đó lại thành ra một việc cần thiết rồi.

Tới Hà-nội đã gần nửa đêm. Trương thuê xe bảo kéo qua phố Thu. Trời vẫn mưa rả rích. Tới trước cửa nhà Thu, Trương bảo xe ngừng lại rồi tháo một gốc áo tơi xe nhìn lên phía cửa sổ buồng Thu nằm. Chàng hồi hộp và một nỗi sung sướng ứa vào tâm hồn khi nhận thấy cửa sổ đã mở, trong có đèn sáng và Thu của chàng đang đứng vẫn lại tóc cạnh chiếc màn tuyền rủ loe xuống như một bông huệ lớn trắng trong. Trương đoán Thu mới đi xem chớp bóng về : chàng hắng giọng. Thu ngừng lại rồi quay nhìn xuống dưới phố. Trương không trông rõ mặt Thu, chỉ thấy ánh sáng tỏa ra lấp lánh thành một vùng hào quang trên tóc nàng. Trương giơ tay làm hiệu. Thu ngoái cổ nhìn vào trong rồi cũng giơ tay lên vẫy. Nàng chống tay tỳ vào hai má nhìn xuống một lúc lâu. Bỗng Trương thấy nàng khép hai

cánh cửa lại, khép rất thông thả và khung ánh sáng từ từ thu nhỏ dần lại. Trương mỉm cười hiểu ý Thu định đuổi mình. Chàng nói thầm với Thu :

— Đến ngày mai.

Trương bảo xe kéo lại phố cửa Đông ; và đêm ấy chàng ngủ ở nhà Phương. Sáng hôm sau chàng không đến thăm Thu, chàng đợi khi ở quán ngựa về sẽ lại.

Doanh đem ô-tô đưa chàng lên quán ngựa. Đã lâu lắm, giờ chàng mới trở lại. Chàng có ý tìm xem có ai quen không và chợt thấy San và Đức đứng ở gần chỗ vào. Trương vội không trông thấy họ, nhưng đi nghênh ngang cố ý cho họ nhìn thấy chàng.

San kéo tay Đức nói :

— Kia, ai như thằng Trương. Giờ mà nó còn dẫn xác vào đây à ?

Đức nói :

— Hôm nay thế nào cũng có thằng chết. San này, hình như thằng Trương nó mới tìm được việc ở Cảng. Nó giữ kết cho một hãng buôn.

Trong lúc ấy, Trương đứng cạnh Doanh nhìn ra ngoài bãi cỏ mỉm cười nói một câu tiếng Pháp :

— Hừ sắp sửa có sự mới lạ.

VII

Trương rủ Doanh và Phương ra ngồi ở Bagatelle uống rượu. Trong khi chạy hai giải đầu, Trương hỏi Phương định đánh con nào ở giải ba.

— Anh biếu em mấy vé.

Phương vui mừng đáp :

— Ồ, thì phen này em giàu. Em chắc thế nào cũng được. Anh không biết, sáng hôm nay em ra đền hàng Trống lễ và xin thẻ...

Trương ngạc nhiên :

— Xin thẻ cá ngựa ?

— Ừ, thẻ cá ngựa. Thẻ này nhé : Nếu Thành cho quẻ thẻ số 32, em đánh ngay con 3 với 2. Nhưng lần này...

Nàng lấy ở túi ra một tờ giấy màu vàng gấp tư đưa cho Trương :

— Anh xem đây này.

— Anh xem thế quẻ nào được.

Nàng giơ tờ giấy, chỉ vào một dòng :

— Trong thẻ này có câu : « ngũ mã hữu liên châu ». Linh ứng không ?

Doanh nói :

— Linh ứng lắm, vì có năm con ngựa. Nhưng tôi chưa hiểu hết ý ngầm của Thánh.

Phương đưa cho Doanh xem tờ chương trình :

— Anh xem ở giải ba có con Diamant và con Saphyr. Hữu liên châu là có hai hòn ngọc, về liền nhau. Thánh bảo em đánh hai con ngựa đó, rõ ràng lắm. Vậy anh Trương mua cho em ít vé Pari jumelé. Mấy cái nhất con Diamant và mấy cái nhất con Saphyr. Còn anh, anh định đánh thế nào ?

— Đề anh tính đã.

Chàng chọn bốn con ngựa khác, định sẽ mua mỗi con bốn vé và chàng đánh bao xuống dưới cả năm con.

— Như thế là gần ba trăm. Mua cho Phương 6 vé Pari jumelé, cũng còn hơn trăm đề lại, phòng khi thua.

Trương ngừng lên bảo Phương :

— Anh đánh Triple évent và cuộc đầu kết bốn con nhưng trong đó không có hai con của em đánh.

— Chưa biết đâu. Đề xem anh được hay Thánh của em được.

— Đề rồi anh xem.

Trương điềm tỉnh ngồi uống rượu và cổ

ý không nhìn vào vòng đua. Nghe tiếng kêu của Phương, chàng đã đoán được là hai con Diamant và Saphyr bị bét. Chàng mỉm cười ngẫm nghĩ :

— Thật là hữu liên châu.. liên châu về bét Thánh day đúng lắm.

Phương quay lại kéo tay Trương :

— Một con của anh về nhất rồi. Mừng đi. Anh đánh mấy vé ?

— Có bốn vé thôi. Nhưng anh đã đánh bao cả năm con ở giải tư.

Trương nghĩ được thêm mấy chục bạc không có gì khác cả ; phải một là được tới bạc nghìn, hai là thua hết. Chàng giựt lấy chương trình và đọc tên bảy con ngựa ở giải năm. Chàng không hiểu rõ con nào cả và cũng không muốn đánh san ra bốn con. Thấy tên con ngựa Risque tout, Trương tắc lưỡi :

— Nhất định không đánh san. Kết một con này chơi nước bạch thủ.

Chạy xong giải tư, Phương theo ra chỗ đổi vé. Thấy Trương định đánh cả vào con Risque tout, một con ngựa chưa từng ăn giải lần nào, Phương giẫy nảy người :

— Anh điên à ? Anh muốn tự tử sao ?
Trương quắc mắt ấy Phương ra. Lúc soát lấy

bốn vé được, chàng thấy bàn tay run run. Chàng cũng đã bắt đầu thấy mình liều lĩnh quá ư đại dốt và vì thế chàng tức Phương hơn.

— Hay ta đánh san cả bốn con.

Nghĩ vậy nhưng đến lúc đưa vé đổi, chàng quả quyết nói :

— Ông cho tôi đánh cả vào con Risque tout số 5.

Chàng cùng Phương đi về chỗ ngồi. Doanh hỏi :

— Được ăn cả ngã về không chứ !

Trương đáp :

— Risque tout.

Chàng nhấc cốc rượu uống một hơi cạn ngấm nghĩ :

— Có gì mà mình hồi hộp thế này. Thua cũng chẳng làm sao, mà được thì rồi cũng chẳng hơn gì... Ồ ! Nếu thế thì mình liều làm gì. Biết thế ăn non rồi đem trả tiền kết có được không

Trương lại nghĩ đến cái đời buồn tẻ một tháng nay ở Hải phòng. Chàng đưa mắt tìm xem con ngựa nào là con ngựa số 5 để khỏi nghĩ ngợi bứt rứt mãi.

Lúc ngựa bắt đầu chạy, Trương không dám nhìn theo. Chàng vẫn tự nhủ là thua, được cũng không quan hệ mấy, nhưng chàng vẫn không sao giữ được quả tim đập mạnh.

— Giờ mà mình ngất đi thì buồn cười chết.

Chàng nói với Phương sang câu chuyện khác :

— Thế nào, Thành dạy ra làm sao mà từ lúc này không thấy em đả động gì đến nữa ?

Phương không nghe chàng nói, còn mãi nhìn theo đám ngựa chạy vụt qua trước mặt về đích.

Trương nghe có tiếng ở rất xa :

— Con Teddy.

Phương quay lại :

— Đấy, em đã bảo đánh cả con Teddy nữa.

Trương thở mạnh một cái. Chàng vụt thấy trong người thư thái như vừa thoát khỏi một tội nợ. Giờ chàng mới biết chính chàng không sợ gì thua cả, có khi chàng lại mong thua cũng ngang như mong được. Có lẽ chàng sợ nhất là không thua không được. Trương nhớ lại câu nói của mình lúc này :

— Sắp sửa có sự mới lạ đây.

Lúc nói đến câu ấy, chàng nghĩ đến tình yêu của Thu đối với chàng, và sự biến đổi của tình yêu ấy trước những việc mới lạ sắp xảy ra. Mà chỉ khi chàng thua mới có nhiều sự biến đổi nhất.

Trương hỏi Phương :

— Con Risque tout về thứ mấy ?

— Về thứ bét.

Chàng cười vui vẻ :

—Ồ, thế thì cũng bằng hai con « liên châu » của cô.

Trương đứng lên rủ Doanh và Phương đi về. Phương nói :

—Già anh nghe em đánh cả vào con Teddy có được rồi không. Thật mất mấy nghìn bạc toi.

Trương đáp :

— Thế mà chỉ mất có hơn ba trăm thôi. Vậy hãy còn nên mừng.

Trương chợt thấy San và Đức nhìn mình nói nhỏ với nhau ; chàng đoán là họ thì thảo rửa thăm chàng. Đương cười nói tự nhiên, Trương thấy cái cười của mình gượng dần dần ; sợ họ cho là thua còn cố cười gượng nên Trương nghiêm nét mặt lại và thản nhiên đi qua mặt hai người.

Về tới nhà, đợi Doanh đi rồi, Phương khẽ hỏi :

— Đẳng ấy lấy tiền ở đâu ra thế ?

Trương nói :

— Em biết rồi à ?

— Không, em đoán. Bây giờ thua hết thì tính sao ?

— Ngồi tù chứ còn tính sao.

Phương nhìn Trương thương hại :

— Để em cố đi vay cho anh.

— Em chắc cũng chả vay đâu được. Vả lại anh cũng không muốn thế.

Vay tiền bù vào chỗ thiếu rồi lại trở về đi làm

như thường, kèm theo một món nợ không bao giờ trả được. Trương cho thế còn khổ bằng mấy ngồi tù. Chàng kéo đầu Phương đặt vào vai mình âu yếm vỗ lên má Phương :

— Cảm ơn em. Nhưng em không thể nào giúp anh được gì cả. Anh không trở lại đây nữa đâu vì mai kia chắc thế nào nó cũng đến đây tìm bắt anh. Anh không trốn đâu, thế nào rồi cũng ngồi tù. Em cứ đọc báo sẽ biết tin tức về anh.

Phương khẽ gọi :

— Anh có việc gì buồn lắm phải không ?

Trương cúi nhìn Phương :

— Ai bảo thế. Tớ chẳng thấy buồn sợ gì cả.

Giờ em để anh đi đảng này.

— Đi đảng nào ?

— Em hỏi làm gì ?

Phương nắm chặt lấy tay Trương, mở to hai mắt và mỉm cười nói :

— Nói thực, trước kia tớ không yêu gì mình cả đâu.

— Ngỡ gì, tớ cũng thế.

— Nhưng giờ tớ thấy khác nhiều. Tớ thấy tớ yêu mình tề, thế có chết không.

Trương gỡ tay ra, đứng dậy nói :

— Thôi để anh đi.

Ka đến ngoài, chàng lại trở lại hỏi Phương :

— Anh hỏi thật. Em có khinh anh không ?

— Không. Chỉ thương anh thôi. Anh lạ lắm. Anh hỏi thế để làm gì?

— Không làm gì cả.

Chàng thuê xe thẳng đến nhà Thu, ngồi nói chuyện với Mỹ, chàng lấy làm lạ không thấy gương gì cả; tự nhiên như không, chàng kể qua loa cho Mỹ biết về cuộc sống của chàng ở Hải-phòng. Chàng vừa nói vừa nghĩ thầm:

— Mai kia Mỹ biết rồi thì mình không mặt nào ngồi nói chuyện với Mỹ như thế này được. Việc xấu đã làm rồi nhưng nếu người khác chưa biết thì hình như mình cũng chưa làm việc xấu ấy. Một lúc sau Thu ra. Nàng giạt mình hỏi:

— Anh lên đây bao giờ thế?

Thấy Thu vờ giạt mình, Trương nghĩ ngay đến khung cửa sổ đêm qua. Chàng mỉm cười đáp:

— Tôi lên đây tối hôm qua, lúc mười hai giờ đêm.

Mỹ hỏi:

— Sao bây giờ anh mới lại đây?

— Vì tôi còn chạy chỗ nọ chỗ kia, những việc lằng nhằng.

Trương vội lảng sang chuyện khác ngay

vì chàng không muốn nói dối, ngày kia xem báo tất Mỹ sẽ biết.

Trong khi nói chuyện, Trương cố hết sức vui vẻ. Chàng thấy Thu mừng rỡ hiện ra mặt:

— « Chắc Thu mừng vì thấy mình trở lại sống cái đời bình thường, ngoan ngoãn... »

Chàng đứng lên thản nhiên từ biệt Mỹ và Thu. Ra đến ngoài ngõ lại, Trương mới hay rằng mình đến lần này không cốt để thăm Thu vì nhớ, mà chỉ có ngầm cái ý là muốn cho Thu khi xem báo biết rõ sự thực phải phục là mình đã can đảm coi việc ấy như không.

VIII

Mỹ và Thu cùng cúi đầu nhằm đọc tờ nhật trình Hợp vừa mở ra đặt lên bàn :

Một vụ biên thủ

Hãng *Selle Frères* vừa có kiện M. Vũ-đình Trương đã biên thủ một số tiền là bốn trăm năm mươi đồng. M. Trương mời vào làm được một tháng và trông nom về việc thu tiền vật cho sở. Theo cuộc điều tra, số tiền ấy, Trương đã đem đánh cá ngựa thua hết hôm chủ nhật. Hiện thủ phạm còn trốn. Nhà chức trách có đòi hỏi ông Doanh và cô Phương hai người đã cùng đi đánh cá ngựa với Trương hôm chủ nhật. Cô Phương và ông Doanh không hề biết số tiền ấy là tiền biên thủ. M. Trương trước khi vào làm ở sở đã nổi tiếng là một tay ăn chơi bốc trời ở Hà-Nội.

Xem xong, Thu lùi lại, sau ngời xuống ghế, Mỹ gấp tờ báo lại nói với Hợp :

— Chính chiều hôm thua cá ngựa, Trương có lại đây chơi. Hôm ấy, có cả Thu nữa, phải không ? Tôi thấy anh ta vẫn vui vẻ, thản nhiên như thường. Ai ngờ đâu ? Chẳng biết có trốn được mãi không ?

Hợp nói :

— Tôi, tôi sợ anh ta liều thân. Mà thế cũng phải, còn sống làm quái gì nữa... Một đời vứt đi mà lỗi ở anh ta cả.

Không phải chàng ghét gì Trương, nhưng chàng nói như vậy chỉ vì thấy ngấm sung sướng và tự cao rằng mình đã sống một đời ngay thẳng. Hợp mỉm cười nói tiếp :

— Giá tôi như Trương...

Chàng giơ tay làm hiệu uống một cốc giấm thanh thuốc phiện :

— Allez hấp ! Thế là xong... Khỏi tủi nhục.

Thu đầu đờn nhìn Hợp. Nàng thấy tức tối lên ghen ở cô, nhưng không rõ là tức Hợp hay tức Trương. Tay nàng nắm chặt lấy cái ấm pha nước và nàng muốn đập mạnh cái ấm xuống nền gạch cho vỡ tan tành. Hy vọng cứu Trương của nàng thế là hết và tấm ái tình nàng biết trước là không thể rút ra được từ nay sẽ toàn những đau khổ. Thu bắt đầu thấy hối hận, và tuy không hiểu vì lẽ gì, nàng cảm thấy bao nhiêu lỗi về phần nàng phải chịu cả. Thu mở to mắt vì một mối lo sợ vừa hiện đến : nàng thấy rõ ràng nếu nàng không yêu Trương nữa, hay tình yêu của nàng kém bớt đi, thì thế nào cũng có tai nạn lớn xảy ra.

Thu vẫn không bỏ được cái ý muốn đập tan cái ấm. Nàng vội vàng đứng lên nói với Mỹ :

— Anh cho em xem nốt tờ báo.

Trong lúc giờ tay đón tờ báo, Thu hất chiếc ấm rơi xuống đất vỡ tan. Nàng cúi nhìn và mỉm cười, nói :

— Hù vía ! Cái ấm cũ em lại ngỡ là cái ấm mới mua.

Thế là nàng đã đập được chiếc ấm cho hả tức đối riêng với nàng, mà đối với Mỹ, Hợp thì chiếc ấm vỡ vì sơ ý.

Thu cầm lấy tờ báo vờ xem chỗ khác ; nhân lúc Mỹ và Hợp mãi nói chuyện, nàng đọc đi đọc lại đoạn nói về vụ biển thủ binh như sẽ thấy rõ được sự thực trong mấy dòng chữ vẫn tắt.

Thu gấp tờ báo đưa trả Mỹ, rồi lên gác về phòng khóa cửa lại. Nàng ra phía cửa sổ, khép bớt cánh cho trong phòng đỡ sáng, và cái cử chỉ ấy nhắc nàng nhớ đến đêm hôm thứ bảy lúc Trương ngừng xe nhìn lên.

— Mình phải làm gì bây giờ ?

Nhưng nàng không biết xử trí ra sao, vì không biết rõ Trương ở đâu và chàng định trốn mãi hay chịu ngồi tù. Nàng tức Trương không bảo gì cho nàng biết cả.

— Nhưng anh ấy bảo thế nào được mình.

Nghĩ vậy, nàng lại tiếc rằng tình cảnh Trương không cho phép Trương được gặp nàng. Sau cùng Thu lại nghĩ Trương không muốn cho mình biết, không cần gì mình nữa, chứ không phải vì tình cảnh bắt buộc. Một lúc lâu, Thu ngồi dậy chạy ra mở cửa sổ chống tay nhìn xuống đường như tìm tòi.

— Phải đấy, chỉ có cách ấy anh ấy mới gặp được mình. Chắc mấy tối trước anh ấy đến. Sao mình không nghĩ ra ngay.

Tối hôm ấy, nàng bật đèn, mở cửa sổ ngồi đợi. Nàng coi như cái tội phải ngồi tù như thế suốt mấy giờ đồng hồ, song nàng phải cố đợi và cho đó là một sự bắt buộc, một bổn phận. Quá mười một giờ, Thu mệt lả không sao gượng được nữa. Nàng đóng cửa một cách giận dữ, nàng tức sao Trương lại không đến, làm như chính Trương đã bảo nàng ra đợi ở cửa sổ và đã sai hẹn với nàng. Cánh cửa đóng mạnh đập vào ngón tay khiến Thu càng giận thêm. Nàng nằm gục mặt xuống gối lẩm bầm :

— Thế này thì mình hóa điên mất.

Thu ứa nước mắt khóc thồn thức rồi một lúc sau ngủ thiếp đi vì mệt quá.

Sáng hôm sau, Thu vội mặc quần áo chỉnh tề để ra đi bất kỳ đi đâu ; chỉ có cách ấy Trương

mới gặp được nàng ; có lẽ Trương đương đứng nấp ở đầu phố để đợi nàng ra là đi theo. Thu không nghĩ gì đến việc biền thủ và cũng không tự hỏi xem tình yêu đối với Trương tăng hay giảm : nàng chỉ biết có một điều là không thể lùi được nữa, mãi mãi sẽ bị lôi kéo vào cuộc đời Trương, và mỗi hành vi của Trương đều có liên can đến nàng.

Xuống nhà dưới, mẹ nàng và bà Bát cũng sắp sửa ra hiệu Gò-đa. Bát đặc dĩ Thu phải cùng đi và khi ngồi trên xe tay, nàng có ý thỉnh thoảng nhìn lại sau xem có thấy Trương theo không. Lúc ở hiệu Gò-đa ra về. Thu thoáng thấy trong gương có hai con mắt nhìn nàng. Thu giật mình quay lại không thấy ai, nhưng linh trí của nàng bảo rằng thế nào cũng có Trương đứng đâu đấy. Biết ý, nàng đi lảng sang bên kia cầu thang và trông ngay thấy Trương đứng lẩn sau cái máy hát. Thu ngừng lại đứng yên nhìn Trương một lúc chưa biết xử trí thế nào. Bỗng nàng thấy Trương vội vã quay mặt cúi nhìn xuống tủ hàng. Thu biết là bà Bát và mẹ nàng đã gần tới.

— Về thôi con.

— Vâng, mẹ trả tiền chưa ?

Nàng theo mẹ và bà Bát ra phía cổng bên rồi thuê ba cái xe tay. Lên ngồi trên xe rồi, Thu vẫn phăng phất thấy hình ảnh hai con mắt Trương theo đuôi nhìn nàng, Thu sợ hãi về cái vẻ khác

thường trong hai con mắt Trương nhìn nàng lúc này ; hình như có một sự rất không hay sắp xảy ra : Thu có cái cảm tưởng rằng Trương nhìn nàng lần này là lần cuối cùng và sợ dĩ Trương trốn tránh để cố gặp mặt nàng chỉ vì một lẽ rất rõ rệt là muốn trông thấy nàng một lần nữa trước khi liêu thân.

— Có lẽ thế chăng ?

Nàng giật mình quay lại nói với mẹ :

— Chết chữa, con quên chưa mua cuốn sách dạy làm bánh. Mẹ và đi về trước. Con quay lại một tí rồi con về sau ngay.

Xuống xe trả tiền, rồi Thu chạy thẳng vào chỗ đứng lúc nãy gần cầu thang. Nàng hồi hộp nhìn ngang nhìn ngửa.

Lỡ anh ấy đi rồi.

Nàng đi lại chỗ cái máy hát và mừng rỡ thấy Trương còn đấy. Trương đưa mắt nhìn về phía sau nàng có ý tìm bà Nghị và bà Bát. Thu lắc đầu lăm lăm nói :

— Đi rồi.

Sợ đứng đấy gặp người quen, Thu lấy mắt làm hiệu bảo Trương theo mình lên gác. Nàng lại đứng gần cái tủ kính bày đồ chơi trẻ con, đợi Trương. Lúc ấy trên gác vắng khách mua hàng. Một lúc sau, Trương đến đứng ngay bên cạnh Thu. Hai người cùng nhìn vào trong tủ kính

chăm chú ngắm nghía mấy con búp bê. Thu thấy những nỗi buồn giận Trương từ trước tan đâu mất cả; lòng nàng êm ả hẳn lại, chỉ còn tràn ngập tình thương một người đã khổ sở vì quá yêu mình. Nàng khẽ nói:

— Em có thể chạy đủ số tiền để trả người ta.
Trương đáp:

— Không, anh không cần tiền. Tiền làm gì bây giờ nữa.

Thu hiểu lầm ý Trương nên sợ hãi vội nói:

— Em chỉ xin anh có một điều là đừng thế nào đi nữa anh cũng đừng liều hủy thân anh đi.

— Không, anh sẽ vào tù. Anh không cần tiền vì có tiền bây giờ cũng vô ích, chẳng nào thì việc xấu cũng đã xấu rồi.

— Sao anh lại làm việc ấy?

Trương trả lời vắn tắt:

— Không biết.

— Anh chỉ làm em khổ. Tức cả mình.

Trương cau lông mày quay nhìn Thu và giận ứ lên cổ:

— Thế à? Em khổ thì thôi đi.

— Anh!

— Nhưng đã bảo quên anh đi. Anh là một thằng khốn nạn. Không xứng đáng.

Có tiếng chân người bước lại gần. Trương

ngừng bắt. Thu chỉ vào con búp bê lớn đặt nằm trên chiếc giường gỗ :

— Hay ta mua con búp bê này, khá quá nhỉ.

Trương nói :

— Con kia xinh hơn.

Một người đàn bà dắt con đi ngang qua đấy.

Khi người ấy xa rồi. Thu nói :

— Cần gì xứng đáng.

Trương lấy làm hối hận lúc nãy đã giận Thu. Chàng cũng không hiểu tại sao lại giận Thu một cách vô lý như thế được. Trương dịu giọng nói :

— Anh xin lỗi Thu về hết cả những tội của anh từ trước đến nay. Ngày mai anh vào tù. Nhớ em, anh ở tù được dễ chịu. Anh không cần gì cả. Cần gì... chỉ có tình yêu của em là đáng kể. Thôi anh đi...

Thu hãy còn lo sợ. Nàng mang máng thấy trách nhiệm về cả phần nàng nếu Trương liệu tự vận, nên nàng muốn biết chắc cho yên tâm hẳn :

— Anh cam đoan với em...

Trương hiểu ý ngay nên vội mỉm cười nói :

— Anh xin cam đoan.

Trương toan quay đi, bỗng Thu khẽ gọi lại :

— Anh !

Trương đợi nhưng không thấy Thu nói gì. Chàng hiểu là Thu gọi lại cốt để nhìn mình một lần nữa, Thu giơ tay nắm lấy bàn tay Trương ngập ngừng nói :

— Anh cứ tin là đến thế nào đi nữa em cũng vẫn...

Trương vội ngắt lời :

— Thôi em đừng nhắc đến nữa. Anh van em.

Hai người yên lặng nhìn nhau một lúc lâu rồi Trương quay đi bước vội xuống cầu thang.

Trương định mai đi chuyến ô-tô ray xuống Hải-phòng nộp mình vì chàng không muốn để người ta giải từ Hà-nội về Hải-phòng. Trong mấy hôm chàng đi lại chơi bờ ở Hà-nội rất đường hoàng vì chàng cho rằng nếu trốn tất họ bắt được. Chàng chỉ hết sức tránh những chỗ quen thuộc xưa nay. Có lúc chàng nhìn đội xếp mím cười ngấm nghĩ :

— Ai bắt làm gì một người đi ở ngoài phố, tự nhiên như không, rất lương thiện. Nhưng sở dĩ mình tự nhiên được chỉ vì mình không sợ bị bắt.

Tối hôm ấy Trương định đến một nhà tắm ở gần ga thuê buồng ngủ để mai ra ga cho tiện. Đến đầu phố Colomb, Trương chợt gặp một gái giang hồ có ý muốn bắt chuyện. Chàng vội vàng rảo bước đi nhanh. Đi được một quãng, Trương quay trở lại ; chàng thấy nét mặt người con gái

hơi quen, nhưng không nghĩ ra được là ai. Người con gái nhìn chàng có vẻ ngượng và một lúc mới khẽ nói:

— Cậu còn nhận ra được tôi?

Nghe tiếng nói. Trương nhớ ngay ra là Mùi, một cô hàng xén ở cạnh nhà trọ, chàng đã quen mấy năm trước, khi chưa đỗ tú tài.

— Cô Mùi...

Chàng ngừng lại vì chưa biết nói với Mùi theo giọng nào, vẫn đứng đần như đối với một cô hàng xóm cũ hay lời lẽ như đối với một gái giang hồ.

Mùi nói:

— Nhìn mãi, em mới nhận ra là cậu Trương ở trọ học bên nhà cậu giáo. Trông độ này...

Trương ngắt lời:

— Độ này tôi gầy đi nhiều.

Chàng nhận thấy tiếng « em » Mùi vừa tự xưng và biết là không nên coi Mùi như cô hàng xóm ngày trước nữa.

— Chẳng mấy khi gặp gỡ người cũ. Ta vào đây nói dăm ba câu chuyện. Mùi nghĩ sao?

Trương thấy hai mắt Mùi sáng hẳn lên và chàng thoáng nhớ lại hình ảnh cô hàng xén vui tươi vẫn mỉm cười với chàng mỗi lần chàng đi học về qua nhà. Nhưng lúc này chàng rủ Mùi đi chỉ vì thương hại, chỉ vì sự liên cảm tự nhiên của

hai người quen biết nhau từ hồi còn ngây thơ trong sạch, giờ cùng bị đời làm sa ngã ; chàng không có ý thêm muốn về vật dục vì không hiểu tại sao bao giờ chàng cũng lánh xa những gái gặp đêm ở dọc đường ; cũng người ấy nếu gặp ở trong xóm hay nhà chứa thì chàng không thấy ghê tởm nữa.

Trương đi mấy bước phải ngừng lại đợi Mùi. Chàng sững sốt thấy Mùi chống một tay vào cạnh sườn đi khập khễnh, nửa người nghiêng về một bên. Trương nghĩ thầm :

— Đi với một con dĩ què. Vô lý.

Chàng đã toan lấy một đồng bạc dúi vào tay Mùi rồi bỏ đi. Tuy nghĩ vậy nhưng khi nói với Mùi, giọng chàng lại trở nên ngọt ngào và âu yếm :

— Em làm sao thế ?

— Cái chân em phải không ? Nhiều chuyện lắm.

Hai người đi ngang qua một quãng tối. Trương thấy Mùi đi sát vào người chàng tìm chỗ tựa. Chàng giơ tay nắm lấy cánh tay Mùi :

— Cũng vì cái chân, em mới « tã » như thế này.

Trương bất giác nghĩ thầm :

— Anh cũng vậy.

Mùi kể lể :

— Mới năm ngoái, em còn làm « đấng sơ » ở Hải-phòng.

— Ở Hải-phòng?

— Vâng, ở Hải-phòng, có gì mà anh lạ.

— Không. Mai tôi cũng đi Hải-phòng đề...

— Đề làm gì?

— Đề vào nằm nhà đá cho biết.

Mùi thích vào sườn Trương một cái:

— Đùa mãi. Đề em kể cho nghe. Thế rồi em đi Saigon. Em bị bệnh phù; ăn mãi gạo máy vào. Chữa khỏi thì lên một cái nhọt bị co gân.

— Giờ còn đau không?

— Hết đau rồi. Mới bị đau chết cha chết mẹ. Giờ thì hết đau nhưng hôm nào đi nhiều lại thấy nhức nhối. Như hôm nay chẳng hạn.

Mùi thấy đã đến trước một hiệu cao lâu mà Trương vẫn dìu nàng đi thẳng. Nàng đi chậm lại, miệng nói, mắt nhìn vào trong hiệu:

— Em đi từ sáu giờ tối...

— Nghĩa là Mùi chưa ăn gì cả. Hay ta vào đây đã.

Trương hơi ngượng, vì chưa lần nào như lần này chàng đi với một gái đêm ăn mặc tối tàn bản thủ mà lại què chân nữa. Chàng nói cao giọng:

— Thế nào, chắc Mùi mỗi chân lăm phải không. Rõ khổ, đàn bà đi bộ không quen có khác, lê không nổi.

Nghe Trương lăm bằm đọc các món ăn. Mùi thấy nước dãi ra đầy mồm. Nàng ngượng không dám nuốt mạnh sợ Trương nghe thấy. Nàng nói :

— Độ em ở Sài-gòn, vào Chợ-lớn ăn món ba ba tần, ngon quá.

Nói đến hai chữ « ngon quá », nàng xuýt xoa chép miệng một cái và nuốt trôi được chỗ nước dãi.

Trương no nê chỉ gắp cầm chừng, ngồi nhìn Mùi ăn một cách ngon lành.

— Em ăn nữa đi chứ. Ăn bao nhiêu cũng được. Độ này anh kiếm được nhiều, không ăn cũng phí.

Chàng nghiệm ra cứ mỗi lần lấy giọng âu yếm nói với Mùi một câu thì lòng chàng lại nao nao cảm động thương Mùi hơn lên một chút.

Trương vụt nghĩ ra một điều : chàng nhìn quanh và thấy trong hiệu lúc đó bắt đầu đông khách, nên bảo Mùi :

— Ta đi thôi.

Chàng đưa Mùi đến thuê một buồng chính ở cái nhà mà trước kia chàng đã đi qua một lần hôm bỏ Thu về Hà-nội. Đêm hôm ấy là đêm bắt đầu cuộc đời ăn chơi liêu lĩnh của chàng và đêm nay là đêm cuối cùng trước khi bước vào nhà tù.

Chàng gọi bồi lấy rượu sâm banh, vì chàng

định uống cho say sưa không biết gì nữa. Chàng hỏi Mùi :

— Hỏi thật, Mùi có muốn bỏ cái đời... cái đời Mùi hiện đang sống không ?

Mùi hơi ngạc nhiên, nhưng thấy vẻ nghiêm trang của Trương nên nàng không dám dõ giọng đùa :

— Muốn lắm chứ. Muốn nhưng đời nào bỏ được. Chẳng có ích gì.

— Có một cách là Mùi có tiền, có đủ tiền đi buôn bán nuôi thân.

Trương rút ví kiểm lại số tiền rồi lấy ra ba tờ giấy hai chục. Mùi chăm chú nhìn và không hiểu Trương lấy tiền làm gì, nàng không thể tin là Trương sẽ cho nàng số tiền ấy.

Trương đặt ba tờ giấy bạc hai chục vào bàn tay, Mùi :

— Cho em.

Trương nhắc cốc rượu uống một hơi cạn, Mùi chưa dám cầm, cứ ngồi trừng trừng nhìn Trương. Trương nói :

— Thật đấy.

Chàng cười rồi rót cốc thứ hai uống cạn và đưa một cốc rượu khác bắt Mùi uống.

— Phải uống một hơi hết. Chắc Mùi thì phải quen uống rượu. Vũ nữ kia mà. Uống xong nháy một bài... Nhưng thôi không nói đùa nữa. Số

tiền này để phần em, nhưng em phải cam đoan một điều là cấm không được buôn thứ gì khác, phải buôn hàng xén như trước. Anh muốn thế, muốn em là một cô hàng xén.

Trương uống luôn một cốc nữa; chàng đã thấy say bâng hoàng và lúc ôm Mùi vào trong lòng, Trương có cái cảm tưởng là ôm cô hàng xén đã quen chàng và có lẽ đã yêu chàng từ ngày chàng còn là một cậu học trò khoẻ mạnh.

— Em còn nhớ đến ngày xưa không, ngày xưa ở nhà cụ giáo. Có ai ngờ đâu đến bây giờ thế này.

— Có... dễ đến bốn năm nay rồi.

Mùi lơ đãng trả lời vì nàng còn bận về một ý nghĩ mới hiện đến khi nhận thấy Trương thực tình tử tế với mình. Nàng bảo Trương:

— Đừng cho tiền em... Nói thực với anh, đêm hôm nay là một đêm đầu tiên mà em phải đi kiếm ăn thế này. Em nói có trời chứng cho em... ngờ đâu lại gặp ngay anh... Anh đừng cho em tiền, anh cho em đi theo anh.

Trương bật lên cười:

— Theo anh à? Không thể được. Vô lý hết sức. Chàng ngừng lại vì thấy Mùi gục đầu vào vai chàng khóc thồn thức:

— Em van anh, anh cứu lấy em. Em xin thề với anh rằng em sẽ...

Trương gỡ đầu Mùi ra, nhìn Mùi giàn giụa nước mắt và chàng như thấy in trên nét mặt mếu máo và gầy gò của Mùi tất cả cái đau khổ của đời chàng, Mùi tiếp nói :

— Anh thương lấy em.

Trương thông thả lắc đầu. Chàng đã quá say rồi : đồ đạc trong phòng ; nét mặt Mùi chàng chỉ nhận thấy lơ mờ như qua đám sương mù, và trong lúc say chàng không có cảm giác gì rõ rệt về ngoại vật nữa ; nhưng trước nỗi đau khổ thì lòng chàng lại hình như mở ra để đón lấy nhiều hơn lắng xuống để nhận thấu rõ hơn, vang lên như sợi dây đàn căng thẳng quá. Trương nghĩ đến Thu, nghĩ đến đời chàng bắt đầu khổ từ lúc gặp Thu, nay mai sẽ kết liễu một cách khốn nạn ở trong nhà tù, mà như thế chỉ vì một câu nói cón con của Chuyên, Trương nhớ đến hàm răng của Chuyên và sao chàng thấy ghét Chuyên thế ; chàng tưởng Chuyên như một con vật độc ác nhe răng cắn nát đời chàng. Sự liên tưởng gợi chàng nghĩ đến đứa bé con cắn quả táo ngon lành hôm chàng gặp Thu đầu tiên. Hơn một năm đã qua, từ buổi chiều thu ấy đến giờ, và bao nhiêu đau khổ đã dồn dập đến.

Mùi nhìn Trương nói :

— Anh nghĩ gì thế ? Ô hay, anh cũng khóc đấy à ?

Trương để mặc cho hai dòng nước mắt chảy

trên má ; chàng không giữ được nữa, muốn nói hết cả với Mùi những điều mà từ xưa tới nay chàng chưa từng nói với ai. Chàng thấy cần phải nói để cho nhẹ bớt gánh nặng, và như một tin đồn sấm hối với Đức Chúa Trời, trước khi nhắm mắt, chàng cũng đem hết các tội lỗi, các nỗi đau khổ ra kể lể với Mùi.

Mùi vừa nghe vừa ngơ ngác nhìn Trương ; nàng không hiểu rõ Trương định nói gì, và hiểu chẳng nữa, Mùi cũng chỉ coi là những lời vu vơ của một người quá say. Lưỡi Trương lưu lại ; chàng nói chậm chạp, vừa nói vừa nghĩ ngợi, cố phân tích lòng mình để kể ra và như thế chỉ cốt cho một mình mình nghe.

— Em theo anh sao được, vì mai anh phải vào tù. Em là một con đĩ, nhưng anh còn tệ hơn em vì anh là một thằng đi lừa... quá thế nữa... một thằng cắp. Lừa tiền, ăn cắp, nhưng ngồi tù xong là trả được nợ ; còn như đi lừa một người con gái, yêu người ta nhưng lại muốn người ta hết sức khổ vì mình, thấy người ta khổ vì mình lại sướng ngằm trong bụng... biết mình không xứng đáng nhưng cũng cố làm cho người ta trọng mình... đau khổ vì thấy mình khốn nạn nhưng lại sung sướng mong mỗi người ấy cũng khốn nạn như mình ; cái tội ấy, thì không có luật pháp nào trị, vì thật ra không phải là một cái tội.

Anh thấy anh là khả ố, hành vi của anh là khốn nạn, nhưng nếu bắt phải sống trở lại thì anh sẽ làm lại đúng như thế. Em chẳng bao giờ biết Thu là ai, nên anh cũng chẳng cần giấu tên Thu với em. Nếu anh...

Trương ngừng lại vì tuy say rượu, tuy nói với một gái giang hồ, chàng cũng thấy mấy tiếng sắp dùng đến sẽ mãi mãi làm nhơ bẩn cả tấm ái tình trong sạch của Thu.

Nếu anh ngủ ngay với Thu như ngủ với Mùi, rồi thôi, mai không nghĩ đến nữa, hết yêu, như vậy có lẽ đều giả thật — thiếu gì người đều giả như thế — đều giả nhưng tội không lấy gì làm to lắm vì hành vi ấy rất thường có. Đẳng này không, anh lấy nể là yêu để đánh lừa người ta một cách khoái trá và cứ muốn kéo dài cuộc lừa dối ấy ra mãi để cho mình vui thích. Mùi có thấy thằng nào đốn mạt, khả ố như anh không... Nói! Nói đi.

Mùi cau mặt vì Trương bóp vào cổ tay nàng mạnh quá. Nàng vội nói :

— Anh hay nghĩ lời thôi lắm. Yêu nhau thì chẳng kể vào đâu.

Trương cười, nhưng cười một cách yên lặng như người nhếch mép nhe răng đùa với trẻ con :

— Phải lắm, yêu nhau, nhưng việc khả ố vẫn khả ố! Có phải vì yêu nhau mà thành tốt được đâu. Lại còn điều này nữa, là tớ nhận tớ khốn

nạn thì không sao, chớ còn Thu, tớ bắt Thu phải trọng tớ, phải yêu tớ không được cho đó là một việc xấu. Tớ vẫn bảo với Thu rằng tớ là một thằng khốn nạn, nhưng nếu một ngày kia, và Mùi nên nhớ kỹ lấy...

Mùi quay mặt nhìn đi nơi khác vì nàng thấy hai con mắt Trương có vẻ dữ tợn làm nàng ghê sợ.

— Nếu một ngày kia mà tớ thấy Thu ghét tớ vì nhận thấy rõ cái khốn nạn của công việc làm thì thế nào tớ cũng giết Thu như thế này này...

Trương vừa cười đùa vừa đưa hai bàn tay bóp lấy cổ Mùi :

— Nếu tớ ngủ với Thu rồi thì có lẽ tớ không giết Thu nữa. Nhưng nếu chưa có gì thì tớ sẽ báo thù Thu đã làm tớ khổ một đời... và tớ sẽ giết Thu...

Chàng cười lên mấy tiếng to và chính chàng cũng ghê sợ khi nghe thấy tiếng cười của mình.

— Tớ giết Thu thế cũng như là tớ ngủ với Thu.

Mùi sợ hãi tưởng như Trương định sắp sửa giết mình. Nàng cười nịnh và cố lấy giọng âu yếm nói với Trương :

— Anh ra giường nằm kéo gối mãi mệt.

Mùi ngồi bên giường và giờ một cánh tay cho Trương gối. Một lúc sau, khi Trương đã ngủ, nàng sẽ kéo tay ra nhưng vẫn cứ ngồi yên không dám lên giường nằm. Có lúc nàng sợ quá toan bỏ

đi và nàng nghĩ đến chuyện những người lên cơn điên gặp ai giết người nấy. Đến nửa đêm, Trương sức thức dậy và gọi nước uống. Trương đã đỡ say, giọng chàng trở nên ngọt ngào :

— Em lên đây với anh. Lúc nãy anh nói những gì, anh cũng không nhớ rõ. Nhức đầu quá.

Chàng sờ đến ví và hỏi Mùi :

— Anh đã đưa tiền cho em chưa ?

— Anh đưa rồi. Anh này, bây giờ em hỏi thật, mai anh vào ngồi tù thật hay nói đùa đấy ?

— Thật đấy Mùi ạ. Nhưng bây giờ anh hãy tạm quên việc đó trong tay em. Còn em, mai em bỏ nghề này đi, trở về mở ngôi hàng xén mà kiếm ăn. Em hứa với anh rằng thế nào em cũng nghe lời anh đi.

Mùi đặt đầu vào vai Trương khẽ đáp :

— Xin vâng... Còn anh, liệu anh bị mấy tháng ?

— Không biết được. Một, hai, ba, bốn tháng gì đó. Nhưng cần gì, vì chưa chắc anh đã còn sống đến lúc ra.

Vụt nghĩ ra được một ý hay, Trương ngồi dậy :

— Anh nhờ Mùi một việc. Nếu anh chết ở nhà tù thì Mùi làm ơn tìm đến nhà Thu và đưa cho Thu một bức thư của anh. Giờ thì Mùi ngủ đi để anh dậy viết bức thư.

Trương ngồi cho đến sáng viết xong một

bức thư rất dài trong đó kể hết duyên cớ những hành vi lạ lùng của chàng đối với Thu.

Viết xong bức thư, Trương thấy mình có thể nhắm mắt được yên tâm. Cái chết chắc chắn đến bây lâu xui giục chàng làm những việc khốn nạn lại là cái cớ để xóa bỏ hết các tội lỗi đó. Trương nói rõ hết cả sự thực như bản trong bức thư nhưng có cái cảm tưởng là Thu xem xong không khinh chàng, có lẽ thương chàng, yêu chàng hơn lên :

— Nhưng thế để làm gì nữa vì mình đã chết rồi cơ mà ?

Chàng bảo Mùi :

— Em nhớ chỉ khi nào anh chết rồi mới được trao bức thư này cho Thu. Nhớ kỹ lấy và cấm không được cho ai xem bức thư.

Trương trả tiền buồng, tiền rượu, đưa thêm cho Mùi một chục bạc nữa rồi ra ga lấy vé về Hải-phòng.

Tới Hải-phòng, thuê xe về sở cầm. Trương mới bắt đầu lo sợ người ta bắt được mình. Chàng giục xe chạy thật mau. Chàng nghĩ không gì khó chịu cho chàng hơn là trông thấy mặt ông Daniel, hay cụ Phách. Thà bị mười lăm năm tù còn hơn là gặp hai người đó lúc này, hai người đã tử tế với chàng, đã tin chàng.

Tới sở cầm, chàng nói với người đội xếp rằng

muốn gặp ngay ông cảm có một việc rất cần, rất quan trọng. Chàng mỉm cười khi thấy người đội xếp nhìn chàng có vẻ kính cẩn và nói mời chàng vào rất lễ phép. Trông thấy ông cảm, Trương nói luôn:

— Tôi xin đến để nộp mình. Tôi là Vũ đình Trương, thủ phạm vụ biển thủ bốn trăm đồng ở hãng Sellé Frères. Mấy hôm nay tôi cố chạy tiền để bì vào nhưng không được, vậy tôi xin vui lòng vào ngồi tù để chuộc tội.

Ông cảm hỏi:

— Anh dùng tiền đó để làm gì?

— Tôi đánh cá ngựa hết. Đây còn thừa bao nhiêu, tôi nộp ông.

— Thích cá ngựa đến thế kia à?

Trương vui vẻ đáp:

— Thích thì cũng chẳng thích lắm. Như ông tính, tuổi trẻ đang hăng, tôi cũng như con ngựa sắp tới đích, ai ghìm nổi.

Ông cảm mỉm cười vì câu ví ngộ nghĩnh.

Trương nghiệm thấy người nào cũng vậy, xem chừng họ có thiện cảm với chàng, chứ không tỏ ý khinh ghét như chàng vẫn tưởng.

Có người đội xếp tạy vào trình về một việc khẩn cấp. Ông cảm bảo Trương sang phòng bên:

— Lát nữa tôi sẽ sẵn sóc tới anh.

Trương nhận thấy mình không sợ gì ngồi tù lắm. Có phần chàng lại ngấm thích vì có cái cảm tưởng rằng từ nay chàng không phải sống, không phải bận tâm nữa.

PHẦN THỨ BA

I

Ở nhà tù ra, Trương đi quanh quần mãi. Chàng có cái sung sướng ngây ngất của một người đi xa lâu năm sắp được về thăm quê nhà. Chàng ngồi xuống một chiếc ghế ở vườn hoa và tự nhủ thầm :

— Sắp sửa được trông thấy mặt Thu.

Nghĩ đến đấy, lòng nở ra và chàng thầm nhắc lại câu ấy hai ba lần để nhận được rõ hơn cái vui sướng của lòng mình.

Chàng ngừng nhìn trời qua những cành long não lá non và trong : chàng thấy mình như trở lại hồi còn bé dại, lâng lâng nhẹ nhàng tưởng mình vẫn còn sống một đời ngây thơ trong sạch và bao nhiêu tội lỗi của chàng tiêu tán đi đâu mất hết.

Vòm trời cao lúc đó, Trương nhận thấy thân mật, êm dịu như vòm trời ở phía sau nhà đã bao lần chàng nhìn thấy mỗi khi ra thăm vườn rau của mẹ chàng.

Sự liên tưởng gọi chàng nghĩ đến Nhan và miếng đất năm mẫu chàng đã viết giấy nhường cho bà Thiêm.

— Ở Hà-nội khó lòng có cách sống. Tốt hơn hết là về làng rồi lấy Nhan làm vợ : sống yên

ồn với Nhan trên miếng đất của nhà mình. Theo đuổi Thu mãi vừa khổ cho Thu, vừa khổ cho mình. Nếu lần này nữa...

Trương thấy trước rằng cái đời sống trong sự túng bần của chàng ở Hà-nội rồi sẽ làm tiêu tán hết đôi chút lương tâm còn lại trong lòng chàng và sẽ khiến chàng phạm đến những tội lỗi rất lớn một khi chàng gặp bước liều, không cần gì cả. Tuy đã bị tù tội vì thụt két, Trương vẫn còn thấy mình là một người lương thiện ; nhưng một ngày kia, không còn cách gì để sống, nếu cần đến, chàng biết là khó lòng giữ được lương thiện mãi. Trương mỉm cười lấy mũi giấy loay hoay viết thành chữ xuống đất :

— Biết là thế nào cũng chết mà còn phải gian xảo, ăn cắp, đi lừa để có cách sống ! Ồ ! Nếu đến nước ấy... Bây giờ mình lấy Nhan làm vợ thì ổn lắm, miễn là Nhan chịu lấy mình.

Chàng cúi nhìn chữ Nhan viết trên đất, lẩm bẫm :

— Kể thì Nhan cũng khá xinh, dễ thương.

Trương nhận thấy lần này là lần đầu tiên chàng để cho tư lợi đi đôi với ái tình ; chàng nghĩ đến hôm vò nát bức thư của ông chủ khuyên chàng nên lấy Phiên vì nhà Phiên giàu.

Thực tình chàng có yêu Nhan không, chàng cũng không hiểu rõ ; có một điều là bốn tháng ở

trong tù, không một lần nào chàng nghĩ đến Nhan cả.

— Mình chỉ nghĩ đến Thu thôi, nghĩa là thiếu Thu thì đời mình khổ. Như vậy cái cần của mình không phải là tiền của, cơm áo ; sống nghèo khổ đến đâu đi nữa cũng không sao, miễn là lúc nào cũng có Thu bên cạnh.

Đã bốn tháng nay chàng không được tin tức gì về Thu cả ; ở trong nhà tù, những hôm mở cửa cho phép người nhà vào thăm, Trương vẫn thấp thỏm mong mỗi có người gọi đến tên mình và chàng tưởng sẽ vui sướng đến đâu nếu người vào thăm lại chính là Thu.

Một ý tưởng vụt đến làm Trương thấy lạnh người. Hay là Thu quên mình rồi chăng ? Thật ra Thu với mình chưa có liên lạc gì chắc chắn cả.

Chàng nhớ lại hôm ở Gò đa. Hình như Thu chỉ sợ chứ không thật yêu, sợ và có ý mong được thoát nợ chàng. Không có lý gì Thu yêu chàng cả, chàng nghĩ Thu yêu chàng quá chỉ vì chàng tưởng tượng quá ra như vậy thôi. Hay có lẽ Thu cũng yêu chàng tự nhiên, yêu một cách vô lý như chàng yêu Thu vô lý bấy lâu. Trương nghĩ đến tìm cách nào để thử được tình yêu của Thu :

— Lấy Thu thì cố nhiên không thể được rồi. Trước kia, họa chăng ? Ừ nhỉ, đại quá, trước lấy

quách Thu có phải xong không? Giờ thì chỉ còn một cách là rủ Thu đi trốn. Phải đấy: không xong thì ta sẽ về làng lấy Nhan.

Trương khoan khoái đứng lên, lấy làm thỏa mãn về các công việc sẽ xảy ra. Chàng sung sướng nghĩ đến cuộc đi trốn với Thu, đến cuộc đời sống ngoài xã hội, không có liên lạc gì tới quá khứ nữa. Chàng sẽ lôi kéo Thu vào cuộc đời của chàng, hạ Thu xuống cũng một mực với mình, mất hẳn cái so lệch vẫn làm chàng bứt rứt khổ sở bao lâu.

Mai kia lên Hà-Nội, chàng sẽ lại Chuyên, lại vừa để trêu trọc chơi, vừa để được yên tâm hẳn về bệnh của mình. Ở trong tù muốn được vào nằm tĩnh dưỡng ở nhà thương, Trương xin đi khám bệnh, nói là mắc bệnh lao. Đốc tờ xem xong bảo Trương bịa có chứ không ốm đau gì cả, và đuổi Trương về nhà tù, Trương cho là họ khám sơ sài cốt cho xong chuyện, nhưng từ đấy vẫn nuôi cái hy vọng mong manh khỏi được bệnh, nhờ mấy tháng điều độ sống trong nhà tù. Khỏi bệnh, rủ được Thu trốn đi xa...

— Thật là tuyệt! Có thể như thế được không?

Đến trước cửa hãng Sellé Frères, Trương ngừng lại nhìn và khi đã biết chắc chắn mọi người đều về cả rồi, chàng mới dám vào. Nhân chạy ra bắt tay:

— Hừ, lâu lắm mới gặp.

Trương mỉm cười đáp:

— Kể thì cũng khá lâu, nhất là đối với tôi. Giờ đến đây cốt vay anh tiền đi Hà-nội. Anh có gì cho tôi ăn với, đói lắm rồi.

Trương vừa nói vừa nhìn cái tủ két, chàng có cái ý muốn kỳ khôi đến gần để được sờ vào cái tủ két một lần nữa.

Nhân cười bảo Trương:

— Anh nhớ nó phải không?

Trương xoay bàn tay khoan khoái nắm cái cạnh tròn và cứng của chiếc tủ; chàng lấy tay gõ nhịp mỉm cười bảo Nhân:

— Thế là trả xong nợ. Bốn tháng kể cũng nhẹ.

Nhân mời Trương ra hiệu ăn và cho vay mười đồng.

Trương nói:

— Không chắc trả lại anh được.

— Không trả được thì coi như là biếu anh số tiền đó. Khi nào hết thì lại xuống đây. Tôi vẫn có một thân một mình; ngủ ở kho, ăn ở hiệu, tắm ở sông, chết chôn nghĩa địa.

Yên lặng một lát, rồi Nhân buồn rầu nói tiếp:

— Đời buồn lắm. Không như đời anh đâu.

Trương từ biệt Nhân ra ga. Chàng ngẫm nghĩ về Nhân và tự nhủ:

— Anh này rồi cũng đến như mình. Chưa gặp lúc đó thôi.

Lấy vé xong, ra đến sân ga thì tàu bắt đầu chạy. Trương tìm một chỗ khuất ngồi dựa đầu vào cánh cửa định ngủ đi một giấc. Chàng kéo dây mũ xuống dưới cằm cho gió khỏi bay:

— Mất mũ, về Hà-nội với cái đầu trọc thì cũng khá buồn cười. Buồn cười nhất là nếu gặp Thu.

Trương lặng người đi một lúc vì cái ý nghĩ rằng mình đã xa Thu lắm rồi, đối với Thu chàng đã sụt xuống một bậc rất thấp kém.

— Nếu Thu vẫn yêu mình thì lần này mình đủ can đảm để xa Thu, khỏi lụy đến Thu. Nhưng nếu Thu hất hủi mình, khinh rẻ mình thì...

Chàng thốt ra một tiếng kêu ngạc nhiên:

— Hơp!

Hơp đứng dừng lại và khi nhận ra Trương, chàng bất giác nhìn chung quanh xem có ai là người quen không. Chàng ngồi ngay xuống cạnh Trương để tránh khỏi phải nói to tiếng:

— Anh mới ra?

— Vừa mới ra sáng nay. Anh đi Hải-phòng làm gì thế?

— Hôm nay cả nhà xuống đón anh Thắng tôi ở tây về chuyến tàu Compiègne.

Trương chỉ chú ý hai chữ « cả nhà ».

— Chắc có cả Thu trong đó.

Chàng nói với Hợp, giọng vui vẻ:

— Anh Thăng về đấy à? Thích nhỉ. Ngồi đâu thế?

— Ngồi ở trên hạng ba.

— Thế à? Ta lên đi. Tôi muốn gặp anh ấy.

Hợp biết là mình đã lỡ lời, nhưng không thể lùi được nữa, đành đưa Trương sang bên hạng ba.

Mới bước vào trong toa, Trương đã biết là có Thu ngồi trong đám người trước mặt, nhưng đến lúc bắt tay Thăng và Mỹ, nói xong vài câu chuyện, chàng mới dám nhìn Thu.

Lúc đó Thu ngồi xoay ra cửa sổ, đôi lông mày cau lại, có vẻ mãi miết nhìn phong cảnh bên ngoài. Gió thổi hất cả tóc nàng xuống trán, xuống má. Trương bất giác lấy tay ấn mạnh mũ xuống đầu, sợ gió bay, chàng thấy lạnh ở gáy và hai bên thái dương.

Thăng hỏi Trương:

— Hiện giờ anh làm gì?

Trương không biết trả lời ra sao nên vờ chưa nghe lọt câu hỏi.

Mỹ đáp hộ:

— Anh ấy cũng học luật với chúng em.

Nhưng anh ấy vì yếu phải nghỉ luôn.

Thăng nhìn Trương, Trương có cái cảm tưởng

rằng Thăng chú ý đến gáy mình nhiều quá. Thăng nói :

— Tòì trông anh ấy khoẻ đấy chứ. Phải cái người trắng quá. Chắc là ít dạn nắng dạn gió.

Trương cúi mặt, loay hoay đan mấy ngón tay lại với nhau đặt trên đầu gối. Chàng thấy nóng bừng ở hai tai :

— Hai tai mình lúc này chắc đỏ lắm. Ồ ! Sao Mỹ lại nhìn mình dữ thế. Chắc Mỹ và Hợp biết là mình đang xấu hổ về câu nói của Thăng. Thu chắc cũng nghe thấy...

Chàng đưa mắt nhìn Thu và thấy Thu vẫn mãi miết ngắm phong cảnh ở ngoài. Đòi lòng mảy mảy cau lại như lúc nãy. Trương thấy mình giận Thu ứ lên cổ, giận Thu chưa nhìn lại chàng qua lấy một lần nào.

— Chắc Thu còn xấu hổ hơn mình, xấu hổ lây vì mình... Hừ ! Rồi Thu còn chán lúc xấu hổ hơn thế.

Trương thấy không thể giữ nổi được nữa. Chàng nhìn Mỹ, nhìn Hợp rồi nói :

— Tôi vì yếu một phần, một phần nữa vì tiền, vì chơi bời liêu lĩnh. Liều gần như đại dột. Chẳng cứ gì một ai. Anh ở Pháp không biết, chứ thanh niên Việt-Nam, một thanh niên không ыл tưởng, chưa sống đã già cội như sắp chết, biết

mình sắp chết nên không còn chống lại làm gì nữa, buông xuôi tay để mặc cho trôi đi đến đâu thì đến. Không cưỡng lại nữa ắt là cái truy lạc sẽ tiến mau lắm.

Trương liếc mắt nhìn Thu ngẫm nghĩ :

— Trông Thu lãnh đạm khó chịu tẻ. Được rồi!

Chàng nói tiếp :

— Anh nào nhiều tiền thì dám ra chơi bởi vong mạng, vẫn sang trọng đấy, vẫn được người ta kính trọng đấy, nhưng thực ra mục nát lắm rồi. Anh nào hết tiền...

Hợp nói xen vào một câu cố ý lảng sang chuyện khác, nhưng Trương cứ điềm tĩnh nói tiếp :

— Hết tiền thì dám ra lừa đảo, thụt két, tù tội bị người ta khinh. Nhưng đẳng nào cũng mục nát như nhau, không hơn không kém. Hoàn cảnh không làm cho người ta phấn khởi. Chẳng giấu gì anh ; tôi, tôi chán lạ. Một phần vì chán, một phần cũng vì yếu nên tôi...

Chàng sẽ nhắc mũi lên để hở ra một mảng tóc ngắn :

— Anh Thắng, anh nhìn xem đây này...

Thu bỗng nín lấy thành cửa cúi đầu nhìn ra ngoài kêu lên một tiếng:

Trương nói nói. Mọi người hỏi dồn :

— Cái gì thế ? Cái gì thế ?

Đợi một lúc lâu, Thu mới đặt tay lên ngực mỉm cười nói :

— Em sợ quá. Em vừa thấy hai con trâu nó chọi nhau. Lần đầu em được nhìn thấy... Ghê cả người !

Mọi người cùng nhìn ra ngoài. Thu nói :

— Chắc đã xa rồi.

Chỉ có một mình Trương hiểu là Thu đã bịa ra chuyện hai con trâu chọi nhau. Chàng khoan khoái đã làm cho Thu mất được vẻ lãnh đạm kiêu hãnh.

Đợi cho mọi người trở lại chỗ. Trương nói tiếp với Thăng :

— Anh nhìn xem đây này. Tôi ốm quá nên phải nghỉ học. Bị sốt rét thương hàn anh ạ. Đến lúc khỏi, tóc cứ rụng mãi, rụng nhiều quá, tôi phải bảo thợ cạo trọc đầu đi.

Trương nhận thấy Mỹ, Hợp và Thu đều có vẻ dễ chịu, được thoát khỏi cơn sợ chàng nói với Thăng rằng chàng vừa ở tù ra.

Trương ngẫm nghĩ :

— Mỹ và Hợp sợ không phải vì mình mà chỉ vì các anh ấy sợ cho các anh ấy, ngượng vì có một người bạn xấu... Còn Thu... nếu bây giờ ai cũng biết rõ ràng Thu đã hôn mình thì Thu còn xấu hổ đến đâu. Nếu cần bịa ra chuyện mười con trâu chọi nhau, chắc Thu cũng bịa.

Trương vẫn lấy làm khó chịu rằng Thu không dám cả gan đường hoàng hỏi thăm chàng hay nhìn chàng một vài lần. Trước kia, khi đông người, Thu vẫn làm ra vẻ hững hờ với Trương để không ai nghi ngờ, nhất là bây giờ càng phải giữ gìn hơn trước, nhưng Trương lúc đó chỉ cho là vì Thu sợ cho Thu quá, vì Thu đã xấu hổ và hối hận về cái tình yêu đặt lầm chỗ. Trương cho là Thu sợ dĩ không thềm nói với chàng một tiếng, không thềm nhìn chàng một lần là cốt tỏ cho chàng biết rằng từ nay chàng đừng nên tìm để gặp nàng nữa.

Nghĩ vậy, Trương quay lại nhìn Thăng nói:

— Ngày kia, thứ bảy đúng chín giờ đêm tôi sẽ lại thăm anh. Ta sẽ nói chuyện nhiều hơn.

Trương nhận thấy rõ vẻ lo sợ trên nét mặt Mỹ. Chàng mỉm cười nói tiếp theo:

— À, nhưng thôi để đến lúc khác. Tối thứ bảy đúng mười giờ đêm tôi mắc bận một việc rất cần, cần lắm, một việc riêng đã mấy tháng nay tôi đợi mãi. Nếu hẹn anh chín giờ thì chỉ kịp đến trước cửa nhà, đứng đợi ở ngoài rồi lại đi ngay chứ không kịp vào nói chuyện lâu la.

Trương để ý nhìn Thu thấy Thu lắng tai nghe chăm chú. Chàng ngầm nghĩ:

— Chắc Thu đã hiểu.

Chàng lại tưởng tượng đến lúc mọi người

cùng biết Thu và chàng trốn đi. Họ sẽ bàn tán rầm rộ đến đâu ; một cô con gái đẹp, con nhà giàu và danh giá trốn đi với chàng thụt két mới ở tù ra ; chắc là hai anh chị yêu nhau từ lâu và anh chàng chắc có bùa mới khiến cô ả mê đến nước ấy.

— Yêu nhau đến không cần gì cả, không kể đến cha mẹ, đến xã hội. Chẳng biết Thu có thể là người yêu được đến bực ấy không ? Nếu mình là con gái chắc mình có thể làm thế được vì phải như thế mới gọi là yêu. Giá không có những sự rắc rối, cứ bằng phẳng, chưa chắc mình đã yêu Thu như thế này.

Xe lửa bắt đầu vào cầu sông Cái, Mỹ hỏi Trương :

— Anh có đồ đạc gì ở bên kia không ?

Trương chưa kịp trả lời, Hợp đã nói luôn :

— Anh sang lấy đi. Sắp tới ga rồi.

Hợp đưa tay chào Trương :

— Thôi chào anh, lúc khác gặp nhau.

Trương hiểu ý là Mỹ và Hợp muốn đuổi mình, sợ đến ga có bà Nghị, bà Bát và tất cả nhà ra đón. Thu chắc còn sợ hơn Mỹ và Hợp. Trương bắt tay Thăng bỏ sang bên hạng tư.

Thu ngẫm nghĩ :

— Kê ra anh ấy cũng không phải là người xấu. Chắc có duyên do gì đây mình chưa biết rõ. Anh ấy yêu mình mà có dám xin mình thứ gì

đâu ; nhiều cơ hội anh ấy có thể lợi dụng được nhưng không một lần nào anh ấy có ý khác.

Thu nghĩ đến một vài người quen khác cũng đã có lần phạm những tội xấu như thụt két hay lừa đảo ; nàng nhìn họ vẫn như thường, không khinh không ghét, và coi như đó là việc riêng của họ. Nhưng lần này đối với Trương, sao nàng lại thấy thụt két là hệ trọng đến như thế ; có thể làm giá trị con người thấp kém đi nhiều lắm. Có lẽ nàng có cái cảm tưởng ấy không phải vì Trương thụt két như mọi người thường mà vì nàng vẫn mang máng đoán thấy Trương có cái ý muốn lạt lùng làm cho nhân phẩm mình mất dần đi. Thu sung sướng nhận thấy tình yêu của Trương không phiền lụy gì đến nàng. Nàng có mất gì đâu, và Trương từ xưa đến nay lại rất kín đáo. Mỗi lần nghe người khác nhắc đến những hành vi xấu của Trương, Thu nghĩ ngay đến cái tính rất kín đáo ấy và nàng yên tâm không sợ nữa, khác nào một con ốc trước những nguy hiểm bên ngoài đã có cái vỏ để ẩn nấp được yên thân.

Thu cúi xuống xếp các thứ lật vặt vào trong giỏ mây. Nàng lắng tai nghe vì có tiếng Trương hỏi Thăng, hỏi chuyện về mấy người bạn cũ hiện còn học ở bên Pháp. Thu đoán Trương lại sang không phải vì mấy người bạn ấy mà chắc chỉ vì muốn ngỏ ý với nàng điều gì. Quả nhiên, Trương

lúc sắp trở về bên hạng tư, còn ngừng lại bảo Thăng :

— Để đến tối thứ bảy mười giờ, tôi sẽ lại thăm anh, ta sẽ nói chuyện... Ồ, nhưng mà quên, hôm ấy tôi mắc bận, khi khác vậy.

Thu nghĩ thầm :

— Hiểu từ lúc này rồi. Nhắc lại mãi.

Xe lửa tới ga, Trương đứng lại trên toa nhìn xuống. Có cả bà Bát trong đám đông người. Mặc dầu những việc xảy đến, Trương đoán chắc bà Bát vẫn còn quý chàng và sẵn lòng tha thứ cho chàng. Một mối cảm động hơi buồn làm chàng rung động khi nhìn nét mặt hiền từ của bà Bát chàng thoáng nhớ lại mẹ chàng và tưởng tượng sẽ êm ả đến đâu nếu lúc này chàng còn có một người mẹ để an ủi mình.

— Nhưng tha thế còn hơn là bà cụ sống để trông thấy con như thế này.

Trương nhìn Thu và thấy Thu cũng đang nhìn chàng, có lẽ nhìn đã lâu lắm mà chàng không biết. Bà Nghị cất tiếng gọi, Thu phải quay đi nhưng trong cái nhìn thoáng qua ấy, Trương cũng kịp nhận thấy rằng Thu vẫn yêu mình. Trương lại thấy vui trở lại và bao nhiêu nghi ngờ về Thu tiêu tán đi hết ; chàng không tưởng tượng Thu lại đẹp đến như thế, đẹp hơn cả

những hình ảnh rất yêu kiều Trương vẫn gọi ra khi còn ở trong tù những lúc nhớ đến Thu.

Trương thuê xe lại nhà Phương, định ý nếu Phương dạo này khá thì sẽ vay ít tiền. Chàng mỉm cười có vẻ chế nhạo :

— Vay gì ! Nói là xin thì đúng hơn.

Gặp một hai người quen, Trương bất đắc dĩ phải chào họ trước. Không chào, chàng sợ họ cho mình là lẩn vì xấu hổ, mà chào họ vốn vã quá, họ lại cho mình là muốn cầu thân để nhờ vả. Chào xong Trương ngoảnh nhìn lại và tự nhủ rằng trong đầu người ấy thế nào cũng có một ý nghĩ về mình, một ý nghĩ không hay hóm gì. Trương bực mình lắc đầu :

— Hừ, cứ kệ xác họ là xong cả. Họ khinh hay không thì cần quái gì phải bận tâm.

Trương nhận thấy một việc xấu hổ có thể quên rất dễ dàng nếu chưa ai biết ; vì nếu chưa ai biết, chàng có thể vẫn cứ chỉ như một người lương thiện, không phải luôn luôn bận tâm đến nó như bây giờ. Ở đây chàng là một người khốn nạn bị tù tội, nhưng nếu đi xa đến một nơi không ai quen biết chắc chàng lại sẽ cảm thấy mình là một người lương thiện, có thể ngừng đầu ngang nhiên nhìn người khác. Lại nhất là về tội thụt két, Trương không thấy mình mảy may thẹn với lương tâm. Chàng không lúc nào bị « lương tâm cắn

rút » như người ta vẫn nói. Có lẽ việc ngửa tay xin tiền Phương chàng thấy nhục nhã, hại đến nhân phẩm hơn.

Tới nhà Phương, chàng đi thẳng vào buồng trong. Phương chạy ra, và khi nhận thấy Trương nàng mỉm cười vồn vã, nhưng cũng không giấu được vẻ sợ hãi lộ trên nét mặt :

— Gì mà sợ hãi thế. Anh đây chứ không phải ma hiện về đâu.

Phương nhìn ra cửa giục Trương :

— Anh ra đây đã.

Trương ngồi xuống ghế ở buồng khách, nhìn Phương dò xét rồi hỏi :

— Có gì thế ?

— Chẳng có gì cả. Đẳng ấy ra bao giờ ?

Trông khôe hân ra đấy.

— Vừa ra hôm nay. Đến đây ở nhà em có được không ?

Phương lắc đầu :

— Bây giờ em ở với Nghị Hoàn. Thăng cha nó ghen dữ lắm. Nó cũng sắp về.

Trương mỉm cười :

— Thế nghĩa là em muốn đuổi anh chứ gì. Em tưởng đuổi anh dễ lắm à ?

Trương định nói vay tiền Phương ngay, nhưng nói thẳng ra trong một lúc không tự nhiên, chàng

thấy rất ngượng, mặc dầu trước kia đã nhiều lần chàng giúp tiền Phương.

Trương ngồi yên ngẫm nghĩ : có lẽ phải gọi ra cho Phương tự nghĩ ý muốn cho mình vay tiền.

Đột ngột chàng hỏi Phương :

— Thế nào, độ này có hay lên quần ngựa không ?

— Ít khi lên lắm.

Trương nói giọng bông đùa :

— Anh cũng thế. Vừa đúng bốn tháng không đi lần nào. Mà nói của đáng tội cũng hết mẹ nó cả tiền rồi.

Chàng lại dùng đúng câu mà Phương đã nói với chàng hôm chàng ở nhà quê lên Hà-nội. Chàng nhớ lại hôm ấy gắt gỏng với Phương mãi vì không được gặp Thu. Phương vẫn ngồi yên không nói gì. Sao Trương thấy việc ngỏ lời xin tiền Phương khó khăn thế. Chàng đứng lên, lạnh lùng giơ tay bắt tay Phương :

— Thôi anh đi, chào Phương.

Phương giữ tay Trương lại :

— Đàng ấy đừng giận em nhé. Nó ghen lắm cơ, ghen không thể tưởng tượng được. Em cũng bực mình lắm.

Nàng hạ giọng nói với Trương :

— Anh mời ra chắc cũng cần tiền.

Trương nói giọng thản nhiên :

— Ừ, nếu sẵn thì cho anh vay hai chục. Anh

đi thuê nhà và không quấy rầy đến em nữa. Được không ?

— Được lắm. Để em đi lấy tiền.

Phương đưa tiền cho Trương rồi lảng lơ vui vẻ giờ một bên má cho Trương hôn.

Lúc ra đến ngoài, Trương mỉm cười chưa chút ngẫm nghĩ :

— Ở đâu người ta cũng không muốn dây với mình nữa. Phương lúc này vui vẻ vì nó thấy thoát được mình. Ở đâu mình cũng chỉ là cái nợ thôi.

Chàng bỗng thấy rạo rức nảy ra cái ý thêm muốn rất tâm thường được ở lại nhà Phương một đêm. Phương, một gái giang hồ mà trước kia chàng đã chán chường, nhiều khi đuổi đi không muốn cho nằm cùng giường. Bây giờ chàng muốn cũng không được nữa.

— Mình định đi đâu thế này ?

Trương cũng không biết là định đi đâu ; thấy có gió mát ở một cái ngõ con đưa lại, chàng rẽ vào cốt ý đi ngược chiều gió cho mát. Gió lạnh dần rồi trời bắt đầu đổ mưa.

Nước mưa chảy khiến chàng thấy ngứa ở má và nhớ lại đêm bỏ Thu về Hà-nội đi lang thang dưới mưa.

Trời nhá nhem tối. Chàng đưa mắt nhìn vào các căn nhà chưa lên đèn và cảm thấy với người sống buồn nản, lúc nào cũng âm thầm

trong sự chờ đợi một ngày vui không bao giờ tới. Trương ngẫm nghĩ :

— Không biết cái gì bắt họ sống như thế ?

Trong một nhà lò rèn tường đen ngòm, mấy người thợ xoay tròn, lưng bóng loáng mồ hôi đương hì hục hết sức đập mạnh vào một miếng sắt đỏ đặt trên đe. Trương tưởng thấy hiện ra trước mắt hình ảnh một cái địa ngục trong đó quỷ sứ đương nung sắt để kìm cặp tội nhân.

Trương ngừng lại ngẫm nghĩ ; chàng thấy chàng khổ cho họ chính vì chàng đứng ở ngoài nhìn vào ; có lẽ nếu làm một người thợ rèn, chàng sẽ không nhận thấy cái khổ của mình nữa.

Chàng cũng vậy, chàng đau khổ chỉ vì chàng còn cố đứng lại ngoài cuộc đời truy lạc ấy. Nếu ngang nhiên nhận lấy cuộc đời ấy, đi sâu hẳn vào nơi bùn lầy, đừng tự dối mình, đừng cây cựa nữa, có lẽ chàng sẽ sống được yên ổn như bao nhiêu người khác còn đáng thương hơn chàng nhiều. Thà nhận hẳn lấy cái xấu đường hoàng để mọi người biết rõ còn hơn là che đậy đi, lừa dối mình và lừa dối người khác, sống chênh vênh ở giữa nơi đất phẳng và vũng lầy.

Lúc nghĩ vậy, Trương không ngờ rằng chàng đã đến ngày tâm hồn cũng truy lạc rồi. Chàng không khác nào một người ở bần thiêu đã quen

lắm, quen đến nỗi sự sạch sẽ đã bắt đầu làm cho chàng khó chịu như một vết nhơ.

Trương đi mãi rồi ngừng lại trước một căn nhà, cửa gỗ quét vôi trắng đã long lở. Chàng lấy tập giấy bạc của Phương vừa đưa đút vào túi quần, cài cúc cẩn thận rồi nhắc chiếc manh rách bước vào nhà.

Hơi nóng tỏa quanh người chàng như trong một cái hầm : Ngọn đèn để ở góc nhà nhỏ quá nên Trương đứng một lúc lâu mới nhìn rõ mặt những người trong nhà.

Chàng đưa tiền rồi theo một ả đi về phía buồng bên. Mồ hôi chàng ra ướt đầm lưng. Chàng nhìn thẳng trước mặt ngẫm nghĩ :

— Quần áo cô ả chắc bẩn lắm.

Chàng nuốt nước bọt không biết vì ghê tởm nên lợm giọng hay vì thèm muốn cái thú nhục dục thiếu thốn đã mấy tháng nay. Chàng khẽ lấy hai ngón tay nhắc cánh màn vừa bẩn vừa hôi chui vào giường. Có tiếng muỗi vo ve.

Trương giơ tay gạt cho mồ hôi khỏi chảy xuống mắt và thoáng trong một lúc, chàng thấy hiện ra trong tối cái khung cửa sổ đầy ánh sáng của buồng Thu và chiếc màn tuyền rú loe xuống như một bóng huệ lớn trắng trong.

II

Trương đi mãi đã mỏi chân mới tới phố Thu. Chàng rẽ vào một cửa hiệu cao lâu gần đấy uống nước và đợi đến mười giờ. Mồ hôi ra ướt cả người chàng ; chiếc áo sơ mi dán vào lưng làm chàng ngứa ngáy khó chịu, nhưng chàng không dám cởi ra cho mát vì chiếc áo đã bẩn quá, lại rách một miếng rộng ở bả vai.

Trương mỉm cười ngẫm nghĩ :

— Mùa hè không lợi chút nào cho tình yêu.

Chàng đến vì đã trót hẹn với Thu, nhưng đến mà không đứng nhìn Thu một lúc trong khung cửa sổ rồi lại về, lần này Trương đã nhận ra rằng cũng hơi vô lý. Nhất là cách đây không lâu chàng đã nhìn thấy mặt Thu mà nhìn gần hơn, rõ hơn nhiều. Trương nghĩ ra một cách viết một bức thư giờ lên cho Thu trông thấy rồi giắt ở chần song sắt hàng rào để Thu xuống lấy. Nghĩ được cách ấy Trương hồi hộp mở ví tìm một tờ giấy cũ để viết thư :

— Viết gì bây giờ ?

Chàng nhớ lại cái ý định rủ Thu trốn đi,

nhưng lúc đó chàng thấy rõ ràng là Thu không có lý gì chịu đi. Lùi trước còn hơn ; chàng không dám cố nài vì sợ Thu không đi chàng sẽ bị thất vọng khổ sở. Chàng cầm bút viết :

— *Anh muốn gặp em. Có việc cần.*

Chàng nghĩ :

— Phải gặp mặt Thu nói rất khéo họa chăng mới dụ dỗ được Thu đi, mà nếu không dám ngỏ lời rủ Thu đi trốn, ta sẽ bịa ra một việc cần khác khó gì.

Chàng viết tiếp :

— *Sáng thứ hai đúng mười giờ trước cửa hàng Etrier gần Gô-đa.*

Ngâm nghĩ một lúc lâu Trương viết thêm :

— T.B — *Nếu vì có việc ngăn trở bất thần em không đến được, thì để đến tối thứ bảy sau đúng mười giờ anh lại đến nhà em như hôm nay.*

Trương mỉm cười. Chàng viết thêm câu sau định ý là thử tình yêu của Thu. Chàng để cho Thu được rộng rãi, không đến cửa hàng Etrier cũng được. Nếu Thu cứ đến, chàng sẽ biết chắc chắn là Thu còn yêu chàng, tha thiết được gặp mặt và nói chuyện với chàng. Nếu Thu cũng đã thấy ngại như chàng, Thu sẽ theo cách lười nhất nghĩa là cứ việc ở nhà đợi. Yêu mà lười tức là tình yêu đã nhạt.

— Ồ, nhưng sao mình lần thân tự nhiên dám ra nghi ngờ tình yêu của Thu.

Chàng ngờ Thu vì chính chàng đã đổi khác, không yêu Thu như trước nữa. Chính chàng, thực tình chàng không thấy trước cái thú về một cuộc gặp gỡ rất suông của hai người. Trước kia chàng chắc chắn sẽ chết nên một cử chỉ ân cần con con của Thu đối với chàng cũng quý hóa, cũng có cái huy hoàng ảo não của một thứ gì rất mỏng manh nó xui giục chàng mở hết tâm hồn mà nhận lấy ngay trước khi nó tan đi mất.

Đồng hồ cửa hiệu đã chỉ mười giờ kém năm. Trương đứng lên ra trước gương vuốt lại tóc. Chàng khó chịu thấy bộ quần áo độc nhất của chàng đã bắt đầu mất nếp.

— Bần thủ, rách rưới, chỉ khi nào yên lắm, người ta mới không để ý đến.

Giờ chàng mới nhận ra rằng chàng đã lắm khi tưởng Thu sẽ yêu chàng nếu chàng thụt kết vì Thu. Thu chỉ yêu hơn khi nào chàng liêu mà không để mất nhân phẩm, không thành ra bệ rạc.

Đến gần nhà Thu, chàng nhìn lên thấy cửa sổ buồng Thu vẫn đóng, nhưng ở trong buồng có ánh đèn. Chàng đứng lẩn ở sau một thân cây lớn. Đường phố lúc đó vắng tanh ; phía trên có mấy căn nhà mở cửa sáng, nhưng nhà họ ở lúi vào trong lại khuất sau những chòm cây dày lá nên

Trương không sợ ai để ý đến mình. Trong nhà Thu, trừ buồng Thu ra, còn thì tắt hết đèn. Mỹ hẳn là đi xem chiếu bóng, bà Nghi và bà Bát chắc đi đầu vắng. Phía hàng rào bên này xa chỗ ở của đây tờ. Chàng sẽ đứng khuất sau bức tường và khóm cây kia và giắt bức thư vào cái vòng sắt trên khóm cây.

Cánh cửa sổ trên gác từ từ mở và Thu hiện ra trong khung ánh sáng. Trương tiến lại gần giờ cao bức thư vẩy làm hiệu cho Thu biết; chàng giắt bức thư vào cái vòng sắt rồi giờ tay chào Thu đi ra đầu phố đợi Thu xuống lấy bức thư.

Trương đứng đợi như thế lâu lắm, chàng lấy làm ngạc nhiên sao Thu không xuống nhận thư. Hay là Thu chưa nhìn thấy bức thư, tưởng là chàng vẩy tay không.

— Hay là Thu vờ như không trông thấy. Không lẽ đến cầm lấy bức thư rồi về à?

Chàng đã tuyệt vọng vì khó lòng cánh cửa sổ lại mở ra lần thứ hai nữa. Trương đứng yên, hai tay nắm chặt lại vì tức. Thế là về không và từ nay không còn cách gì, để đưa thư cho Thu nữa.

Trương nghĩ ra một kế hay. Chàng cúi xuống tìm thấy viên gạch nhỏ.

— Không biết mình có đủ can đảm ném không? Thu bức mình lắm đấy nếu thực Thu vờ không nhìn thấy bức thư. Không cho cô ả vờ nữa!

Trương giờ tay quả quyết ném, viên gạch chạm đúng ngay cánh cửa, lần này Trương mở tờ thư ra thật to để cho Thu nhìn rõ. Trương thấy Thu gật đầu tỏ ý hiểu. Chàng quay đi ngay nhưng được một quãng, chàng trở lại đứng nấp đợi sau bức tường.

Có tiếng đế giày rất nhẹ trên đá sỏi. Trương lấy làm lạ rằng trong khi chờ đợi chàng lại thấy được cái bàn hoàng êm thú như trước kia. Mấy cành lái chen giữa chần song sắt và mấy bông hoa trắng bắt đầu rung động, một bàn tay thò ra định cầm lấy bức thư.

Trương tiến nhanh lên hai bước ; chàng vội nắm lấy bàn tay Thu, đưa lên miệng và lật ngửa hôn vào trong lòng bàn tay. Một mùi thơm xông lên ấm như mùi thơm của hoa ngâu đã chín vàng. Trương hôn dần lên cổ tay và kéo Thu về phía mình nhưng chàng thấy Thu cưỡng lại. Tiếng lá sột soạt và cả khóm lái rung động vì bị sức co kéo của hai người. Trương ngừng nhìn mặt Thu. Sao Thu lại sợ hãi đến thế kia ; trong lúc sợ hãi Trương thấy nàng đẹp lên khác thường ; ánh trắng, mấy bông hoa lái trắng, hai con mắt đen ; hương lái lẫn hương phấn, nước hoa. Trong rạo rức thêm muốn ; ngay lúc đó — mà chỉ lúc đó thôi — chàng thấy trước là sẽ sung sướng đến cực điểm nếu được hôn vào đôi môi của Thu.

— Em Thu...

Thu cố kéo tay ra. Nàng vừa thở vừa nói :

— Anh bỏ em ra. Người nhà biết thì chết !

Ô hay...

Trương hiểu là không nên nài ép quá. Chàng cầm lá thư đặt vào tay Thu, cố nén tức lấy giọng ngọt ngào nói :

— Xin lỗi Thu.

Trương lùi lại sau bức tường. Nghĩ đến bức thư, Trương thất vọng tự bảo :

— Chắc Thu không bao giờ đến.

Chàng băn khoăn mãi vì là lần đầu chàng xin mà bị cự tuyệt. Có một điều an ủi chàng đôi chút là Thu có lẽ cũng muốn để chàng hôn, nhưng vì sợ người nhà trông thấy nên phải cự tuyệt đấy thôi :

« Anh bỏ em ra ngay. Người nhà biết thì chết ! Ô hay... »

Trương thầm nhắc lại câu nói. Muốn tìm cơ gì thì có, nhưng cái giọng đặc biệt của Thu khi nói hai chữ « ô hay » đủ tỏ cho Trương biết rằng Thu cũng đã bắt đầu đổi khác. Thu và chàng hai người đều thấy mệt mỏi về cuộc tình yêu găng lâu quá.

Khuya lắm Trương mới về tới căn nhà tồi tàn chàng thuê ở phía sau hội chợ. Chàng mở cửa bước vào nhà không buồn thắp đèn, lần theo ánh trăng lên giường nằm. Người ở chung nhà

với chàng, « họ » vẫn thức. Hai nhà cách nhau có một bức vách bằng nan dán giấy nhật trình. « Họ » là ai ? Trương chưa có dịp làm thân, chàng chỉ biết lờ mờ rằng « họ » là con một cụ thượng ở Huế, nay sa sút truy lạc, nghiện thuốc phiện và hình như kiếm ăn được nhờ ở cái nghiện của mình. Trương không muốn biết đến « họ » vì thấy « họ » giống chàng quá, khiến chàng tự nhiên sinh ngượng. Không biết tên, chàng dùng chữ « họ » để chỉ ông láng giềng yên lặng ấy.

Nằm trên chiếc giường nan đã tã, trong một gian nhà tồi tàn, Trương thấy mình bị đời bỏ quên hẳn, chàng thấy chàng nhỏ nhen không đáng kể. Chàng có xấu chẳng nữa, có làm một việc gì xấu chẳng nữa, cũng không ai biết đến và cũng không can hệ đến ai, không can hệ đến cả chàng nữa. Kể làm gì một vết bẩn bôi thêm lên một chiếc áo đã đầy dầu mỡ.

Trương thiu thiu sắp ngủ, bỗng văng vẳng ở cạnh đưa sang tiếng hát ru con giọng Huế. Trương lắng tai nghe câu hát :

*Canh khuya thấp đĩa dầu đầy,
Đĩa dầu đầy khô hết, nước mắt này không khô.*

Trương mỉm cười ngẫm nghĩ :

— Đây chắc là « họ cái »...

Chàng năm lần lần thần cổ tưởng tượng ra vẻ mặt và cả dáng người nữa dựa theo tiếng hát. Chàng đoán người đẹp, vào trạc ba mươi tuổi, dáng thanh thoát và đôi môi hơi dày. Tại sao đôi môi lại hơi dày? Chàng chỉ thấy thế chứ không giảng nghĩa được. Trương ngừng đầu nằm sát cạnh bức ván nan, tìm lỗ thủng để nhìn sang xem những dự đoán của mình có đúng không. Trong thâm tâm chàng có cái ngấm ý được ngấm người đàn bà mà tự nhiên chàng đem lòng yêu vì nghe giọng hát chàng thương vì biết tình cảnh rất đáng ái ngại.

Trương thấy người chồng ngồi ở cạnh khay đèn đương nạo sái, đầu gật gù có dáng tự lự. Chàng nghĩ một lúc mới tìm ra người đó hao hao giống Robert Tracy ở trên màn ảnh. Bên kia khay đèn là một người mặc Âu phục sang trọng: chắc đó là khách hàng của « họ ». Còn người vợ ngồi ghé ở bên một cái giường màn che kín phe phẩy quạt cho con.

Người vợ không xấu không đẹp, trông mặt dễ thương, nhưng sao đêm đã khuya nàng vẫn còn phấn sáp đóm dáng và mái tóc nàng vẫn còn mượt bóng. Trương thấy có vẻ bất thường và tự nhiên thương hại đôi vợ chồng có lẽ vì nghèo quá đã phải quên cả những liêm sỉ của một đời sống bình thường.

— Tưởng tượng sau này mình cũng như
« họ » ngồi kia và Thu sẽ là người đàn bà Huế!

Bất giác Trương nhớ lại hôm Thu đứng ở
cửa sổ bắt chước giọng Huế hát câu ca dao
về bến đò.

III

Trương đứng lại nhìn cái biển đồng :

« Bác sĩ TRẦN ĐÌNH CHUYỀN.

Chuyên trị bệnh đau phổi và đau tim ».

Bên cạnh phòng khám bệnh là bệnh viện của Chuyên mới mở. Trương cau mày tự nhủ :

— Trong lúc mình thế này thì nó cứ giàu ùn lên mãi.

Trương nhìn quần áo mình và lấy làm bằng lòng về các nếp mới ủi xong, còn thẳng thắn.

— Chuyên khó lòng biết mình nghèo khổ, mình phải tỏ ra cho Chuyên biết là mình còn sống mà sống sung sướng nữa. Xem anh ấy nghĩ sao ?

Chàng xoa tay đi đi lại lại trong phòng khách đợi đến lượt mình. Một lúc sau Chuyên ở phòng bên bước ra. Trương ngừng lại nhìn thẳng vào mặt Chuyên và đợi xem Chuyên sẽ ngạc nhiên như thế nào. Chàng thấy Chuyên không ngạc nhiên gì cả, giơ tay bắt tay chàng, nhẹ nhàng ân cần hỏi :

— Anh Trương, lâu lắm không gặp anh. Có việc gì đấy ?

Trương ngẫm nghĩ :

— À ! thì ra nó cũng không thêm nhớ đến nữa.
Chàng tức ứ lên cổ, hai tay bắt đầu run.
Chàng không giữ được nữa :

— Anh cười à ? Cười gì ?

Chuyên chưa nhận thấy vẻ giận dữ của Trương. Chàng vẫn cười và bảo Trương, giọng đùa bỡn, thân mật :

— Lâu ngày không gặp anh, mừng thì cười chơi chứ cười gì ?

— Anh không biết tôi ốm sắp chết đến nơi à ?

Chuyên chợt nhớ ra : phải, đã lâu lắm, Trương có đến khám bệnh, chàng có nói lời nào ? Chuyên dần dần nhớ rõ lại hết cả. Thấy Trương nói Trương sắp chết, chàng mừng rỡ, chàng sung sướng nữa, sung sướng thấy lời dự đoán của mình đúng với sự thực. Chuyên liếc mắt nhìn Trương, nhưng sao Trương vẫn khỏe mạnh như thường. Bán tin bán nghi, chàng bịa ra một câu nói mập mờ :

— Tôi thấy nói tự độ ấy anh chịu khó chữa lắm cơ mà ?

Trương tưởng là Chuyên đã biết rõ các việc chàng làm nên nói mỉa chàng :

— Vâng tôi chịu khó chữa lắm. Anh biết à ? Người ta nói đến tai anh hay là anh xem nhật trình ?

— Sao lại xem nhật trình ?

Trương nghĩ thầm :

— Không, Chuyên chưa biết. Càng may.

Chàng cười vui vẻ, nói tránh đi :

— Nghĩa là nếu cứ tin đúng như lời anh nói, thì tất cả đã được đọc trong nhật trình bản cáo phó về cái chết của tôi.

Chuyên co người rụt cổ cười để hở cả lợi. Trương tự hỏi tại sao Chuyên lại có thể cười được vì một câu nói không có gì đáng buồn cười. Trương nhìn Chuyên và lúc đó chàng thấy Chuyên có vẻ « ngốc » quá, chàng đâm ra muốn cười và cất tiếng cười thật to theo Chuyên. Bao nhiêu cái tức giận chưa chất trong lòng tự nhiên tiêu tan đi hết. Chàng thấy tức Chuyên là vô lý. Chuyên không đánh lừa chàng ; chính Chuyên là người đã bị chàng đánh lừa. Bây giờ không biết có nên cho Chuyên vào trông một lần nữa không ?

Chuyên nói :

— Đấy tôi đã bảo anh đừng lo. Phải thế mới khỏi bệnh. Người ta chữa bằng ý chí nhiều hơn là bằng thuốc.

— Anh nói rất phải. Tôi cứ phải tự bảo tôi : thế nào cũng khỏi, tất phải khỏi. Mà bây giờ thì tôi khỏi hẳn rồi, hay nói cho đúng sắp sửa khỏi hẳn không bao giờ đau ốm nữa.

— Anh vào đây tôi xem một lần nữa.

Chuyên nói chen vào trước khi Trương nói hết câu nên không để ý đến nghĩa bóng câu nói của Trương.

Trương bận về ý nghĩ riêng nên đi theo Chuyên như cái máy. Lúc vào chàng không có ý định để Chuyên khám bệnh. Đối với chàng bây giờ ốm nặng hơn hay khỏi hẳn chẳng nào cũng vậy. Chàng lãnh đạm, chán nản hết cả. Chàng không hiểu tại sao tình yêu Thu trước kia lại làm chàng tiếc đời và đau khổ đến như vậy. Giờ thì chàng được sống và mất hẳn tất cả tình đó, nhưng chàng không thấy khổ lắm vì mất hẳn tình yêu của Thu và cũng không thấy vui lắm vì còn được sống ở đời.

Chuyên tắt đèn, cho máy điện chạy và nói lầm bầm mấy câu. Trương không để ý nghe vẫn theo đuổi ý nghĩ riêng: chàng thấy sống ở đời như bị giam vào trong một cái buồng tối và chỉ muốn thoát ra khỏi. Cái ý tưởng quyền sinh đã nhiều lần hiện ra, nhưng chàng biết không có sức để đẩy cái cánh cửa nặng nề ấy. Thế mà chỉ có cái tội chết là có thể giúp chàng chuộc được hết các tội lỗi, làm ngán cái khổ phải chịu một cuộc đời không còn nghĩa lý gì nữa, cái khổ sống gượng này còn lớn gấp mấy cái khổ tiếc đời trước kia.

Tiếng Chuyên lọt vào tai chàng:

— Bây giờ anh có thể bớt lo được rồi. Nhiều hy vọng ghê lắm. Có thể nói là khỏi.

Trương mỉm cười ngẫm nghĩ :

— Giá Chuyên bảo mình mai kia nghèo có phải hơn không ?

Tuy không tin gì lời của Chuyên, nhưng chàng vẫn không giữ được một thoáng vui thầm hiện ra trong lòng khi nghe tiếng Chuyên nói bệnh chàng đã gần khỏi.

Chuyên nói bằng tiếng Pháp :

— Gần hết biến thành sẹo cả rồi.

Trương cười bước xuống đất :

— Thành sẹo. Thế trông có xấu đi nhiều không ?

Ra đến ngoài buồng giấy, Trương sức nghĩ đến cái thất vọng ban sáng, cái thất vọng đã làm chàng thấy nhói ở quả tim khi biết Thu không đến hãng Etrier. Chàng hỏi :

— Thế còn quả tim ?

Chuyên cho là Trương nhớ đến câu nói lầm của chàng độ trước.

— Quả tim ! Phôi khỏi thì tim cũng khỏi.

— Chắc không ?

— Cái gì chứ cái ấy thì chắc lắm. Anh tin ở tôi.

Trương cầm mũ bắt tay từ biệt Chuyên.

Chàng thấy lạnh ở đầu và vội vàng đội mũ nhanh.

— Quái lạ, sao Chuyền không đề ý đến cái đầu cao trọc của mình.

Cũng vừa thấy Chuyền đề ý đến. Chàng nói :

— Phải đấy, mùa hè hót thế lại mát. Theo lối Nhật bản đấy mà.

Trương cười :

— Đấy là theo lối lính mới đăng hay nói cho đúng theo lối tù nhà pha.

Trương nói đùa và cười thật vui vẻ, vờ như đã quên bằng việc trả tiền khám bệnh... Còn Chuyền thật tình không muốn lấy tiền của Trương nhưng chàng khó chịu rằng Trương quên không nghĩ tới.

Trương giơ tay lên sờ lại cổ áo, cố làm cho Chuyền tưởng là chàng định lấy ví trả tiền.

Chuyền nói :

— Thôi, chỗ anh em.

Trương mỉm cười cảm ơn rồi đi ra. Khi đi ngang qua hiệu cao lầu trong đó chàng đã ngồi uống cà phê với Quang một lần. Trương bất giác ngừng lại nhìn vào.

— Không biết bây giờ Quang làm gì ? Đã lâu lắm không gặp.

Trương buồn rầu nhận thấy rằng chỉ trừ những ngày thơ ấu sống êm ấm trong gia đình, còn thì suốt đời bao giờ chàng cũng cô độc ; lúc này chàng mới biết rằng chàng không hề có một

người bạn thân nào có thể an ủi được chàng. Mà như vậy lỗi ở cả chàng; không ai yêu chàng lâu chỉ vì chính chàng, chàng cũng không yêu ai được lâu bền. Tự nhiên chàng thấy tình yêu của chàng nhạt hẳn trước khi biết chắc chắn là Thu không yêu chàng nữa.

— Minh ích kỷ quá sợ phải khó chịu vì người ta không yêu mình nữa nên mình phải liệu không yêu người ta ngay từ trước.

Trương vào một hiệu cao lầu ăn cơm rồi về nhà sớm để viết nốt bức thư định đưa cho Thu hôm thứ bảy này.

Buổi chiều nóng và oi ả. Trương kéo cái chõng ra ngồi ở sân sau đọc lại đoạn đã bắt đầu bức thư. Xem xong chàng xé nhỏ vứt đi vì không lấy làm vừa ý. Trương ngồi suy nghĩ định lại cách viết cho thật khéo; chàng thấy rất khó khăn vì bây giờ chàng không dám chân thật nữa, nhưng phải làm cho Thu tưởng chàng chân thật hơn trước.

Có nên viết nữa không?

Trương thấy không nên chút nào, chàng cũng thấy không muốn lắm nữa, nhưng thôi thì chắc không thể thôi được. Yên lặng để cho Thu xa chàng, để cho Thu khinh thường chàng, còn chàng, chàng chỉ việc nhẩn nhục và chết rấp ở một xó nào, không thể thế được, không đời nào chàng chịu như thế.

Cái ý muốn của chàng lúc đó chàng thấy nó bưng bưng ở trong người, không có lẽ phải nào ở đời làm ác được ; họa chẳng chỉ có cái chết bất thình lình đến là ngăn cản được chàng.

Mấy tiếng chim kêu nhỏ và thanh khiến Trương ngừng đầu nhìn lên cành soan tây. Chàng mỉm cười đưa mắt tìm. Đã năm sáu hôm nay, chiều nào cũng vậy, có một đàn chim khuyên bay đến cây soan tây, rồi rít kêu gọi nhau một lúc rồi lại bay đi. Nó đến đúng giờ lắm nên Trương chắc vẫn chỉ là một đàn chim và cái cây này là cái trạm kiếm ăn cuối cùng của chúng nó trước khi về tổ. Trương tự nhiên sinh ra yêu mến mong mỗi đàn chim nhỏ chiều nào cũng đem lại cho chàng một lúc vui ríu rít ; chàng chỉ tiếc rằng chúng đến vội vàng quá hình như chúng sợ trời tối. Chàng sung sướng khi nào thấy một con nấn ná ở chậm lại ; chàng cố tìm để thấy con chim ấy lẹ làng bay trên các cành lá. Nhưng có tiếng gọi ở xa, con chim cuối cùng kêu lên mấy tiếng rồi cũng bay vụt đi mất. Đàn chim bay đi để lại trong lòng chàng một sự trống rỗng mông mênh.

Trương lại cúi xuống và bắt đầu viết nắn nót hai chữ « Em Thu » trên trang giấy. Một tràng tiếng ve kêu khàn khàn khiến Trương ngừng đầu nhìn. Có một con chim đen tựa như con chèo bẻo bay đi bay lại rồi đậu yèn ở cuối cành cây.

Miệng con chim có ngậm một vật gì, Trương chưa nhìn rõ. Bỗng có một tiếng ve kêu rít lên, tiếng kêu to và gắt, nửa chừng bị ngắt cụt : Trương hiểu là con ve sâu đã bị con chim nuốt chửng. Chàng nhớ đến một bài đăng trong tạp chí khoa học nói về cái chết của con ve : tiếng kêu rít lên về buổi chiều mùa thu trong mồm một con chim thường là tiếng kêu cuối cùng, tiếng kêu thương để kết liễu đời những con ve chỉ biết ca hát ròn rã suốt mấy tháng hè.

Trời tối dần : Trương ngừng bút vì không nhận rõ chữ mình viết trên trang giấy. Chàng ngừng nhìn con đường đất dẫn lối vào trong làng qua khe hàng rào gỗ đã đổ nghiêng. Mấy người đi ngang, quần áo họ Trương thấy trắng hắn lên trong bóng chiều mờ mờ. Tiếng họ nói nghe xa như ở một thế giới khác đưa lại. Tự nhiên Trương thấy lòng mình êm ả lạ lùng : vô cớ chàng nghiêng đầu lắng tai nghe và lẫn với tiếng những người qua đường, chàng thấy tiếng Nhan thổ thổ bên tai :
— Em vẫn đợi anh trong ba năm nay...

Cùng một lúc hiện ra hai con mắt của Nhan, hai con mắt đẹp hắt lên vì sung sướng nhìn chàng sau bức giậu xương rồng, một buổi sáng mùa thu ở quê nhà.

Trương ngồi yên như thế lâu lắm, hai ngón tay chàng cầm lỏng lẻo tờ giấy trắng trên mới viết có hai chữ « Em Thu ».

IV

« Em Thu,

« Giờ mới đến lúc anh nói rõ hết sự thực với em. Anh chỉ viết cho em tất cả có hai bức thư. Một bức thư đầu tiên ở ấp và bức thư này, bức thư cuối cùng trước khi không bao giờ còn được trông thấy em nữa.

« Người sắp đi xa chỉ xin em trước khi đọc bức thư này sẵn lòng tha thứ cho một người đau khổ ; mặc dầu người ta đau khổ, vì chính những việc tự mình gây ra, đau khổ quá rồi thì người ta có nhiều hy vọng được người khác thương tha thứ cho hết các tội lỗi.

« Chắc trong hơn một năm nay em cũng biết phong phanh rằng anh mắc bệnh ho, nhưng có một điều em không biết và không ai biết cả trừ thầy thuốc và anh... »

Viết đến đây, Trương thoảng nghĩ đến Mùi và bức thư giao cho Mùi. Chàng cố nhớ lại để viết theo đúng bức thư trước :

« Bệnh ho của anh nặng hay nhẹ, cái đó không

quan hệ gì, chỉ có một điều quan hệ nhất là *anh biết chắc chắn rằng anh sẽ chết* ».

Trương gạch mạnh mấy cái dưới hai chữ « chắc chắn » để Thu chú ý.

« Anh chắc chắn sẽ chết ngay trong một lúc anh được *biết chắc chắn* rằng em yêu anh. Còn gì khổ cho anh hơn. Anh nghĩ không gì hơn là xa em ra. Độ ấy anh đã xa được em. Nhưng anh đã chịu bao nhiêu đau khổ để có thể xa được em và cũng từ lúc xa em là lúc anh bắt đầu « chết ».

« Vì không cần gì nữa, anh đã tự phá hủy đời anh. Anh bỏ học và có bao nhiêu tiền anh đem phung phí hết trong các cuộc vui. Anh có thích gì đâu ! nhưng không lẽ cứ chịu ngồi đấy đợi cái chết đến. Ngồi yên cũng không thể được. Anh chỉ có một thân một mình, anh không biết lấy ai để an ủi. Có em, có mình em thôi, nhưng lại phải xa em ra, cố làm cho em ghét anh.

« Bây giờ anh mới thấy chơi bời liêu lĩnh như vậy là vô lý, là đại dột vô cùng. Nhưng hồi đó, biết mình chắc chết nên công việc ấy tự nhiên lắm. Phải thế, không thể khác được. Chơi bời đủ mọi cách nhưng anh chỉ thấy chán nản, thấy đau khổ. Đến nỗi về sau anh lại mong cái chết đến, đến thật mau để anh khỏi phải chịu khổ như thế mãi. Giả mà không có em ? Không có em anh sẽ không còn tiếc gì đời nữa, coi cái chết nhẹ

như không. Nhưng tại sao vậy, bây giờ anh cũng chưa đoán ra, tại sao em lại đến với anh hôm đó. Em yêu anh nhưng em cũng thương nữa ; cũng có lúc anh lại thấy hy vọng trở lại vì em, nhờ em. Nhưng đâu em muốn thế nào đi nữa cũng không thể cưỡng lại số trời, chữa khỏi được một người thế nào cũng chết.

« Em Thu ơi ! Tội của anh bắt đầu từ đây và xin em tha lỗi cho anh. Anh lừa dối em, anh đã lừa dối em một cách khốn nạn. Anh tự xét không còn xứng đáng với tình yêu của em nữa, nhưng anh yêu em quá — yêu quá lắm — nên anh không dám nói ngay sự thực cho em biết. Anh giấu em và dùng em — phải, anh đã dùng em để khuấy khỏa những ngày còn sống thừa ; anh khốn nạn đến nỗi cứ cố nuôi lấy tình yêu của em để được chút sung sướng vớt vát lại đời chút lạc thú ở đời cũng như trước kia anh dùng những gái nháy, ả đào, gái giang hồ để mua vui trước khi từ giã cõi đời. Xin lỗi em, xin lỗi em Thu, người mà anh đã yêu nhất trên đời, mà anh biết chắc sẽ yêu mãi mãi đến muôn vàn năm ».

Viết đến đây, Trương nhếch mép mỉm cười ; chàng chép miệng « hà » một tiếng rồi viết :

« Thu tha lỗi cho anh, anh đã khổ quá rồi. Yêu em đến như thế mà không thể sống ở đời để thờ phụng em được. Em ơi, em có biết không, viết

đến đây anh thấy nước mắt cứ dàn ra, anh khóc cho tình yêu của anh với em, đáng lẽ... »

Thực tình, Trương cũng thấy thồn thức khi viết mấy dòng chữ ấy, nhưng không đến nỗi nước mắt cứ dàn ra như chàng viết trong thư. Trương nhớ đến truyện Madame Bovary và anh chàng nhân tình của bà Bovary lấy nước rỏ vào bức thư giả vờ như mình đã khóc. Chàng nhớ lại khi đọc đến đoạn ấy — hồi đó Trương còn đi học — chàng rất dỗi ghê sợ cho lòng quý quyết của đời người và thấy rùng rợn ngượng giùm cho sự giả dối của anh chàng. Trương nghĩ nếu rỏ nước ngay vào câu này một cách rõ ràng quá, Thu tình ý tất sẽ cho chàng đã định tâm, đây không phải nước mắt mà chỉ là nước lã hay nước bọt. Thu sẽ sinh nghi và việc của chàng sẽ hỏng mất. Lát nữa ở một câu khác chàng sẽ rỏ mấy giọt nước, như thế tự nhiên hơn. Trương viết tiếp :

« Nhắc lại làm gì nữa chỉ thêm đau lòng. Nhắc làm gì nữa những cái vui sướng của anh khi được gần em, cả hôm ở chùa Thầy nữa, em còn nhớ không, em Thu. Nhưng rồi anh phải xa em, phải xuống Hải-phòng kiếm việc làm. Anh nghĩ không sống được bao lâu nên việc làm đối với anh nặng nhọc quá. Lúc nào anh cũng chỉ muốn được gần em, được chết bên em. Thế là xảy ra việc đáng tiếc ấy. Đáng tiếc đối với bây

giờ chứ độ ấy, anh còn cần gì. Được, anh sẽ trả lại tiền họ, lên Hà-nội với em. Thua, anh sẽ chịu ngồi tù và đợi cái chết đến. Nếu em ghét anh ư? Càng hay, vì anh chỉ mong thế để em khỏi đau khổ khi biết tin anh chết. Nhưng anh biết rằng em vẫn yêu anh. Thế mà bây giờ... anh vẫn hãy còn sống, có lẽ sống lâu như mọi người khác. Thầy thuốc đã bảo cho anh biết rằng bệnh anh tự nhiên khỏi hẳn. Chính thầy thuốc cũng không ngờ, không hiểu tại sao lại có sự lạ lùng ấy. Vì anh khỏi hẳn nên mới có bức thư này gửi cho em... »

Trương ngừng lại ; chàng nghĩ thầm rằng Thu đọc đến đây chắc hoảng hốt tưởng mình sẽ lấy Thu làm vợ. Không thể thế được, cái đó đã cố nhiên rồi nhưng trong thâm tâm chàng cũng không thấy thích lắm. Suốt đời ở bên Thu, lúc nào cũng gắng sức để cho xứng đáng với tình yêu của Thu, gắng sức yêu, cố mà yêu, để cho khỏi thẹn với tấm ái tình cao quý, vẫn định ninh từ trước đến giờ. Trương thấy trước rằng một đời sống như thế sẽ khó khăn quá, chật vật quá.

Trương đọc lại bức thư từ đầu ; chàng ngạc nhiên thấy bức thư đúng như hết sự thực tuy không một lúc nào chàng thấy mình thành thực cả.

Bên cạnh có tiếng hát ru con từng đoạn dứt khúc, rồi rạc. Trương vừa lắng tai nghe vừa viết :

« Bây giờ anh khỏi hèn rồi, nhưng anh tự xét không còn xứng đáng với em nữa. Em đừng cãi. Anh thấy thế lắm, đó là một điều nhất định rồi. Em ở trên cao, như một nàng tiên trong sạch đứng trong vầng ánh sáng không vẩn chút bụi. Còn anh ? nói làm gì nữa ! Anh đã sa ngã xuống vũng bùn lầy đen tối, nhem nhuốc, anh khỏi rồi, không sợ chết nữa, nhưng bây giờ chỉ có một cách chết, có một cách hủy thân đi mới thực là biết yêu em, biết tự trọng, biết quý em. Đã có lúc, có nhiều lần anh nghĩ đến kế ấy nhưng anh thấy nó hèn nhất quá. »

Trương lại mỉm cười khi hạ bút viết hai chữ « hèn nhất » vì chính chàng hèn nhất nên mới kinh sợ không dám thi hành kế đó. Trương không hiểu anh chàng nào đã cho tự tử là hèn nhất : anh chàng ấy không hiểu một tý gì về tâm lý.

— Thử cho anh ấy vào một trường hợp cần đến tự-tử anh ấy biết thân.

Trương đề ý nghĩ loanh quanh :

— Các nhà luân lý học ở nhà trường dạy người ta : tự-tử là hèn nhất, để mong người ta đừng tự-tử, thực là những anh chàng ngốc. Cứ bảo người ta tự tử là anh hùng cũng chẳng ai muốn anh hùng làm gì, mà cũng chẳng một người nào tự-tử chỉ vì sợ mình là hèn nhất cả.

Trương viết tiếp :

« Em Thu, chỉ còn một cách là đi xa. Anh sẽ đi thật xa không cho em biết ở đâu, và thề không bao giờ trông thấy mặt em nữa. Xin em quên anh đi : thật em thương anh thì chỉ còn một cách ấy là hơn cả. Cái vui ở đời của anh có lẽ là không bao lâu nữa, ở chốn xa xôi, anh được tin em lập gia-đình. »

Nghĩ đến việc dự định, Trương rùng mình, trừng trừng nhìn ngọn đèn hoa-kỳ. Chàng thấy trước mắt loe ra từng vòng tròn ánh sáng xanh đỏ.

« Anh được biết em sung sướng. Anh không ao ước gì hơn nữa. Không được cái hạnh phúc lấy em làm vợ thì anh xin em cái quyền yêu em như thế vậy. Anh đã nghĩ mãi chỉ có cách ấy là hơn cả. Xin em đừng buồn phiền vì sự thực thế nào em đã biết. Em nên biết nhìn rõ sự thực, em đừng liều. Không phải thế là không yêu nhau đâu... chính thế mới là yêu, thực là biết yêu nhau. Em nghe anh đấy. Anh yêu em đến như thế nào em đã biết rồi ; anh dựa vào đấy để tự cho mình có quyền đối với em, bắt em phải nghe theo.

« Anh đã sửa soạn cả rồi. Độ ít bữa nữa, anh sẽ đi. Trước khi đi anh chỉ xin em ban cho anh một điều, như ban cho một người hấp hối chết. Trước khi không bao giờ còn được gặp mặt

nữa, anh muốn gặp em lần cuối cùng, được trông thấy em, được nói chuyện với em. Hoặc... »

Trương ngừng lại ngẫm nghĩ :

— Chỗ này phải khéo lắm mới được.

« ... về chơi chùa Láng hoặc nếu sợ gặp người quen thì ta đi đến cảnh nào xa hơn, hoặc vào một hiệu cà phê nào nói chuyện, tùy liệu sau, nhưng gặp nhau ở nơi cảnh đẹp, ngoài ánh sáng mặt trời có lẽ thích hơn ».

Trương định tâm nếu Thu nhận lời chàng sẽ dùng tiền còn lại thuê ô tô đưa Thu về mạn Đông-Triều. Tại sao lại mạn Đông-Triều, chàng cũng không rõ. Chàng nhớ lại đã lâu lắm chàng có đi qua đấy một lần và từ đó không bao giờ trở lại nữa. Miền ấy đối với chàng có vẻ một miền xa xôi để chàng quên hết những việc cũ, quên hết trong tay Thu trước khi từ giã cõi đời. Đi qua bến đò Đông Triều, nước trong và phẳng, nhìn về phía xa có một dãy đồi chạy dài theo ven sông. Trên đồi có một rừng thông rất rộng mà có lẽ khách du lịch Hà-nội ít người đã đặt chân tới.

Trong bức thư Trương có ý viết một cách rất mập mờ về chỗ đi chơi để Thu không nghi ngờ là chàng định tâm sửa soạn từ trước. Chắc hẳn là thế nào Thu cũng nhận lời, dẫu Thu không còn yêu chàng nữa.

— Còn gì hơn ? Chỉ một lần này thôi là thoát

lần cái anh chàng kỳ quặc và bạn bệu ấy. Ta ta to rất khéo cho Thu biết rằng nếu Thu từ chối ta sẽ bị ta quấy rầy một cách khó chịu vô cùng. Thu càng không sợ ta xúc phạm đến vì một là từ trước đến nay ta vẫn rất kính trọng Thu, hai là đi chơi ở một nơi như chùa Láng chẳng hạn, thì còn gì sợ hãi, cho dầu Thu vẫn nghi là ta có tà tâm.

Chàng viết tiếp :

« Hôm sau anh sẽ đợi em trả lời. Không khó lắm. Tối mai đúng 9 giờ anh sẽ đến nhìn cửa buồng em. Nếu đóng cả hai cánh là em từ chối. Nếu em nhận lời thì em đóng một bên cánh cửa và mở một bên. Em nhớ tắt đèn sáng trong buồng. Ngày thường em bới tóc thì hôm đó em vấn tóc trần và nhớ đeo kính đen để người ta khỏi nhận ra em. Đúng, tám giờ sáng thứ tư em đến phố này vắng lắm. Anh sẽ đợi em ở đấy muốn cho kín đáo, có ô tô đưa chúng ta đi chơi ».

Trương loay hoay rẽ sang bên cạnh lối đi đến phố chàng ở, vì chàng cũng nhân tiện muốn cho Thu biết chỗ chàng ở để phòng xa.

« Em biết cho rằng anh pháp phông đợi em trả lời lắm đấy. Chẳng có lẽ em lại nỡ từ chối một việc con con ấy, từ chối anh, người đã yêu em hơn hết cả mọi sự trên đời, giờ phải tự ý xa em và chỉ còn dám xin em có một cái ơn huệ cuối

cùng này thôi. Nếu em từ chối thì khó lòng anh đi được, khó lòng anh sống được nữa. Mong em đến, em Thu, em đến để giúp anh có can đảm xa em; cái kỷ niệm cuối cùng ấy sẽ an ủi anh mãi mãi và sẽ như tia ánh sáng ấm áp chiếu vào cuộc đời lạnh lẽo của anh sau này.

« Không phải lỗi ở em, vì em, vì có em sống ở trên đời, vì sự tình cờ dun rủi cho anh gặp em nên anh mới đau khổ đến như thế, đau khổ mà sung sướng. Dẫu sau, anh cũng cảm ơn em, cảm ơn em đã cho anh biết thế nào là tình yêu như người tin đạo cảm ơn Chúa đã bắt mình chịu đau khổ.

« Xa em, anh vẫn thờ phụng em ở trong lòng.

« Người đã được cái diễm phúc em thương đến.»

Trương ký tên rồi nhúng tay vào chén nước trên bàn rồi mấy giọt vào quãng giữa bức thư. Chàng lấy tay áo thấm qua cho nước làm hoen nhòe mấy chữ.

Trương không buồn đọc lại bức thư, tắt đèn nằm yên đợi giấc ngủ đến. Nhà bên cạnh hôm nay cũng tắt đèn sớm, chắc là không có khách. Một lúc sau lại có tiếng hát rời rạc và buồn thiu:

Sân lai cách mấy nắng mưa,

Có khi gốc tử đã vừa người ôm.

Buồn trông, cửa bể chiều hôm...

Tiếng người chồng gặt:

— Hát buồn bỏ mẹ. Thôi im đi cho người ta ngủ.

Trương mỉm cười : tấn kịch nhỏ ấy đủ diễn hết cả nỗi buồn của đôi vợ chồng sa sút một đêm vắng khách, cùng đương nằm ngủ không được vì nhớ quê hương.

Trương nhớ lại ban chiều đi qua nhà chớp bóng thấy có tên Spencer Tracy, hôm nọ chàng làm vì đã cho « họ » giống Robert Tracy. Chàng nghĩ loanh quanh để khỏi bận tâm đến bức thư nữa và sau cùng ngủ đi lúc nào không biết.

Tối thứ bảy khi giắt bức thư vào hàng rào xong, Trương đi xa xa đứng đợi. Thấy thấp thoáng bóng Thu xuống vườn lấy bức thư chàng đi ngay ; chàng không muốn ở rón lại để gặp Thu vì không muốn làm Thu lo sợ vô ích. Lỡ Thu vì thế mà từ chối không nhận lời ngày mai. Trương cũng hơi cảm động thấy Thu ngoan ngoãn xuống vườn nhận thư ; chàng mỉm cười :

— Không nhận cũng không xong. Bức thư cứ để đây ai bắt được sẽ rầy rà cho Thu, vả lại Thu phải xuống vì sợ mình ném gạch vào cửa sổ như thứ bảy trước càng rầy rà hơn.

Tối hôm sau đúng chín giờ Trương trở lại. Chàng đứng ở xa nhìn qua lá cây thấy cửa sổ buồng Thu một bên khép cánh một bên mở.

— Thu nhận lời.

Chàng khoan khoái thấy việc đã thành công nhưng sao chàng lại lo sợ đến thế. Quả tim chàng đập mạnh một cách dữ dội. Chàng bước đi lảo đảo như một người sắp sửa lên máy chém.

— Có gì mà mình nhát gan thế này ?

Trương nắm hai tay lại đi thật nhanh cố lấy dáng mạnh bạo. Như cái máy, chàng thuê xe lên ngồi bảo kéo về phố hàng Đào. Hàng phố đã vắng người khiến Trương thấy việc mua dao của mình hơi khác thường một chút. Sau cùng chàng ngừng lại trước cửa một hiệu nhỏ trong chỉ có một người đàn bà Khách già ngồi bán hàng. Trương bước vào ngắm nghía những con dao díp đặt ở góc tủ:

— Thím cho tôi mua con dao này. Phải con dao lớn nhất ấy. Bao nhiêu?

Chàng mở dao ra sờ nhẹ vào lưỡi dao ướm thử xem sắc nhọn thế nào, nắm chắc cán dao trong lòng bàn tay:

— Vừa vặn.

Chàng thoáng nghĩ đến « lúc đỏ » và cúi mặt, nhắm mắt lại, chàng gấp con dao bỏ vào túi rồi lấy ví trả tiền không muốn mặc cả lời thôi. Ra đến ngoài, Trương nhẹ nhõm như vừa làm xong một việc khó nhọc lắm.

Giờ thì chàng chỉ còn một việc đợi, chàng thấy trước là mấy ngày đợi sẽ dài ghê gớm. Chiều thứ ba Trương lên vườn Bách thú chơi. Tự nhiên chàng thấy nảy ra cái ý thích đi thăm lại lần cuối cùng những con vật nó đã giúp vui cho chàng hồi chàng mới lên học Hà-nội. Chàng lựa đường để đi cho khắp. Ở chuồng hươu vẫn còn hai con sếu.

và đàn hươu chàng thấy nhiều hơn trước ; có một con hươu non lông vàng nhạt ở trên đầu mỗi nhu nhú hai cái nhung bóng loáng và mọc lên như một mầm cây chứa đầy nhựa. Một cặp nhân tình đứng gần đấy, cả hai người đều có vẻ ngượng ngùng, vừa nhìn đàn hươu vừa nói chuyện.

Trương mỉm cười :

— Họ đề ý đàn hươu hơn là đề ý đến nhau, hình như họ « có vẻ » thế.

Trương nghiệm rằng các cặp nhân tình hay chọn chuồng hươu để tình tự ; có lẽ ở đấy rộng chỗ, họ nói chuyện tự do mà vẫn có vẻ như những người đi xem hươu.

Đến chuồng hổ, Trương thất vọng không thấy con hổ lớn của chàng độ trước nữa, chuồng báo cũng bỏ không.

Chắc chúng nó đã chết rồi.

Thấy người gác, chàng hỏi thăm về chúng nó và chăm chú nghe hơi chạnh buồn như khi nghe tin một người lạ nói chuyện về một người bạn cũ mất lúc nào không hay.

Trương đi vòng một lượt không bỏ sót một con nào và đã bắt đầu mỗi chân. Khi ra tới đường nhựa, Trương thấy một đám ma ở phía trên đi đến. Chàng ngừng lại, đứng đợi, thấy hay hay vì chàng nghĩ đến lúc được nhìn những thiếu nữ mặc tang phục trắng đi sau linh cữu. Trương

nhớ lại hôm gặp Thu lần đầu và hai con mắt của Thu to và đen sáng lóng lánh ẩn trong khung vải trắng. Trong đám người mặc tang phục, Trương thoáng nhận thấy có người quen nhưng không nhớ là ai. Bỗng Trương chớp mắt cố nhìn vào trong bọn người đi đưa ; Trương tưởng mình nằm mơ và thoáng trong một lúc — chỉ mấy giây đồng hồ — chàng có cái cảm tưởng mình đã chết rồi ; chàng chết nằm trong áo quan và sau áo quan các bạn cũ của chàng đang đi kia : Diệp, Linh, Mỹ, Hợp, Cồn, lại cả Minh nữa, cả Vinh, Trục và tất cả các bạn học cũ ở trường luật.

Chàng thấy Cồn lấy ngón tay trở làm hiệu gọi, liền đi lách qua mấy người lạ, đến sát bên cạnh Cồn.

— Tay này lâu đấy. Chúng tớ đi từ trong nhà ra lợi quá.

Trương mỉm cười gật làm như Cồn đã đoán ý định của mình.

— Ngõ ấy bao giờ cũng lợi.

Chàng tự hỏi :

— Không biết đám ma ai ? Anh nào quen mình mà ở phía này ?

Chàng bối rối vô cùng và bất giác đưa mắt nhìn chiếc áo quan làm như có thể nhìn áo quan mà biết được ai nằm trong đó. Chàng hỏi Cồn :

— Thật ra nó chết bệnh gì ?

Hỏi xong chàng lấy tay bịt miệng lo sợ. Gọi là « nó » ngộ lẽ ông cụ nào hay bà cụ nào mất thì khốn. Còn thân nhiên đáp :

— Ho lao. Mà không biết gì à ?

— Biết lắm chứ. Nhưng nó còn chán thứ bệnh khác.

Lần này Trương quả quyết dùng chữ nó. Còn nói :

— Ô, thôi. Nó thì đủ trăm thứ bệnh.

Trương mỉm cười tự cho mình ở vào địa vị một nhà trinh thám đứng trước một sự bí mật cần phải khám phá.

— Mình phải dựa vào một vài điều đã biết : có thể nói là nó được vì chắc là một người bạn của mình, một người chết vì ho lao, lại có đủ trăm thứ bệnh... Thế thì là mình rồi còn gì ? Hay là đũa ma mình thật, chính mình nằm trong áo quan.

Trương chỉ muốn cất tiếng cười thật to ; chàng đưa mắt mình quanh tìm Quang.

— Quang đâu ?

Còn ngờ ngác nhìn Trương. Trương hiểu và bật miệng nói :

— Quang à !

— Thế ra từ lúc này mà không biết ai à ? Thế tại sao...

Trương vội vàng nói chữa :

— Đùa chơi đấy vì tao vẫn không tin được là nó chết. Đáng lẽ tao chết mới phải.

Trương nóng bừng hai tai, chàng thấy ngượng với Côn : không cái gì bắt buộc cả sao chàng lại phải dối trá như thế. Bây giờ dấu nói chữa thế nào thì nói, dấu cho Côn tin là chàng nói đùa đi nữa, Trương vẫn không mất được cái hồ thẹn mình nhận rõ thấy mình là một người xấu, đã quen với sự dối trá, gian đảo, Trương nghĩ đến bức thư xảo quyết, nghĩ đến việc dự định lừa Thu sắp thi hành, lừa một cách vô cùng bất nhân ; đã đành chàng tự tử nhưng đó không phải là một cơ để cho cái tội kia nhẹ đi.

Trương tự hỏi :

— Có nên nữa không ?

Chàng vừa bước đều đều theo mọi người vừa suy nghĩ, cổ trông tượng ra trước cuộc đi chơi với Thu hôm thứ tư, Trương không thấy hứng thú gì lắm. Chàng chỉ muốn cho xong ngay đi để khỏi phải băn khoăn mãi ; Trương nghĩ lại mới thấy tình chàng yêu Thu không có một lý lẽ gì sâu xa, một căn bản gì chắc chắn cả. Chỉ là một ảo tưởng gây nên bởi một vài sự rủi ro ; lần đầu trông thấy Thu là hôm Thu có một vẻ đẹp nào nùng trong bộ quần áo tang, giữa lúc chàng đương mắc bệnh lao có cơ nguy đến tính mệnh ; Thu lại có một vẻ đẹp giống Liên, người mà

trước kia chàng đã yêu. Giả nếu gặp Thu trong một lúc khác, và nếu có thể yêu Thu một cách bình thường như yêu những người khác, không kính trọng Thu quá như thế, có lẽ chàng đã không phải chịu bao nhiêu đau khổ bấy lâu.

Nghĩ đến mấy lần tìm gặp Thu, đến bức thư rủ Thu đi chơi núi, Trương nhận thấy hiện nay tình yêu đã hết và bao nhiêu hành vi của mình chỉ còn bị xui giục bởi một ý muốn rất tầm thường : mong được thỏa nguyện về vật dục để thôi không nghĩ đến Thu nữa, có thể thoát được một cái nợ chỉ làm chàng bứt rứt.

Đám tang đã tới huyết, Trương có ý đứng lánh xa chỗ Hợp và Mỹ. Trong lúc rộn rịp tiếng phu kêu hò hạ áo quan xuống huyết lẫn với tiếng người than khóc, Trương đứng chăm chú nhìn Mỹ, chàng nhận thấy nét mặt Mỹ cũng có một vẻ kiêu hãnh như nét mặt Thu. Trương tự kiêu rằng từ độ ấy đến nay chàng đã làm cho cô thiếu nữ kiêu hãnh phải để ý đến chàng và yêu chàng đến nỗi nhận lời đi với chàng, mặc dầu chàng là một người vừa mới ở tù ra. Nhưng chàng không thấy có vui thú gì lắm như chàng vẫn thường tưởng tượng bấy lâu. Nếu Thu từ chối, có lẽ chàng sẽ tức lắm và tức ấy có thể xui chàng giết Thu và tự giết mình để như không, mặc dầu chàng không yêu Thu nữa. Nhưng Thu lại

nhận lời. Nghĩ đến việc định đánh lừa Thu rồi tự tử, Trương chột lạng người đi một lúc ; sao chàng lại cứ tự dối mình làm gì mãi thế ? Luôn luôn nghĩ đến việc tự tử nhưng trong thâm tâm Trương đã biết thừa rằng chàng sẽ không tự tử. Ngay từ lúc đi mua con dao, chàng đã biết là không dùng đến con dao rồi, đó chỉ là một cớ để che đậy một việc chàng biết là khốn nạn, chàng không thích làm nữa nhưng vẫn cứ cố làm cho xong đi để khỏi bị ám ảnh khó chịu.

Lúc trở về, trời đã xầm tối. Hai bên đường đã lác đác có một vài nhà lên đèn. Những người thợ ở Hà-nội đi ngược lại phía chàng, yên lặng trong bóng tối buổi chiều, người nào cũng mệt mỏi và trên nét mặt họ, Trương nhận rõ tất cả cái chán nản của một đời làm lưng vất vả, không có vui thú gì. Trương nghĩ đến những cái vui của đời chàng và thấy cũng không có nghĩa lý gì cả ; còn gì đâu đến giờ, cái sung sướng bàng hoàng được cầm lấy tay Thu, lần đầu tiên được hôn Thu hôm đi chơi chùa Thầy. Giờ chỉ còn lại cái hương vị gay gắt của một tình yêu ngang trái, một tình yêu gần giống như một mối thù. Trương nhìn ra xa ; ở tận chân trời, chen giữa hai lũy tre làng lộ ra một mẩu đê cao với một chòm cây đứng trơ vơ, cô đơn. Trương dịu lòng lại, tha thiết cần có một thứ gì đến để an ủi

mình, một thứ gì rất êm dịu... Cái chết! Trương lim dim hai mắt nhìn quăng đê vắng tanh tưởng như con đường đưa người ta đến một sự xa xôi và yên tĩnh lắm. Ngay lúc đó Trương thấy không cần phải có can đảm mới tự tử được; chàng không sợ cái chết nữa, chàng mong nó đến. Trương đoán rằng những người tự tử chắc lúc sắp chết đã có cái tâm hồn như tâm hồn chàng khi đó.

Trương bước vào một cửa hàng xén gần đấy:

— Bà cụ bán cho tôi một bao thuốc giấy xanh và một bao diêm.

Chàng lắng tai nghe tiếng mình nói và lấy làm lạ rằng một câu nói tầm thường ấy cũng khiến chàng chú ý như một câu nói rất quan trọng trong đời. Cả đến những cử chỉ rất nhỏ nhặt lúc đó như cho tay vào túi lấy tiền, đỡ lấy bao thuốc lá của bà cụ bán hàng chàng cũng thấy có vẻ đặc biệt như đánh dấu một thời khắc đáng ghi nhớ. Chàng mỉm cười ngẫm nghĩ:

— Phải rồi. Tại lúc này mình chắc chắn rằng mình sẽ tự tử chết.

Trương trừ trừ đứng lại, chú ý nhìn gian hàng nhỏ với các thứ lặt vặt bày hỗn độn chung quanh bà cụ, dưới ánh ngọn đèn treo. Chàng có cái cảm tưởng rằng khi chết đi ở thế giới bên kia, thứ mà chàng còn nhớ lại rõ nhất là mấy

quả trứng gà vỏ hung hung đỏ và bóng loáng đặt nằm có vẻ rất êm ái trong một cái quả đầy trấu ; cạnh quả để trứng, mấy bó rễ hương bài thốt gọi chàng nghĩ đến bà ký Tân, một người cô của chàng chết đã lâu rồi ; chàng nhớ đến rõ ràng một buổi chiều hè, bà ký ngồi gọi dầu ở sân, bên cạnh có đặt một nồi nước đầy rễ hương bài. Cái cảnh còn con ấy, xảy ra đã gần hai mươi năm trước, chàng không hề chú ý tới, không hề nhớ đến một lần nào cả, không hiểu tại sao lúc này lại hiện ra đột ngột và rõ ràng như thấy trước mắt.

Trương đánh diêm hút thuốc lá ; qua làn khói thuốc chàng để mắt đến một cái lịch có chua ngày ta treo ở góc nhà. Chàng ngờ ngờ nhớ ra điều gì hỏi bà cụ bán hàng :

— Hôm nay mồng mấy cụ nhỉ ?

— Hôm nay mồng sáu.

— Thế thì ngày kia mồng tám cụ nhỉ ?

Bà cụ cười :

— Hôm nay mồng sáu, ngày kia không mồng tám thì mồng mấy.

Trương cũng cười theo. Chàng đột nhiên thấy sung sướng, niềm nở chào bà cụ bán hàng rồi quay ra.

— Giảo dị như không ! thế mà cứ loay hoay mãi.

Nhìn lịch chàng nhớ ra ngày mồng tám là ngày giỗ mẹ chàng. Cái ý tưởng về quê để giỗ mẹ và về quê để gặp được Nhan một cách rất tự nhiên, cùng hiện đến trí chàng trong một lúc. Ý tưởng đó không có gì mới lạ cả, sao lại khiến chàng sung sướng đến thế. Chàng như thấy một cơn gió nhẹ nhàng thổi ùa vào trong tâm hồn. Chàng ngẩng nhìn về phía con đường đê lúc nãy nhưng trời đã tối không nom rõ. Chàng cần một thứ rất êm dịu để an ủi lòng mình, thứ đó là tấm tình yêu của Nhan, người vẫn dịu dàng yên lặng yêu chàng và đợi chàng ở chốn quê xa xôi và yên tĩnh. Chốn đó, nơi mà chàng tưởng sẽ quên được hết, mà chàng vừa khao khát khi nhìn con đê lúc nãy, chốn đó không phải là cõi chết ở thế giới bên kia, mà chính là nơi Nhan đương đợi chàng. Sau cuộc tình duyên oái oăm của chàng với Thu, tấm ái tình bình tĩnh và đơn giản của Nhan an ủi chàng như một lời nói rất dịu ngọt; chàng không phải băn khoăn nghĩ ngợi xem có nên đi chơi núi với Thu nữa không; chàng không phải khó nhọc mới dứt bỏ được cái ý tưởng đánh lừa Thu để báo thù, để thỏa được cái thú làm cho mình xấu xa hèn mạt hơn lên. Sự tình cờ đã khiến ngày giỗ lại trùng vào ngày rủ Thu đi chơi; nhờ có ngày giỗ chàng có thể về thăm Nhan rất tự nhiên, chàng lại có

thể về ngay nhà Nhan lấy cớ không dám về nhà ông chủ sau việc thụt két ở Hải-phòng.

Trương rẽ vào một hiệu cao lâu gần đấy, ăn qua loa cho đỡ đói rồi rút bút chì viết mấy dòng cho Thu :

Em Thu,

Cảm ơn em đã đến. Biết em đến thế là đủ cho anh sung sướng rồi. Xin em quên anh đi, anh, một người không xứng đáng được em yêu, từ nay không bao giờ anh dám làm bận đến em nữa. Lúc em nhận được thư này thì anh đã đi xa rồi.

Trương

Trương gấp thư lại, hai con mắt mơ màng, có dáng nghĩ ngợi. Chàng nhếch mép mỉm cười ; chỉ có chàng là biết chàng rất xấu đối với Thu ; cái xấu xa của chàng mới chỉ ở trong ý nghĩ thôi, trong bao lâu thực ra đối với Thu chàng chưa hề tỏ ra một hành vi nào đốn mạt cả. Cứ xét bề ngoài có phần Thu lại cho chàng là một người quân tử, cao thượng nữa.

Trương trả tiền ăn rồi rảo bước, mong chóng tới nhà để sửa soạn.

— Mai ta đi sớm. Ta cho thằng nhỏ bên cạnh mấy hào để nó đợi đưa giấy cho Thu.

Chàng cố tưởng tượng ra lúc Thu nhận thư ở tay thằng nhỏ :

— Chắc Thu sung sướng được thoát nợ... Hay là mình ở rón lại nấp trong nhà để nhìn trộm mặt Thu lúc đó xem sao.

Trương mỉm cười nhận thấy mình nóng ruột về nhà để sửa soạn là vô lý :

— Mình có đồ đạc quái gì đâu mà sửa soạn.

Trương gọi xe nhưng đáng lẽ về nhà chàng lại bảo kéo đến phố Thu ở. Chàng xuống xe để đi bộ ngang qua nhà Thu ; thấy cửa sổ nhà Thu không có ánh đèn. Chàng đoán Thu đi vắng và tức Thu sao lúc đó lại không có ở nhà để chàng được gặp. Nhưng đến khi đi ngang qua hàng rào sắt, chàng chậm bước lại hồi hộp vì nghe có tiếng Thu ở trong vườn cười nói nô đùa lẫn với tiếng trẻ con :

— Dung dăng dung dẻ dắt trẻ đi chơi, đến ngõ nhà trời...

Chàng đánh diêm hút thuốc lá để lấy cớ ngừng lại và để Thu chú ý đến ; chàng quay nhìn vào vườn nhưng mắt bị chói ánh lửa diêm không trông rõ gì cả. Tiếng Thu đương nói giữa câu bỗng ngừng bật : Trương biết Thu đã để ý đến mình. Chàng thấy lạ lắm ; lúc đó chàng hồi hộp hơn cả lúc ngộ tình yêu lần đầu với Thu : chàng thấy lúc đó giống như lúc ở ấp đưa bức thư cho Thu rồi khi đi chơi về, hai người cách nhau bức vách cùng đương lặng nghe nhau.

VI

Trương đứng trên bờ đợi người phụ xe đẩy xe lên. Cái cảnh ấy gợi chàng nghĩ đến hồi còn đi học được ghé về thăm quê và cái sung sướng của chàng mỗi lần qua bến đò sắp về tới nhà. Bà cụ bán hàng nước thấy chàng, cất tiếng hỏi :

— Lần này lâu mới lại thấy cậu về chơi nhà.

Chàng mỉm cười đáp :

— Lâu nay bận lắm. Cụ có chè nóng cho một bát. Nước chè hàng cụ vẫn còn ngon như ngày trước đấy chứ ?

Chàng không thích uống nước chè tươi lắm nhưng lúc này chàng muốn uống thử một bát, cho đó ra là một cái thú quê mùa mộc mạc hợp với cuộc đời chàng định sống ngày nay. Chàng cầm bát nước uống thông thả, đương uống chàng ngừng lại để ý tới cái vẻ êm lặng của mặt nước sông. Thu và cuộc đời rắc rối của chàng trước kia chàng thấy xa xôi không có liên lạc gì với chàng nữa. Chàng thấy lòng chàng cũng yên lặng như mặt sông và bao nhiêu những tội lỗi xấu xa

của đời cũ như đã gột được sạch hết. Trương hoài nghi, ngẫm nghĩ :

— Một người như mình có thể còn xứng đáng được hưởng sự sung sướng nữa không.

Dẫu sao, một nỗi vui rất nhẹ nhàng âm thầm trong lòng chàng mà nỗi vui ấy không phải có vì sắp được nhìn thấy mặt Nhan, nỗi vui ấy tự nhiên đến, không có một duyên cớ gì rõ rệt. Bất giác chàng hơi lo sợ nghĩ đến những cái vui đột ngột vô cớ hồi chưa khỏi bệnh lao. Nhưng chàng lại vững tâm ngay nhớ đến câu khôi hài chàng nói với Chuyên khi Chuyên báo tin vết thương trong phổi của chàng đã thành sẹo, không còn lo sợ gì nữa. Đời sống đối với chàng hiện ra mới mẻ, nhiều hứa hẹn và như thế ngay trong lúc gia sản chàng đã hết sạch và chàng đã chán chường cả mọi thứ.

Xe tới cổng nhà bà Thiêm thì trời bắt đầu ngả về chiều ; chàng nhìn qua giậu xương rồng và hơi thất vọng rằng Nhan lúc đó không có ngay ở sân để tỏ vui mừng thấy chàng về. Khi ngồi lên xe chàng ao ước được như thế để có cảm tưởng rõ rệt rằng từ trước đến nay Nhan vẫn chờ đợi chàng.

Bà Thiêm chạy ra có vẻ hơi ngạc nhiên, Trương nhận thấy ngay nên vội nói :

— Cháu về vì ngày mai là ngày giỗ mẹ cháu.

Chàng đưa mắt tìm xem Nhan có ở trong nhà không, và lo sợ ngẫm nghĩ :

— Hay là Nhan đã đi lấy chồng rồi mà mình không biết.

Chàng không dám hỏi về Nhan, nói qua cho bà Thiêm biết vì có gì chàng không muốn về nhà ông chủ nữa ; chàng vừa đáp chuyện bà Thiêm vừa đưa mắt nhìn quanh xem có dấu hiệu gì tỏ rõ rằng Nhan còn ở nhà không.

— Anh đã ăn cơm chưa để bảo em nó làm cơm ?

Chàng vui mừng đáp :

— Chưa ạ.

Chàng mỉm cười nghĩ nếu lúc đó bà Thiêm báo tin Nhan đã đi lấy chồng, chắc chàng cũng sẽ vui mừng như vậy.

Làm vẻ thản, chàng cất tiếng hỏi to :

— Cô Nhan đâu không ra làm cơm, có quý khách.

— Em nó ra sau vườn tưới rau.

Chàng đứng lên lấy cớ muốn ra xem vườn rau để gặp Nhan.

— Cô Nhan đang làm gì đấy ?

Nhan quay lại nhìn mẹ rồi nhìn qua Trương, khẽ nói :

— Anh về.

— Vâng, tôi về.

Chàng không để ý đến câu hỏi thản nhiên của Nhan, điều cốt yếu là nhìn lại Nhan : sau một năm trời cách biệt chàng thấy Nhan vẫn đẹp như ngày trước.

Nhan lại cúi xuống tưới rau. Trương sung sướng nhận thấy hai tay Nhan hơi run run khi nhấc gáo nước lên, và chàng mỉm cười vì thấy Nhan cứ cầm gáo tưới mãi vào một luống rau cải mới gieo đã ướt sũng nước. Bà Thiêm hơi ngượng thấy con gái mình hững hờ với Trương, một ân nhân mà bà quý trọng :

— Để đây vào làm cơm cho anh xơi đã.

Nhan bỏ gáo và đứng thẳng lên. Lúc đó nàng mới nhìn Trương lâu, mỉm cười rồi thở dài một cái, nói chừa thẹn :

— Gớm mỗi cả lưng... Anh về bao giờ ?

— Tôi vừa về xong. Độ này cô được mạnh. Nàng mỉm cười giọng đùa :

— Nhờ trời cũng khờ khờ.

Nàng mỉm môi, quay mặt nhìn ra phía hàng rào như chợt gặp một điều gì cần phải suy nghĩ. Trương thấy cả người nàng đều tỏ rõ nỗi vui sướng được thấy chàng về. Nhan nói lầm bầm một mình :

— Phải đấy... Anh có thích ăn mướp xào không ? Mướp hương, thơm lắm, kia còn mấy quả cuối mùa, đủ anh ăn.

— Nhưng phải để tôi tự tay hái lấy ăn mới ngon.

Chàng đi ra phía giàn mướp, đứng lại nói to :

— Tôi chẳng nhìn thấy quả nào cả.

Nhan chạy lại — Nàng hiểu ngay ý Trương định nói chuyện riêng với nàng không cho bà Thiêm biết vì Trương đứng ngay trước mấy quả mướp, chỉ còn việc giơ tay ra hái.

Trương thấy bà Thiêm đã trở vào trong nhà ; chàng vừa ngắt quả mướp vừa nói :

— Lần này anh về hẳn với em.

Chàng đưa mắt nhìn Nhan, thấy Nhan vẫn yên lặng. Nhan có vẻ thẹn, còn chàng, chàng không ngượng ngáp gì cả, có lẽ vì Nhan là người con gái chàng được hôn một lần rồi. Chàng không có cái cảm động bàng hoàng như khi được thấy đứng gần Thu ; cái cảm giác của chàng lúc đó là cái cảm giác đầy đủ và bình tĩnh của một người chồng đứng gần một người vợ mới cưới lúc nào cũng sẵn sàng làm chồng vui lòng.

Chàng đi ra phía sau giàn mướp chỗ khuất để định hôn Nhan ngay lúc đó, nhưng chàng còn e làm Nhan sợ hãi quá. Chàng khẽ nói :

— Nhớ em quá... Tối hôm nay, được không ? Anh muốn gặp em, đúng nửa đêm, em ra vườn.

Đợi một lúc lâu không thấy Nhan nói gì, chàng nhắc lại :

— Được không ?

Nhan khẽ gạt đầu ngoan ngoãn — Tự nhiên Trương nắm lấy tay Nhan, rồi kéo Nhan về phía mình. Nhan ngả người theo đà tay của Trương, yên lặng như bị thôi miên.

Trương nhìn thẳng vào hai mắt Nhan ; chàng lắng tai nghe tiếng nhái kêu ran ở ngoài lũy tre và nhớ đến đêm hôm về ấp với Thu nửa đêm sức thức dậy nhìn bàn tay Thu qua khe vách. Một nỗi nhớ tiếc xa xôi cùng đến với tiếng nhái kêu trong buổi chiều.

Chàng khẽ đẩy Nhan ra, mỉm cười, cố lấy giọng ngọt ngào :

— Hay thôi vậy. Dễ thông thả. Lỡ ai biết thì nguy.

Chàng sợ không dám vương vãi với Nhan vội. Chàng biết là chưa quên được Thu và chưa có cơ ngăn cấm chàng lại trở về với Thu.

— Ít nữa, nếu mình đột nhiên trở về chắc Thu mừng rỡ lắm.

Lòng tự ái của chàng, vẫn cho là Thu còn yêu chàng, và tình yêu của một người như Thu, chàng thấy quý giá hơn là tình yêu dễ dãi và bình thường của Nhan. Bức thư sau cùng đã tỏ rõ với Thu rằng chàng cao thượng và nếu đã có bức thư ấy rồi mà chàng còn cứ cố tìm gặp Thu, như thế lại càng tỏ ra rằng chàng đã yêu Thu quá lắm, không

thể vì một lẽ gì mà quyết định xa Thu mãi được.

Chàng thầm nhủ :

— Anh không đời nào quên được Thu.

Nhan mở to mắt nhìn Trương không hiểu vì có gì chàng đổi ý, nhưng nàng mừng rỡ thấy chính Trương đã ngỏ lời thôi một cuộc gặp gỡ nàng cho là rất nguy hiểm nhưng lúc này cứ phải vâng lời để khỏi làm méch lòng Trương, nàng nói :

— Thôi đi vào, anh.

Trương nắm mạnh lấy hai tay Nhan : mắt Nhan lúc đó chàng nhìn lại thấy đẹp khác thường : chàng cố diu lòng để cho vẻ đẹp của hai con mắt Nhan quyến rũ chàng, làm chàng mê đắm và nói với Nhan âu yếm :

— Em không biết anh yêu em đến bậc nào.

Chàng đợi Nhan, tha thiết mong Nhan nói lại với chàng một lời tình tứ. Nhưng Nhan chỉ yên lặng mỉm cười, mắt cúi nhìn xuống đất — Hai người đứng yên một lúc rồi không biết nói câu gì nữa cùng bước trở về nhà.

Khi đi ngang qua một chỗ khuất sau bức tường, Trương thấy Nhan chậm bước lại đi sát vào người chàng. Trương hồi hộp vì cái thủ chờ đợi, dò đoán một cử chỉ có lẽ rất ý nhị của Nhan. Nhưng chàng thất vọng vì Nhan chỉ nói :

— Đề em làm cơm thật ngon cho anh xơi.
Anh mới đi về chắc vừa mệt vừa đói.

Nói xong, Nhan nhìn Trương, mỉm cười; nàng
sung sướng có cái cảm tưởng như được săn sóc
âu yếm đến một người chồng.